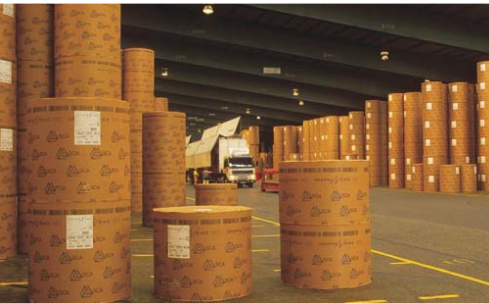


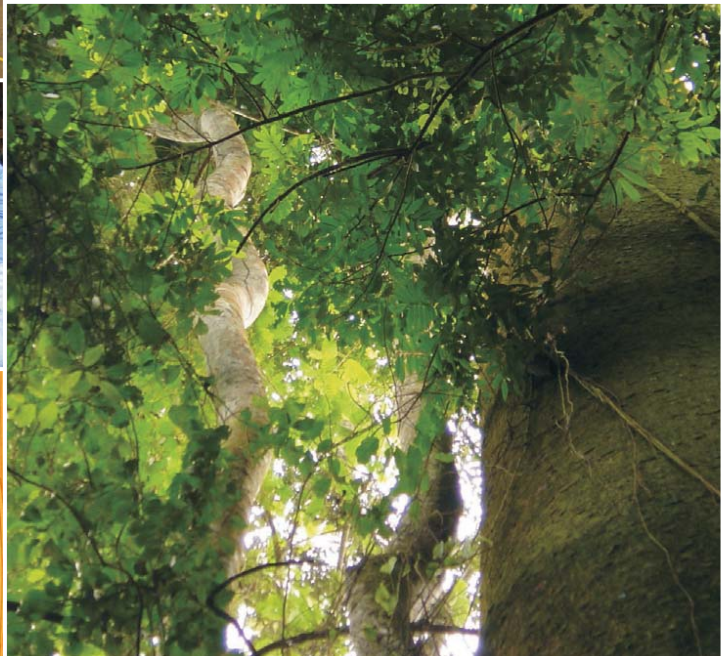


GLOBAL
FOREST
& TRADE
NETWORK

Thu mua Lâm sản CÓ TRÁCH NHIỆM



XUẤT BẢN LẦN 2



Tác giả: George White và Darius Sarshar
Biên dịch: Lê Thị Lộc
Biên tập và hiệu đính: Lê Thiện Đức

Hướng dẫn cho những tổ chức muốn phát triển chương trình thu mua lâm sản có trách nhiệm.

Ấn phẩm của Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu của WWF
George White and Darius Sarshar | July 2006

Ấn phẩm này được thực hiện có sự ủng hộ nhiệt tình của Nhân dân
Mỹ qua Thông tấn Mỹ cho Quỹ phát triển quốc tế (USAID).

Nội dung là do WWF xây dựng và
không phản ánh quan điểm của
Thông tấn Mỹ hay của Chính Phủ
Liên Bang Mỹ.



Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu trân trọng biết ơn sự giúp đỡ từ các đồng nghiệp của WWF và các tổ chức khác trong quá trình chuẩn bị và xây dựng tài liệu này.

Bản quyền của WWF quốc tế © 2006

Nhãn hiệu WWF © 1986, WWF được biết đến trên thế giới như là
World Wide Fund for Nature, ® Đã đăng ký sở hữu tên thương mại

Bất kỳ sự trình bày một phần hay toàn bộ Ấn phẩm này phải được đề cập đến danh hiệu và uy tín của nhà xuất
bản được đề cập ở trên như là chủ sở hữu bản quyền.

1	4
2	
3	

- 1 © WWF-Canon / Edward PARKER
- 2 © WWF Jagwood
- 3 © WWF-Canon / WWF-Switzerland / A. della Bella
- 4 © WWF / Darius Sarshar

NỘI DUNG

3 GIỚI THIỆU

- 5 Chương trình thu mua có trách nhiệm là gì?
- 5 Các Nội dung của Chương trình thu mua có trách nhiệm

6 Nội dung 1 KIỂM TRA CHUỖI CUNG CẤP

- 6 Thiết lập khung chung
- 6 Đánh giá cơ bản
- 7 Xác định người tham gia chủ chốt

8 Nội dung 2 SỰ ỦNG HỘ CỦA QUẢN LÝ CẤP CAO

- 8 Vai trò quản lý

9 Nội dung 3 XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH

- 9 Bắt đầu từ đâu
- 9 Các Nội dung chính của Chính sách

12 Nội dung 4 TRUYỀN THÔNG

- 12 Chính sách truyền thông
- 12 Xúc tiến truyền thông

13 Nội dung 5 XÂY DỰNG KHẢ NĂNG TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

- 13 Nguồn gốc gỗ (khả năng truy xuất nguồn gốc)
- 15 Cơ sở dữ liệu
- 15 Bảng câu hỏi
- 15 Đánh giá mức độ tuân thủ của các nhà cung cấp với chính sách.

17 Nội dung 6 THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG CỦA CÁC NGUỒN CUNG CẤP

- 19 Biết nguồn
- 21 Nguồn hợp pháp
- 29 Nguồn đang trong tiến trình cấp chứng chỉ
- 32 Nguồn có chứng chỉ đáng tin cậy
- 33 Nguyên liệu tái chế

35 Nội dung 7 XEM XÉT VÀ CẢI TIẾN

- 35 Cải tiến các chuỗi cung cấp và các nhà cung cấp
Sự thực hiện
- 36 Xác định mục tiêu

40 KẾT LUẬN

41 PHỤ LỤC 1

- Kinh doanh với các nguồn có khả năng gây tranh cãi
- 41 Rừng có giá trị bảo tồn cao
- 42 Các loài trong danh sách CITES
- 43 Vi phạm nhân quyền
- 44 Gỗ đang có xung đột
- 45 Gỗ chuyển đổi

47 PHỤ LỤC 2

- Nâng cao chất lượng số liệu/thông tin từ nhà cung cấp

49 PHỤ LỤC 3

- Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu của WWF

53 PHỤ LỤC 4

- Thuật ngữ

Những chú ý về Xuất bản lần 2

Từ lần xuất bản đầu tiên vào tháng 2 năm 2004, chúng tôi đã nhận được rất nhiều đóng góp ý kiến và đề xuất cho bản hướng dẫn này. Tái bản lần 2 phản ánh rất nhiều những đóng góp ý kiến này, và Bản hướng dẫn đã cập nhật để phản ánh suy nghĩ mới nhất của Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu và rộng hơn là của WWF về hàng loạt các vấn đề.

Những phần đã được thay đổi nhiều nhất so với Ấn bản đầu tiên:

- Thay tên gọi những bước được sử dụng trong Phương pháp tiếp cận từng bước
- Hướng dẫn thêm về Làm thế nào để đánh giá các sản phẩm được giao phù hợp với những bước nào
- Những thay đổi trong phần Tính hợp pháp (và một tài liệu mới hoàn chỉnh kèm theo, Cẩm nang Kinh doanh hợp pháp)
- Hướng dẫn về Tuân thủ với Bản thảo Tiêu chuẩn Gỗ có kiểm soát của FSC
- Cung cấp danh sách những thuật ngữ

Mọi nỗ lực đã được thực hiện nhằm đảm bảo sự thống nhất giữa Thu mua lâm sản có trách nhiệm - Xuất bản lần 2 và Xuất bản lần 1, và hạn chế những thay đổi ngoại trừ những phần mà chúng tôi tin rằng đã làm cho dễ hiểu hơn.

Xuất bản lần 1 của Bản hướng dẫn này hiện có trên nhiều ngôn ngữ và có thể tải xuống từ trang web: www.panda.org/gftn và www.forestandtradeasia.org

- Tiếng Bahasa, Indonesian
- Trung Quốc
- Nhật Bản
- Thụy Điển
- Tây Ban Nha
- Việt Nam

George White
Tháng 6, 2006

GIỚI THIỆU

Bản hướng dẫn này được xây dựng bởi Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu (GFTN) của WWF cho các tổ chức muốn phát triển chương trình Thu mua lâm sản có trách nhiệm sử dụng. Bản hướng dẫn đưa ra một phương pháp chung cho việc xây dựng và thực hiện chính sách Thu mua lâm sản có trách nhiệm, tiếp theo đây được đề cập đến như là *Chương trình thu mua có trách nhiệm*.

Bản hướng dẫn dành cho các doanh nghiệp lớn và vừa, bao gồm các nhà máy sơ chế, nhà máy chế biến cấp 2, các nhà nhập khẩu, sản xuất, các nhà phân phối bán buôn và bán lẻ; là những đơn vị thu mua và môi giới lâm sản. Trong một số trường hợp, nó cũng có thể hướng dẫn cho các doanh nghiệp qui mô nhỏ.

Bản hướng dẫn này chỉ ra các phương pháp khác nhau, trong đó các đơn vị thu mua phải chứng tỏ sự tuân thủ cách tối ưu và cuối cùng là tuân thủ các chính sách thu mua của họ. Bản hướng dẫn được xây dựng theo cơ cấu thử nghiệm và theo nhiều kinh nghiệm trong việc phát triển các chương trình thu mua có trách nhiệm.

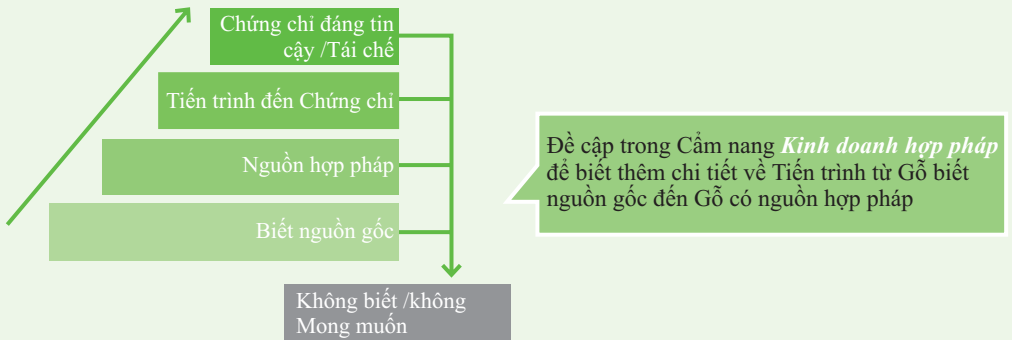
Các nguyên tắc được nêu ra trong tài liệu hướng dẫn này phù hợp với những yêu cầu đối với thành viên Mạng lưới kinh doanh lâm sản (FTN) và bản hướng dẫn này sẽ giúp thành viên thương mại FTN đáp ứng yêu cầu tham gia của họ. Tất cả các thành viên thương mại của một FTN được khuyến cáo tham khảo những hướng dẫn cụ thể do người quản lý FTN đưa ra.

Bản hướng dẫn này chỉ ra các phương pháp khác nhau, trong đó các đơn vị thu mua phải chứng tỏ sự tuân thủ cách tối ưu và cuối cùng là tuân thủ các chính sách thu mua của họ

Mối quan hệ giữa Hướng dẫn *Thu mua có trách nhiệm* và Cẩm nang *Kinh doanh hợp pháp*

Cẩm nang *Kinh doanh hợp pháp* của Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu thuộc WWF nhằm giải quyết cụ thể tới các khía cạnh tuân thủ pháp luật trong việc mua bán lâm sản. Cẩm nang được kết nối trực tiếp tới Hướng dẫn này và có thể sử dụng bởi các công ty thu mua để ngăn chặn trước các vấn đề về kinh doanh gỗ bất hợp pháp, hoặc như một phần của Phương pháp tiếp cận từng bước được mô tả trong hướng dẫn này. Phương pháp hệ thống của Cẩm nang Kinh doanh hợp pháp được xây dựng cho các công ty có ít hiểu biết về các chuỗi cung cấp của họ và về những công ty muốn kiểm tra kỹ hơn về tính hợp pháp, ví dụ như những công ty mà gỗ có nguồn gốc từ các nước được biết đến như là nước có hoạt động khai thác bất hợp pháp ở mức độ cao và trong đó một lượng gỗ lớn có nguồn gốc bất hợp pháp đã được đưa vào chuỗi cung cấp.

Các tổ chức thu mua gỗ nên tìm hiểu hướng dẫn này trước khi bắt đầu sử dụng Cẩm nang *Kinh doanh hợp pháp*. Hai tài liệu này được kết hợp hài hòa, và nếu vấn đề được quản lý phức tạp thì các tổ chức nên chọn cách tối ưu từ cả hai nguồn tài liệu.



Tham khảo cẩm nang *Kinh doanh hợp pháp* để có thêm thông tin chi tiết

Chú ý đến biểu tượng này
Hướng dẫn này liên quan nhiều đến Cẩm nang *Kinh doanh hợp pháp*.
Ở đâu biểu tượng này được sử dụng, giới thiệu tới người đọc chi tiết hơn trong Cẩm nang *Kinh doanh hợp pháp*.

Chương trình thu mua có trách nhiệm là gì?

Một chương trình thu mua lâm sản có trách nhiệm nên hướng đến cải thiện các hoạt động về môi trường và xã hội của cơ sở cung cấp thông qua việc chấm dứt thu mua lâm sản có nguồn gốc bất hợp pháp và đang tranh cãi; và tiếp tục tăng tỷ lệ thu mua từ các nguồn rừng có chứng chỉ đáng tin cậy.

Để đạt được sự chuyển biến này, từ bất kỳ xuất phát điểm nào, các nhà thu mua có thể sử dụng phương pháp tiếp cận từng bước để phát triển thông qua hàng loạt những công cụ quản lý tiên tiến. Việc đánh giá quá trình này được tiến hành từng bước đi đến những yêu cầu tiếp theo cao hơn về khả năng truy xuất nguồn rừng (khả năng truy xuất nguồn gốc sẽ được thảo luận ở phần sau trong tài liệu này).

Phương pháp tiếp cận từng bước đòi hỏi phải thực hiện (xuất phát từ Không rõ nguồn gốc) thông qua 5 phân hạng sau:

- **Biết nguồn gốc**
- **Nguồn hợp pháp** (bao gồm một số khía cạnh hạn chế về pháp luật)
- **Nguồn đang trong tiến trình** chứng chỉ đáng tin cậy
- **Nguồn có chứng chỉ đáng tin cậy**
- Nguyên liệu từ **nguồn tái chế**

Phương pháp tiếp cận từng bước không thể thực hiện tách biệt và cần quá trình hỗ trợ để tiếp tục phát triển, cũng tương tự như được sử dụng bởi các hệ thống quản

lý môi trường. Quá trình hỗ trợ yêu cầu một số các Nội dung chính cần được thực hiện. Phần còn lại của tài liệu này sẽ thảo luận kỹ hơn về các Nội dung này.

Các Nội dung của Chương trình thu mua có trách nhiệm

Thực hiện chương trình Thu mua có trách nhiệm yêu cầu một số Nội dung, những Nội dung này tạo ra những thành phần cấu tạo cần thiết:

1. **Xem xét** tình hình hiện tại của một tổ chức (ở điểm xuất phát hay đã có qui trình) qua **Đánh giá cơ bản**
2. Có **sự ủng hộ** của các thành viên chủ chốt trong ban quản lý
3. Xây dựng những **chính sách** mô tả các lĩnh vực tổ chức sẽ kinh doanh (kinh doanh gì, các giá trị của nó)
4. **Tuyên truyền** giá trị và các mục tiêu của công ty/ tổ chức đến các khách hàng quan trọng/ chủ chốt
5. Thiết lập **khả năng truy xuất nguồn gốc**
6. **Đánh giá** hiện trạng môi trường của các chuỗi cung cấp
7. **Xem xét** và **cải tiến**

Bảy Nội dung này tạo nền tảng cho những nội dung sau của tài liệu này. Các phụ lục cung cấp thêm chi tiết cần thiết. Phương pháp tiếp cận từng bước chủ yếu trong Nội dung 6 và 7, mặc dù tất cả các Nội dung đều cần được thực hiện để một hệ thống hoạt động đúng cách thức.



XEM XÉT CHUỖI CUNG CẤP

Các tổ chức thu mua tìm kiếm áp dụng Chính sách thu mua có trách nhiệm nên **đánh giá điểm xuất phát** của tổ chức mình. Các điều kiện cơ bản. Liên quan đến 3 bước:

1. Thiết lập khung chung
2. Thực hiện đánh giá cơ bản
3. Xác định người tham gia chủ chốt

Thiết lập khung chung

Đánh giá ban đầu nên xem xét 3 lĩnh vực sau:

- Những tiêu chuẩn cách tối ưu cho ngành
- Mong muốn của các bên liên quan
- Những điều kiện hoặc hướng dẫn của các bên liên quan khác (ví dụ: Hướng dẫn quản lý tiêu chuẩn của Hiệp hội thương mại hay Các yêu cầu tham gia của Mạng lưới kinh doanh lâm sản)

Khi những thông tin này được thu thập, có thể sẽ xác định được nhu cầu cần đạt được theo các mục tiêu, chính sách và các phương pháp chung

Đánh giá cũng nên phân tích mong muốn của những nhóm bên liên quan sau:

- Các khách hàng
- Các nhà đầu tư
- Các cơ quan lập pháp
- Nhân viên/ đồng nghiệp
- Các đối thủ cạnh tranh
- Các tổ chức phi chính phủ (NGO)

Từ điều tra này có thể xây dựng một phần của Bản dự thảo các chính sách, phần này phản ánh các giá trị của tổ chức thu mua và mong muốn của các bên liên quan. Những điều này có thể được chính thức hóa khi có sự ủng hộ của cán bộ quản lý cấp cao.

Tiến hành đánh giá cơ bản

Một phân tích sơ bộ về nguồn lực hiện có của tổ chức cần được thực hiện nhằm phân hạng các nguồn cung cấp theo khả năng truy xuất nguồn gốc và tình trạng môi trường của các khu rừng nguồn. Phân tích này nên bao gồm việc nghiên cứu các nhà cung cấp chính nhằm xác định bất kỳ vấn đề hay mối lo-cần tiếp tục điều tra. Phân tích này có thể hình thành cơ sở cho sự ưu tiên một số chuỗi cung cấp hay quốc gia nguồn khi bắt đầu quá trình đánh giá đầy đủ.

Đánh giá cơ bản là để phát hiện ra những thiếu sót, có thể là nghiêm trọng, trong toàn cảnh của chuỗi cung cấp. Những thiếu sót này là những lĩnh vực ưu tiên cho việc xây dựng mục tiêu và hoạt động trong tương lai.

Đánh giá cơ bản nên phù hợp với hệ thống thu thập thông tin và đánh giá, hệ thống này được thảo luận chi tiết hơn trong phần 5 và 6: xây dựng khả năng truy xuất nguồn gốc và xác định tình trạng môi trường của các nhà cung cấp. Điều này đảm bảo rằng sẽ chỉ cần xây dựng một hệ thống và các nhà cung cấp sẽ không phải đối mặt với nhiều quá trình khác nhau dẫn đến sự nhầm lẫn.

Đánh giá cơ bản là để phát hiện ra những thiếu sót, có thể nghiêm trọng, trong toàn cảnh của chuỗi cung cấp. Những thiếu sót này là những lĩnh vực ưu tiên trong xây dựng mục tiêu và hoạt động trong tương lai. Đánh giá cơ bản đưa ra sơ bộ hiện trạng và có thể tìm ra những điểm chính mà tại đó sự minh bạch và tuân thủ với chính sách là rất kém. Không có đánh giá này thì không thể xác định các mục tiêu cải thiện ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

Các công ty nộp đơn tham gia vào Mạng lưới kinh doanh lâm sản đều được yêu cầu ưu tiên hoàn thành đánh giá cơ bản để phát triển kế hoạch hành động đầu tiên của họ

Xác định những người chủ chốt cần tham gia

Xác định vai trò chủ chốt trong tổ chức là vô cùng cần thiết cho sự thành công của chính sách và chương trình thu mua có trách nhiệm. Các vai trò sẽ bao gồm lãnh đạo của các bộ phận chức năng, bao gồm bộ phận thu mua, quản lý môi trường, bộ phận hỗ trợ kỹ thuật và truyền thông.



© WWF / Jana Blair

Điểm chính

Xem xét chuỗi cung cấp liên quan đến những Nội dung sau:

- Xác định cần đạt được những gì về mục tiêu tổng quát, các chính sách, và các tiến trình thông qua các tiêu chuẩn tối ưu và tham vấn với các bên liên quan.
- Thực hiện đánh giá cơ bản nhằm xác định khả năng truy xuất nguồn gốc của các chuỗi cung cấp và tình trạng môi trường của rừng nguồn (nơi biết nguồn rừng)
- Xác định vai trò chính trong tổ chức thu mua là vô cùng cần thiết đối với sự thành công của chính sách và chương trình thu mua có trách nhiệm.

SỰ ỦNG HỘ CỦA BAN QUẢN LÝ CẤP CAO

Đề đưa chính sách và giá trị vào chương trình thúc đẩy thu mua lâm sản có trách nhiệm chắc chắn cần có sự ủng hộ của ban quản lý. Bất kỳ hoạt động nào không được xem là trọng tâm sẽ có rất ít cơ hội thành công. Giống như tất cả các chương trình môi trường và đạo đức, chương trình thu mua có trách nhiệm sẽ chỉ thành công nếu có được sự ủng hộ của các cấp quản lý cao nhất.

Đối với các tổ chức thu mua qui mô nhỏ, chương trình thu mua có trách nhiệm sẽ đòi hỏi sự ủng hộ từ phía đối tác và từ chủ sở hữu nhằm đảm bảo có những nguồn lực cần thiết và những xung đột về thực thi chính sách đều được giải quyết. Trong các tổ chức thu mua qui mô lớn hơn, thành viên trong ban giám đốc hoặc phó chủ tịch hội đồng quản trị nên chịu trách nhiệm về chương trình. Trong mọi trường hợp cần có sự ủng hộ của những người đứng đầu của bộ phận thu mua và kinh doanh.

Bất kỳ hoạt động nào không được xem là trọng tâm sẽ có rất ít cơ hội thành công. Giống như tất cả các chương trình môi trường và đạo đức, chương trình thu mua có trách nhiệm sẽ chỉ thành công nếu có được sự ủng hộ của các cấp quản lý cao nhất.

Việc hỗ trợ cho chương trình ở cấp quản lý thấp hơn cũng quan trọng, vì tại những cấp này công việc quản lý chương trình hàng ngày cần được thiết lập. Vai trò này nên được giao cho một bộ phận (hoặc một cá nhân) có ảnh hưởng và hiểu biết về chuỗi cung cấp trong khi vẫn giữ được tính khách quan, ví dụ như một người hoặc một nhóm chịu trách nhiệm về kiểm tra chất lượng hoặc những bộ phận chức năng kỹ thuật khác.

Vai trò quản lý

Thành viên quản lý cao cấp cần:

- Giúp đỡ chương trình này và các chính sách của nó ở mức độ cao nhất về quản lý của đơn vị, và
- Giải quyết mọi xung đột chính có thể nảy sinh liên quan đến công việc

Thành viên quản lý cấp trung cần:

- Giữ mối quan hệ với các bên liên quan
- Thiết lập và thống nhất về các mục tiêu
- Xây dựng các chính sách, và
- Thương thuyết với các bộ phận liên quan chính trong nội bộ

Người quản lý chương trình cần:

- Quản lý các mối quan hệ giữa bên mua và bên bán
- Quản lý các mối quan hệ với các nhà cung cấp, và
- Xây dựng các công cụ đánh giá tình trạng môi trường của lâm sản trong dây chuyền cung cấp.

Điểm chính

- Tổ chức sẽ không thể đạt được mục tiêu nếu không có sự hỗ trợ của ban quản lý cao cấp.
- Thành viên quản lý cấp cao nên là người chịu trách nhiệm xây dựng chính sách và sự tuân thủ chính sách. Các nhà quản lý cấp cao nên có đủ kinh nghiệm để đảm bảo tất cả các cam kết đều được thực hiện.

XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH

Phần này đề cập đến những vấn đề chủ yếu là làm thế nào để xây dựng một chính sách khuyến khích thu mua có trách nhiệm. Chính sách này phải điều tiết các hoạt động sẽ được thực hiện sao cho đạt được mục tiêu của cả chương trình.

Bắt đầu từ đâu

Không có một bộ chính sách nào “đúng”, “sai” hay “hoàn hảo” nhằm cùng cố các nỗ lực thu mua lâm sản có trách nhiệm. Tuy nhiên, điều quan trọng là chính sách phải đạt được các mục tiêu SMART (đó là: Cụ thể, Vừa tầm, Thực hiện được, Thực tế và Giới hạn thời gian). Cũng rất quan trọng khi những người làm chính sách xem xét các hậu quả của chính sách trước khi thực hiện chúng, Ví dụ: các chính sách mạnh có thể có chi phí cao dẫn đến chính sách đó không bền vững; những chính sách yếu có thể thu hút sự phê bình từ các nhóm cổ đông. Cần tìm ra một phương pháp cân bằng khả thi. Điều quan trọng là Giá trị của các cổ đông được phản ánh trong các chính sách được xây dựng.

Các Nội dung chính sách quan trọng

Các nhà thu mua có trách nhiệm cần phát triển chính sách môi trường hoặc thiết lập những chính sách loại trừ các nguồn gỗ không thể kiểm tra nguồn gốc. Danh sách các nguồn cung cấp không thể kiểm tra nguồn gốc, và sử dụng thuật ngữ chính xác mô tả chúng biến đổi nhằm phù hợp với những vấn đề về môi trường và xã hội mà tổ chức và các cổ đông quan tâm.

WWF đề xuất rằng, tối thiểu, các tổ chức thu mua liên quan đến gỗ là không thể chấp nhận được nếu có những tình trạng sau:

1. Gỗ có nguồn gốc từ rừng được biết đến hoặc bị nghi ngờ là rừng có chứa các giá trị bảo tồn cao, ngoại trừ những vùng:
 - Rừng đã được chứng chỉ hoặc đang trong quá trình chứng chỉ bởi một hệ thống chứng chỉ đáng tin cậy, hoặc
 - Các nhà quản lý rừng có thể chứng minh được rừng và những cảnh quan xung quanh được quản

lý nhằm đảm bảo những giá trị đó vẫn được duy trì.

2. Rừng bị chuyển đổi từ rừng tự nhiên sang rừng trồng hoặc cho những mục đích sử dụng khác, trừ phi sự chuyển đổi được chứng tỏ là cho lợi ích xã hội và môi trường, bao gồm sự tăng cường các giá trị bảo tồn cao cho các cảnh quan xung quanh.
3. Gỗ được khai thác và mua bán bất hợp pháp
4. Gỗ được mua bán dẫn đến tranh chấp vũ trang hoặc đe dọa đến sự ổn định của quốc gia hay khu vực (nghĩa là Gỗ thường được gọi là Gỗ tranh chấp).
5. Công ty khai thác hoặc chế biến, hoặc liên quan đến thể chế chính trị hoặc quân đội, đang vi phạm nhân quyền.
6. Gỗ từ các cây được biến đổi gen
7. Rừng không rõ nguồn gốc

Chú ý: Bấy loại nguồn cần bị loại trừ khỏi các hoạt động thu mua trong chuỗi cung cấp, những hoạt động thu mua này sẽ ngăn cản tiến trình đạt chứng chỉ đáng tin cậy. Những điều này cũng gắn liền với những yêu cầu của Hội đồng quản trị rừng (FSC) về các tiêu chuẩn gỗ có kiểm soát. Danh sách này là tối thiểu, và những yêu tố khác nên được giới thiệu nhằm phản ánh các mối quan tâm của các cổ đông/ các bên liên quan, đã được xác định. Thông tin chi tiết về những loại gỗ này có trong Phụ lục 1

Những nhà thu mua có trách nhiệm nên xây dựng chính sách môi trường hoặc thiết lập những chính sách loại trừ các nguồn gỗ không được chấp nhận



© WWF / Darius Sarshar

Các đơn vị thu mua khác nhau có thể có mục tiêu chính sách khác nhau, ví dụ qua việc đưa vào hay loại bỏ:

- Lâm sản chỉ phục vụ mục đích bán lại,
- Lâm sản được bán chỉ dưới “nhãn hiệu chủ sở hữu” hoặc “nhãn hiệu cửa hàng”
- Lâm sản được thu mua cho sử dụng dịch vụ và không bán lại (ví dụ: giấy photo), và
- Lâm sản được sử dụng trong công trình xây dựng (ví dụ: cửa gỗ hoặc ván sàn trong những văn phòng hoặc nhà máy mới).

Vì vậy phạm vi của chính sách là linh hoạt và có thể mở rộng theo thời gian. Cách tối ưu cho thấy phạm vi của chính sách được đặt ra để áp dụng cho khu vực có ảnh hưởng lớn nhất đến kinh doanh; ví dụ, một nhà bán lẻ nên xem xét thỏa thuận lớn nhất của mình về bán các lâm sản trước khi thỏa thuận về giấy photo cho văn phòng.

Chính sách cũng nên đề cập đến những vấn đề sau:

- Xem xét định kỳ các chính sách và các mục tiêu liên quan của chúng (có thể là một phần của lịch trình báo cáo trách nhiệm hợp tác môi trường hoặc xã hội lớn hơn)
- Trao đổi thông tin đến các bên liên quan chính về chính sách và các mục tiêu kết hợp của nó,
- Cam kết báo cáo công khai và minh bạch tiến trình, và
- Khuyến khích sử dụng các loại gỗ tái chế, ưu tiên khách hàng tiêu thụ sau (nếu phù hợp).

Chính sách và các tài liệu có liên quan nên thuộc trách nhiệm của ban quản lý cấp cao trong đơn vị thu mua; và nên được ủng hộ giống như đối với các chính sách khác của đơn vị (ví dụ chính sách về an toàn và sức khỏe hay phân biệt đối xử)

Điểm chính

- Vai trò chủ yếu của chính sách là để thiết lập một khuôn khổ mà dựa vào đó có thể xây dựng văn hóa thu mua có trách nhiệm.
- Một chính sách tốt sẽ xác định một cách chính xác tất cả các vấn đề mà nó cần giải quyết và sẽ xác định cái gì có thể chấp nhận và không thể chấp nhận đối với đơn vị thu mua.
- Chính sách cũng cần chuyển tải rõ ràng các giá trị của đơn vị và chỉ rõ các giá trị này sẽ được duy trì như thế nào.

Một ví dụ về Chính sách thu mua lâm sản có trách nhiệm

Đơn vị này cam kết thu mua lâm sản có trách nhiệm. Mục đích dài hạn là toàn bộ gỗ được sử dụng trong các sản phẩm mà chúng tôi mua hoặc qui định có nguồn gốc từ nguồn rừng được quản lý tốt, đã được chứng nhận đạt các tiêu chuẩn chứng chỉ đáng tin cậy, và/hoặc tiêu thụ từ các nguồn nguyên liệu tái chế.

Cam kết này sẽ được thực hiện thông qua phương pháp tiếp cận từng bước về thu mua có trách nhiệm, sử dụng các kỹ thuật và thông tin có sẵn tốt nhất.

Đơn vị này sẽ không thu mua sản phẩm gồm các loại gỗ, lâm sản và những nguồn nguyên liệu thuộc những trường hợp sau:

- Nguồn rừng được biết đến hoặc bị nghi ngờ có chứa các giá trị bảo tồn cao, ngoại trừ những vùng rừng được chứng nhận hoặc đang trong quá trình chứng nhận bởi một hệ thống chứng chỉ đáng tin cậy, hoặc người quản lý rừng có thể chứng minh được rừng và các cảnh quan xung quanh được quản lý nhằm đảm bảo những giá trị đó vẫn được duy trì.
- Rừng bị chuyển đổi từ rừng tự nhiên sang rừng trồng hoặc cho những mục đích sử dụng khác, trừ phi sự chuyển đổi được chứng tỏ là cho lợi ích xã hội và môi trường, bao gồm sự tăng cường các giá trị bảo tồn cao cho môi trường xung quanh.
- Gỗ bị khai thác và buôn bán bất hợp pháp
- Gỗ được mua bán dẫn đến tranh chấp vũ trang hoặc đe dọa đến sự ổn định của quốc gia hay khu vực (ví dụ cho Gỗ thường được gọi là Gỗ tranh chấp).
- Công ty khai thác hoặc chế biến, hoặc liên quan đến thể chế chính trị hoặc quân đội, đang vi phạm nhân quyền.
- Gỗ từ các rừng phòng hộ nói chung
- Rừng không rõ nguồn gốc

Để đảm bảo đạt được những mục tiêu này, đơn vị sẽ:

- **Kiểm tra kỹ tất cả các nhà cung cấp lâm sản** trong tất cả sản phẩm được mua để bán lại, không bán lại, và trong tất cả các hoạt động xây dựng mới.
- **Tìm kiếm thông tin về nguồn gốc** của gỗ, ván và những nguyên liệu khác từ rừng trong các sản phẩm và hoàn cảnh khai thác.
- **Tìm kiếm thông tin về chuỗi hành trình sản phẩm** của các lâm sản mà đơn vị thu mua, bao gồm hoàn cảnh mà lâm sản được chế biến và mua bán.
- **Đánh giá thông tin về chuỗi hành trình sản phẩm dựa theo chính sách này** và hỗ trợ qui chế hoạt động
- **Tiếp tục nâng cao mức độ tuân thủ** với những chính sách này, sử dụng các đợt kiểm tra định kỳ, báo cáo và các hoạt động đã được thỏa thuận với các nhà cung cấp.
- **Hợp tác và khuyến khích các nhà cung cấp và nguồn lâm sản** đang tham gia tích cực vào tiến trình cam kết về lộ trình, sự minh bạch, các bước tiếp cận đến chứng chỉ đáng tin cậy (ví dụ như: thành viên của Mạng lưới kinh doanh lâm sản của WWF tại các nước sản xuất).
- **Làm việc với các bên liên quan** nhằm đảm bảo những cách tối ưu được áp dụng
- **Đưa ra mục tiêu hàng năm và thông báo công khai** về kết quả thực hiện
- **Tăng tối đa việc sử dụng gỗ tái chế.**

TRUYỀN THÔNG

Tuyên truyền về Chính sách

Khi tổ chức thu mua đã xây dựng chính sách thu mua lâm sản có trách nhiệm và đã thực hiện chương trình hoạt động thì việc phổ biến rộng rãi thông tin về chính sách và các hoạt động có liên quan là một điều cực kỳ quan trọng. Tối thiểu, chính sách phải được thông tin tuyên truyền cho:

- Các đồng nghiệp và nhân viên (quan trọng nhất, những nhà thu mua lâm sản của tổ chức) và
- Những nhà cung cấp bị ảnh hưởng bởi chính sách.

Tổ chức thu mua cũng có thể chọn để thông tin về chính sách với các bên liên quan khác được xác định trong quá trình đánh giá.

Có rất nhiều cơ chế thông tin tuyên truyền về chính sách và tốt nhất được xác định bởi cơ quan ban hành chính sách. Ví dụ các phương pháp thông tin tuyên truyền về chính sách bao gồm:

- Các khóa tập huấn cho những người thu mua và cho nhóm kỹ thuật để thực hiện chính sách
- Sổ tay và ghi chú hướng dẫn nhỏ
- Xây dựng mạng Internet và Intranet để cập các vấn đề được giải quyết bởi chính sách này; và về các hoạt động của đơn vị thu mua để thực hiện chính sách này.
- Công bố chính sách trong các báo cáo trách nhiệm hàng năm về môi trường/ xã hội, và trên các trang Internet có liên quan; và tham vấn với các nhà cung cấp.

Thông báo về tiến trình

Chính sách và các hoạt động có liên quan đã được xây dựng và phân phát, vì vậy đơn vị sẽ cần thông báo về tiến trình này. Các cơ chế thông tin tuyên truyền cho tiến trình này cũng giống như cơ chế thông tin tuyên truyền về chính sách.

Báo cáo nên công khai tiến trình dựa trên các mục tiêu hàng năm, và khách quan bởi một số hình thức kiểm tra từ bên ngoài. Báo cáo nên chỉ ra

- Tiến trình dựa vào các mục tiêu
- Tình hình chung của cơ sở cung cấp (sử dụng phương pháp tiếp cận từng bước được đề cập trong hướng dẫn này), và
- Những mục tiêu mới cho giai đoạn báo cáo tiếp theo, hoặc giai đoạn dài hơn nếu cần.

Điểm chính

- Thông tin rõ ràng, chính xác và trung thực về chính sách và hoạt động có thể là một công cụ hữu ích.
- Tính toàn vẹn của tổ chức và chuỗi cung cấp của tổ chức là rủi ro nếu bản chất, vai trò, phạm vi và thành quả của chính sách được thông tin tuyên truyền không tốt.
- Chính sách nên trở thành một hoạt động chức năng hàng ngày của đơn vị
- Chính sách nên được hiểu bởi các tổ chức có liên quan tới đơn vị
- Báo cáo công khai việc thực hiện chính sách biểu hiện tính toàn vẹn của đơn vị

XÂY DỰNG KHẢ NĂNG TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

Khi thực hiện chính sách thu mua có trách nhiệm, tổ chức nên xây dựng kế hoạch hành động và xác định mục tiêu SMART để đạt được các bước hướng tới các mục tiêu đề ra. Sử dụng các mục tiêu hàng năm sẽ đảm bảo rằng các hoạt động và tiến trình có thể được xác định, dự liệu, và báo cáo theo yêu cầu.

Kế hoạch hoạt động và các mục tiêu có thể là sự kết hợp các hoạt động nhằm tập hợp thêm thông tin về các nhà cung cấp và nguồn gốc gỗ, cũng như nâng cao khả năng kiểm tra nguồn gốc và tình trạng môi trường của các nguồn cung cấp.

Các bên liên quan và ban quản lý sẽ cho rằng tổ chức thu mua chỉ ra những tiến bộ, giảm nguồn “không mong muốn” (được xác định trong chính sách của tổ chức thu mua) hoặc rất ít các lâm sản “biết” nguồn gốc trong nguồn pha trộn. Mục tiêu cơ bản nên đạt được là toàn bộ lâm sản thu mua có chứng chỉ. Điều quan trọng là ưu tiên những cải tiến đã lên kế hoạch nhằm giải quyết tất cả các vấn đề được xác định bởi chương trình. Chỉ tập trung vào việc tăng khối lượng gỗ có chứng chỉ có thể làm hỏng nỗ lực chung, ví dụ như nếu câu hỏi về tính hợp pháp của các nguồn khác bị bỏ qua.

Mục tiêu cơ bản nên đạt được là toàn bộ lâm sản thu mua có chứng chỉ. Điều quan trọng là ưu tiên những cải tiến đã lên kế hoạch nhằm giải quyết tất cả các vấn đề được xác định bởi chương trình.

Nguồn gốc gỗ (Khả năng truy xuất nguồn gốc)

Phần này cung cấp hướng dẫn thực hành về các phương pháp thu thập và đánh giá dữ liệu về các nhà cung cấp và nguồn gốc gỗ.

Mục đích của việc thu thập dữ liệu là để có thể đánh giá chi tiết tình trạng của nguồn thu mua. Những dữ liệu thu thập được sẽ toàn diện hơn so với dữ liệu của đánh giá ban đầu; cho phép đơn vị thu mua chứng minh được chính sách của đơn vị đang được thực hiện thông qua chuỗi cung cấp như thế nào và đơn vị thu mua đã nâng cao chất lượng quản lý rừng qua từng thời kỳ như thế nào.

Khả năng truy xuất nguồn gốc	Xác định tình trạng môi trường của nguyên liệu
Kể từ thời điểm chính sách được thực hiện và, đặc biệt là để thực hiện đánh giá cơ bản, từ đó tiến trình và sự tuân thủ có thể được chứng minh, một hệ thống theo dõi cần được xây dựng, hệ thống này xác định:	Mỗi nguồn rừng sẽ rơi vào một trong những phân loại sau:
<ul style="list-style-type: none">■ Nguồn gốc xuất xứ của nguyên liệu■ Chúng loại gỗ và lâm sản khác được sử dụng, và■ Khối lượng hoặc giá trị của loại nguyên liệu này	<ul style="list-style-type: none">■ Nguồn tái chế,■ Biết nguồn gốc,■ Nguồn hợp pháp,■ Nguồn trong quá trình cấp chứng chỉ■ Nguồn đã có chứng chỉ tin cậy

Bảng 1. Các nội dung tối thiểu đối với một cơ sở dữ liệu

Để theo dõi hiệu quả việc tuân thủ của một đơn vị thu mua với chính sách của họ cần thu thập những thông tin sau từ các nhà cung cấp trực tiếp cho đơn vị

Một tả trường dữ liệu	Nhận xét về dữ liệu được yêu cầu
Tên nhà cung cấp	Tên và mã sử dụng trong hệ thống kế toán của tổ chức thu mua
Địa chỉ liên hệ của nhà cung cấp	Tên của người liên hệ đã cung cấp số liệu cần
Sản phẩm được cung cấp	Danh sách các sản phẩm do nhận được từ nhà cung cấp này, hoặc mô tả tổng quát về các sản phẩm được cung cấp
Các nguồn rừng được sử dụng	Tên Ban quản lý rừng (FMU) hoặc đơn vị chế biến chính
Các loài gỗ được sử dụng	Tên thương mại và tên Latinh của mỗi loài gỗ được sử dụng
Bằng chứng về quản lý rừng được cung cấp	Thông tin từ bên thứ nhất, hai và ba đã cung cấp thông tin về chất lượng quản lý rừng.
Tính tuân thủ chính sách	Sự xác nhận rằng tất cả các chính sách của đơn vị thu mua đều được tuân thủ
Chuỗi hành trình sản phẩm (COC)	Thông tin về sử dụng các hệ thống chuỗi hành trình sản phẩm của bên thứ ba, bao gồm Số CoC
Tình trạng các nguồn rừng	Một trong những nguồn sau: <ul style="list-style-type: none"> ■ Nguồn có chứng chỉ đáng tin cậy ■ Nguồn đang trong tiến trình cấp chứng chỉ ■ Nguồn hợp pháp ■ Biết nguồn gốc ■ Nguồn không mong muốn ■ Nguồn tái chế
Khối lượng và giá trị nguyên liệu được cung cấp	Được đo bằng m ³ , tấn, hoặc bằng giá trị kinh tế được cung cấp trong một thời kỳ xác định
Thông tin về ngày được cung cấp	Cho phép đánh giá định kỳ
Ngày đánh giá	Ngày mà thông tin cần được cập nhật bởi nhà cung cấp
Kế hoạch hoạt động đối với nhà cung cấp này	Không phải mọi nhà cung cấp sẽ hoàn tất bảng câu hỏi một cách hoàn chỉnh trong lần thử đầu tiên. Thông tin bị thiếu nên cần được thu thập thông qua một kế hoạch hành động, với khung thời gian và các kết quả cụ thể, kế hoạch này cần được đồng ý bởi cả nhà cung cấp và đơn vị thu mua. Kế hoạch hoạt động nên bao gồm các mục tiêu dưới dạng SMART.
Mức độ rủi ro hoặc thực hiện đánh giá	Dựa vào các thông tin được (hoặc không được) cung cấp, một đánh giá rủi ro cho đơn vị đại diện nhà cung cấp.

Tham khảo cẩm nang Kinh doanh hợp pháp để có thêm thông tin chi tiết

Cơ sở dữ liệu

Các chuỗi cung cấp phức tạp có thể gồm nhiều loại tài liệu có liên quan. Điều này dẫn tới yêu cầu một cơ sở dữ liệu về chuỗi cung cấp, cơ sở này sắp xếp từ một trang bao cáo đơn giản đến những phần mềm phức tạp. Nói chung, dây chuyền cung cấp càng phức tạp (nghĩa là số lượng các nhà cung cấp và các sản phẩm có liên quan càng nhiều), yêu cầu về cơ sở dữ liệu càng lớn. Cách hiệu quả nhất để bắt đầu thường có thể thông qua việc điều chỉnh hoặc sử dụng các hệ thống hiện có, ví dụ như hệ thống kiểm tra chất lượng hoặc hệ thống kế toán

Cơ sở dữ liệu, thông qua các bảng câu hỏi liên quan, cần xác định các loại, nguồn gốc, khối lượng và giá trị của mỗi loại sản phẩm, dây chuyền và quá trình cung cấp.

Cơ sở dữ liệu chỉ có thể tốt khi dữ liệu được nhập. Nguồn dữ liệu tốt nhất cho đơn vị mua lâm sản là đơn vị cung cấp.

Bảng câu hỏi

Việc gửi đi các Bảng câu hỏi có thể là một quá trình tốn công sức và thời gian. Số lượng các nhà cung cấp mà một đơn vị sử dụng và sự phức tạp của dữ liệu cần thiết sẽ ảnh hưởng lớn đến thời gian thu thập dữ liệu.

Có 3 phương pháp chính để thu thập dữ liệu yêu cầu. Tất cả là các loại bảng câu hỏi.

- Các bảng câu hỏi truyền thống được lập trên giấy. Nhà cung cấp sẽ điền vào Bản câu hỏi sau khi đọc các chú thích kèm theo. Việc nhập dữ liệu có thể sẽ là quá trình lâu dài. Bản câu hỏi có thể được gửi điện tử dưới dạng bảng hoặc văn bản đơn giản để in hoặc nhập dữ liệu điện tử (phương pháp sau thuận tiện hơn do giảm khâu nhập dữ liệu thành một bước đơn giản). Điểm yếu của phương pháp Bản câu hỏi truyền thống là đơn vị thu mua không kiểm soát được thông tin được điền vào: các nhà cung cấp có thể nhập vào các số liệu sai lệch, không chính xác, hoặc số liệu không đầy đủ.
- Bảng câu hỏi trên mạng hoặc trên trang Web ngày càng phổ biến. Dữ liệu được nhập vào 1 lần; và đơn vị thu mua có thể áp dụng một vài biện pháp kiểm soát các câu trả lời ví dụ bằng cách đưa ra danh sách đáp án trả lời cho mỗi câu hỏi. Hơn nữa, có thể cung cấp thêm các nguồn lực cho người trả lời trên mạng.

Bảng câu hỏi phù hợp cho các đơn vị thu mua gỗ khối, ván, đồ gỗ, bột giấy và giấy có trong Cẩm nang Kinh doanh hợp pháp. Cơ sở dữ liệu đã được xây dựng bởi GFTN cho phép các công ty thành viên của FTN tiêu chuẩn hóa việc thu thập, đánh giá dữ liệu và báo cáo của họ. GFTN có Cơ sở dữ liệu theo dõi lâm sản cho các công ty thành viên của FTN. Vui lòng liên hệ với Quản lý của Mạng lưới kinh doanh lâm sản quốc gia bạn để biết thêm thông tin.

Tham khảo cẩm nang Kinh doanh hợp pháp để có thêm thông tin chi tiết

- Đi thăm các nhà cung cấp là phương pháp tốn nhiều thời gian, nhưng thường là phương pháp thu thập thông tin đáng tin cậy nhất. Các cuộc thăm phỏng vấn và làm việc qua hàng loạt các câu hỏi cùng với nhà cung cấp. Phương án này có thể được sử dụng khi đơn vị có ít nhà cung cấp, và gặp khó khăn do hạn chế về nguồn nguyên liệu. Tuy nhiên, việc thăm nhà cung cấp có thể được kết hợp với những phương pháp kỹ thuật khác, như sử dụng với những nhà cung cấp chính.

Đánh giá sự tuân thủ chính sách của các nhà cung cấp

Lý tưởng là khi đơn vị đã xây dựng chính sách thu mua lâm sản và giới thiệu chính sách của mình tới các nhà cung cấp; và họ thực hiện theo các chính sách này thì kết quả là các sản phẩm được cung cấp tuân thủ hoàn toàn với các chính sách và điều khoản của đơn vị. Tuy nhiên, trong thực tế, các nhà cung cấp có thể thấy khó mà tuân thủ theo những yêu cầu cơ bản nhất để chứng minh sự tuân thủ theo chính sách vì một số lý do.

Sự tuân thủ của các nhà cung cấp với các yêu cầu của chính sách thu mua có thể mất khá nhiều thời gian và nỗ lực, và sự không tuân thủ có thể là thói quen của việc thực hiện chính sách của tổ chức trong giai đoạn trước đây.

Bước đầu tiên của bất kỳ đơn vị thu mua nào là xác định nhà cung cấp nào có khả năng tuân thủ với chính sách cao nhất, điều này thể hiện mức độ rủi ro thấp nhất về cung cấp các sản phẩm không tuân thủ; và ngược lại những nhà cung cấp nào ít khả năng tuân thủ chính sách nhất thể hiện mức độ rủi ro cao nhất về cung cấp sản phẩm không tuân thủ.

Bằng việc sử dụng các phương pháp đánh giá rủi ro có hệ thống nhằm có thể:

- Xây dựng các chiến lược thu mua dài hạn dựa vào đánh giá rủi ro của các nhà cung cấp
- Bàn bạc với nhà cung cấp về những việc mà họ có thể làm để giảm mức độ rủi ro của doanh nghiệp mình, và
- Theo dõi tiến độ của nhà cung cấp trong suốt quá trình tiến tới khả năng có thể cung cấp sản phẩm tuân thủ với chính sách.

Một cách hoàn hảo thì, xếp loại các nhà cung cấp dựa trên các mức độ rủi ro là cách tốt nhất để tiến tới và là bước tiếp theo để tiến tới thực hiện đầy đủ chính sách thu mua lâm sản có trách nhiệm của đơn vị thu mua. Có thể tìm được thêm nhiều thông tin về phương pháp đánh giá rủi ro, đặc biệt chú trọng vào tính hợp pháp, trong Cam nang Kinh doanh hợp pháp.

Xếp loại các nhà cung cấp được thực hiện sử dụng hàng loạt các thông tin, một số được công khai và một số được cung cấp bởi chính các nhà cung cấp. Quá trình xếp loại thực sự là một đánh giá các đặc điểm của một nhà cung cấp được tin là nỗ lực nhất để tránh mua bán các sản phẩm không tuân thủ.

Hệ thống cơ bản dựa vào những hoạt động sau:

1. Gửi đi Bảng câu hỏi được tiêu chuẩn hóa cho tất cả các nhà cung cấp
2. Đảm bảo rằng Bảng câu hỏi được hoàn thành bởi các nhà cung cấp và được gửi trở lại.

3. Đảm bảo (nếu có thể) rằng, các nhà cung cấp đưa ra những chứng cứ thích hợp và khách quan để chứng minh cho các câu trả lời của họ.

4. Sử dụng các biện pháp dễ hiểu và hợp lý theo hệ thống để đánh giá từng Bảng câu hỏi được gửi trở lại và đưa ra mức độ rủi ro tương ứng phù hợp cho nhà cung cấp.

5. Đưa thông tin phản hồi tới các nhà cung cấp và cho biết họ cần làm gì để cải thiện mức độ rủi ro của mình

6. Thực hiện biện pháp giám sát quá trình tiếp tục thay đổi của nhà cung cấp nhằm xem xét họ có cải thiện mức độ rủi ro của mình qua từng giai đoạn hay không.

7. Sử dụng tập hợp các quy trình mà có thể được kiểm tra lại một cách độc lập nhằm củng cố tính triệt để và đáng tin cậy của toàn bộ phương pháp.

Quá trình này giúp gửi tới các nhà cung cấp một thông điệp rất rõ ràng là điều gì quan trọng đối với người mua. Nó đưa cho nhà cung cấp định hướng trong khi họ có thể đang nhận rất nhiều những dấu hiệu lẫn lộn từ đầu đến cuối của chuỗi cung cấp.

Điểm chính

Những lưu ý chính khi quyết định làm thế nào để thu thập dữ liệu từ nhà cung cấp, bao gồm:

- Các nguồn dữ liệu thu thập sẵn có,
- Trình độ kỹ thuật sẵn có để xử lý dữ liệu,
- Khả năng điều chỉnh của các hệ thống hiện có,
- Tính toàn vẹn của dây chuyền cung cấp (đơn vị càng tin tưởng vào các nhà cung cấp của mình thì quy trình của họ được sắp xếp càng hiệu quả hơn).
- Các yêu cầu về báo cáo công khai có thể bao gồm việc xác minh dữ liệu do tổ chức bên ngoài thực hiện.
- Các yêu cầu báo cáo của Mạng lưới kinh doanh lâm sản, và
- Nhu cầu đánh giá rủi ro (rất có thể) về khả năng cung cấp sản phẩm phù hợp với các yêu cầu về chính sách của các nhà cung cấp.

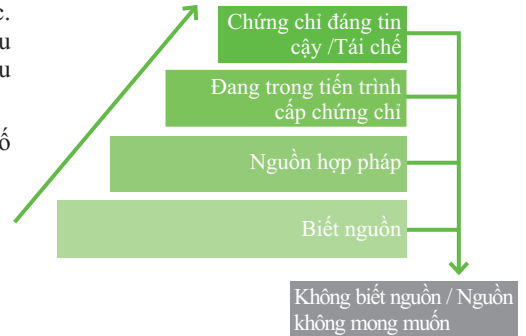
Nội dung 6

TÌNH TRẠNG MÔI TRƯỜNG CỦA CÁC NGUỒN CUNG CẤP

Khi đã thiết lập được cơ chế thu thập và lưu trữ dữ liệu, đơn vị thu mua có thể bắt đầu đánh giá những dữ liệu đã nhận được. Có thể là dữ liệu sẽ chưa hoàn chỉnh và khó hiểu, đặc biệt là sau lần thu thập dữ liệu đầu tiên, nhưng những lần thu thập số liệu tiếp theo sẽ giải quyết các vấn đề này (xem phụ lục 2)

Mỗi nguồn được xác định nên được xếp vào một trong số những loại tình trạng môi trường sau:

- Nguyên liệu tái chế
- Biết nguồn gốc
- Nguồn hợp pháp
- Nguồn đang trong tiến trình cấp chứng chỉ
- Nguồn được chứng chỉ đáng tin cậy hoặc tái chế



Xử lý Nguồn không biết và Không mong muốn

Các nguồn không rõ nguồn gốc rất dễ xác định. Chúng có thể được phân loại sớm trong quá trình thu thập dữ liệu và đơn giản là những nguồn không thể truy xuất nguồn gốc. Đơn vị sẽ cần quyết định thời gian bao lâu để các nhà cung cấp đạt đến khả năng truy xuất nguồn gốc trước khi đánh giá được tiến hành, nhưng giới hạn thời gian cần rõ ràng. Sau ngày đó, đơn vị không nên tiếp tục thu mua lâm sản mà không có các thông tin về nguồn gốc.

Các nguồn không mong muốn có thể có khả năng truy xuất nguồn gốc cao hoặc đơn giản là không biết nguồn gốc. Xác định nguồn ở đâu, thông tin chính là nguồn không hề tuân thủ theo chính sách của đơn vị và không có các biện pháp khắc phục tình trạng này. Nếu có thể xác định các biện pháp khắc phục, các biện pháp này cần bao gồm các kế hoạch hành động được xây dựng cùng với nhà cung cấp. Tiến trình của các kế hoạch hoạt động nên được đánh giá định kỳ, và nếu đạt được các tiến bộ thì nguồn này có thể được phân loại là biết nguồn hoặc cao hơn. Nếu không đạt được các tiến bộ, nguồn vẫn là không mong muốn và nên được loại khỏi dây chuyền cung cấp. Xem Bảng 2 và Phụ lục 2 để biết thêm thông tin.

Các nguồn không mong muốn có thể được xác định ở bất kỳ giai đoạn nào trong quá trình đánh giá và một nguồn đã được xác định trong giai đoạn trước là chấp nhận được, có thể trong điều tra kỹ hơn được xác định là nguồn không mong muốn. Điều này có thể do thu được thêm thông tin trực tiếp từ nhà cung cấp hoặc từ các bên liên quan khác.

Không biết nguồn lúc đầu có thể không được đánh giá là nguồn không mong muốn, nhưng nếu nguồn vẫn tiếp tục không biết sau khi đã thiết lập các mục tiêu SMART, nguồn đó chắc chắn trở thành nguồn không mong muốn và bị xử lý phù hợp.

Các tiêu chuẩn gỗ có kiểm soát

Có sự trùng lặp lớn giữa các Nội dung chính sách và những hạn chế đề tuân thủ theo chúng được thấy trong các phần Nguồn không biết và Nguồn hợp pháp và “Tiêu chuẩn cho các Công ty quản lý rừng cung cấp gỗ không có FSC-được chứng nhận gỗ có kiểm soát” của Hội đồng quản trị rừng (FSC) (FSC-STD-30-010). Các đơn vị muốn mở rộng sự tuân thủ với tiêu chuẩn này nhằm nhận được chứng chỉ Chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) nên tham khảo Tiêu chuẩn FSC về gỗ có kiểm soát và những tiêu chuẩn có liên quan (www.fsc.org). Tùy thuộc vào sự xác nhận của đơn vị cấp chứng chỉ đáng tin cậy, các nguồn hợp pháp có nhiều khả năng đáp ứng tiêu chuẩn về nguồn gỗ có kiểm soát. Những tiêu chí sau được điều chỉnh từ các tiêu chuẩn của FSC.

Gỗ có kiểm soát là gì?

Gỗ có kiểm soát là gỗ không có chứng nhận là đã được đánh giá và không phải là:

- Gỗ bị khai thác bất hợp pháp,
- Gỗ bị khai thác bởi đơn vị quản lý rừng vi phạm các quyền truyền thống và quyền công dân.
- Gỗ bị khai thác ở các rừng mà trong đó các ưu tiên bảo tồn môi trường toàn cầu đang bị đe dọa bởi các hoạt động quản lý.
- Gỗ bị khai thác từ các đơn vị quản lý rừng đang bị chuyển đổi mạnh mẽ thành rừng trồng và các mục đích sử dụng khác.
- Gỗ từ những đơn vị quản lý rừng mà trong đó trồng các loại cây biến đổi gen

Gỗ có kiểm soát đã được đánh giá để đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn FSC cho các công ty quản lý rừng cung cấp gỗ không có chứng chỉ FSC- được chứng nhận gỗ có kiểm soát (FSC-STD-30-010). Nó không đáp ứng các nguyên tắc và tiêu chí của FSC về Gỗ có chứng chỉ FSC.

Các bước để kiểm soát các nguồn gỗ

Có 3 cách để một công ty có thể kiểm soát được các

nguồn gỗ không có chứng chỉ FSC của mình. Trong mỗi trường hợp, công ty nên xác định và lưu giữ các tài liệu mà chứng minh nhà cung cấp được FSC chứng nhận hoặc được xác nhận bởi một tổ chức chứng nhận được FSC chỉ định là đáp ứng được các yêu cầu FSC-STD-30-010.

1. Mua gỗ có kiểm soát từ các nhà cung cấp có chứng chỉ CoC của FSC
2. Mua gỗ từ các công ty lâm nghiệp đã được chứng chỉ bởi một tổ chức chứng nhận được chỉ định của FSC là đáp ứng yêu cầu FSC-STD-30-010 về gỗ có kiểm soát.
3. Xác minh nội bộ các nguồn gốc gỗ qua lấy mẫu và đánh giá.

Nếu công ty xác minh nội bộ các nguồn gốc gỗ, công ty cần làm những việc sau:

- Xác định và nêu danh sách nguồn ban đầu của tất cả các gỗ và lâm sản nhập vào mà công ty muốn kiểm soát, ở cấp quốc gia và cấp huyện.
- Xác định và lưu trữ tài liệu từ các nhà cung cấp để xác nhận nguồn gốc của gỗ và lâm sản, đến cấp quốc gia và huyện
- Kiểm tra tính chính xác của thông tin qua kiểm tra mẫu các tài liệu vận chuyển và thu mua.
- Đánh giá và xác minh mỗi huyện có rừng có mức độ rủi ro thấp hay cao.
- Kết quả của cuộc đánh giá là xác định nguồn gỗ là có kiểm soát hay không có kiểm soát

Đối với cả 3 trong các trường hợp này, công ty cần có các hệ thống và qui trình được viết ra để thực hiện về gỗ có kiểm soát. Các công ty cần thực hiện như sau:

- Có các cam kết bằng văn bản được công khai để kiểm soát các nguồn gỗ xác định nhằm đưa nguyên liệu ra khỏi 5 nguồn liệt kê ở trên
- Có một người hoặc một vị trí chịu trách nhiệm đảm bảo các yêu cầu về gỗ có kiểm soát được đáp ứng

- Có tài liệu các qui trình của tất cả các phần có liên quan để được công nhận là gỗ có kiểm soát hoặc nguyên liệu gỗ có kiểm soát cho công ty.
- Giữ danh sách của tất cả các gỗ và nguyên liệu gỗ nhập vào mà công ty muốn kiểm soát. Danh sách này nên bao gồm tên loài, khối lượng, quốc gia và huyện khởi nguồn; tên và địa chỉ của nhà cung cấp.
- Đảm bảo rằng tất cả những nhân sự chủ chốt (nhân viên và nhà thầu) hiểu được vai trò của họ trong việc kiểm soát lâm sản và gỗ được chuyển đến. Công ty cần xác định, cung cấp tập huấn và tài liệu huấn luyện cần thiết nào cho nhân viên.

Phòng theo *Gỗ có kiểm soát- Hướng dẫn phòng tránh Gỗ gây nguy hại và môi trường xã hội*, FSC quốc tế 2004

Trong những phần tiếp theo thảo luận chi tiết hơn về các loại gỗ này để hỗ trợ cho quá trình phân loại (xem ở Hình 1). Phần còn lại của mục này bàn về những tiêu chí và phương pháp đánh giá Nguồn gỗ có đáp ứng được chính sách của tổ chức thu mua hay không; và việc phân loại cho các nguồn mà còn xa với mức tuân thủ tối thiểu.

Nguồn biết được

Vì mục tiêu thu mua có trách nhiệm, việc có nguồn gỗ biết được là mục tiêu quan trọng và nên được xác định rõ ràng. Nếu nguồn được coi là biết được, công ty thu mua cần biết gỗ được trồng từ đâu, gỗ không phải từ nguồn không mong muốn.

Phân loại nên được sử dụng trong những trường hợp sau:

- Không thể xác định được chính xác vị trí của rừng nguồn tương ứng với sự rủi ro: nguồn có thể là nguồn không mong muốn. Ví dụ: nếu rủi ro thấp, vị trí có thể rộng bằng một huyện; và nếu mức độ rủi ro cao, nên xác định được đơn vị rừng cụ thể.
- Gỗ có thể được truy xuất nguồn gốc theo chuỗi hành trình sản phẩm không bị gián đoạn từ đơn vị thu mua trở lại công ty nguồn
- Tài liệu được cung cấp xác định vị trí, công ty cung cấp ban đầu, và mọi trung gian trong dây chuyền cung cấp
- Đơn vị thu mua có các hệ thống thích hợp, định kỳ việc kiểm tra tính xác thực của những tài liệu này.

Những trường hợp một nhà máy có nhiều nguồn cung cấp; những nguồn này có thể được nhóm lại như một nhà cung cấp nếu họ có chung các điều kiện và tiêu chuẩn quản lý các sản phẩm gỗ qua tất cả các điểm cung cấp (các xưởng xẻ). Khả năng kiểm tra nguồn trong dây chuyền cung cấp lâm sản cũng rất cần thiết nhằm nâng cao hoạt động quản lý rừng. Nếu không có khả năng truy xuất nguồn gốc sẽ không có cơ cấu nào để qua đó gửi các thông điệp thị trường hoặc để tạo ra sự kích lệ thị trường cho các sản phẩm có trách nhiệm

Đối với các sản phẩm gỗ khô có thể xác định nguồn rừng, bởi vì dây chuyền cung cấp có thể tương đối minh bạch. Trong một số trường hợp, xác định các sản phẩm bột và sợi gỗ cũng khá đơn giản. Tuy nhiên hầu hết các lâm sản có dây chuyền cung cấp khó xác định hơn nhiều, do rất nhiều các nhà máy ban đầu sử dụng nguyên liệu từ nhiều rừng khác nhau để chế biến sản phẩm của họ.

Một cân nhắc quan trọng là mức độ yêu cầu thẩm tra để chứng minh rằng nguồn gốc của bất kỳ sản phẩm nào được đưa ra có nguồn gốc từ nơi mà nhà cung cấp đã tuyên bố. Đối với những quốc gia có mức độ rủi ro thấp, có thể chỉ cần xác nhận đơn giản từ chính nhà cung cấp là đủ. Đối với các trường hợp mức độ rủi ro cao, sẽ cần mức độ kiểm tra và xác minh kỹ hơn nhiều, và có thể là cần thiết xác minh từ bên thứ ba (đó là, chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm đối với dây chuyền cung cấp). Bảng 1 sơ lược hệ thống thứ bậc các bước có thể thực hiện nhằm xác định một nguồn có thể được mô tả là biết. Bảng 2 bao gồm danh mục kiểm tra để đảm bảo rằng nguồn tuân thủ theo chính sách của tổ chức thu mua và hỗ trợ việc xác định mà qua đó xếp loại một nguồn có thể là nguồn nào.

Bảng 2. Xác định các nguồn biết được của lâm sản

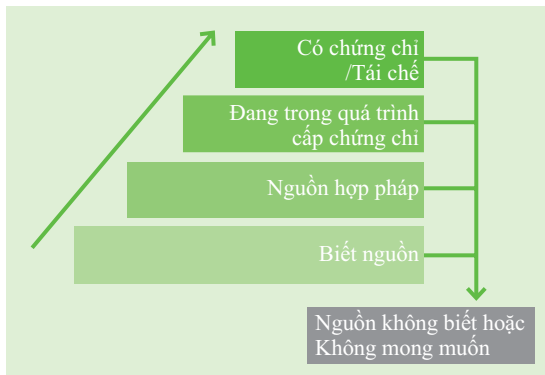
Khả năng truy xuất nguồn gốc của sản phẩm	“Biết” Nguồn?	Chi tiết và các bằng chứng
Có thể truy xuất đến nhà cung cấp trực tiếp. Nhà cung cấp không phải là chủ rừng hoặc nhà quản lý rừng (không phải là một công ty kết hợp).	Không	Thỏa thuận về kế hoạch hành động với đơn vị cung cấp để có nâng cao khả năng truy xuất nguồn gốc.
Có thể truy xuất đến nhà máy chế biến thứ hai. Nhà máy chế biến không phải là chủ rừng hay nhà quản lý rừng (không phải là một công ty kết hợp).	Không	Thỏa thuận về kế hoạch hành động với đơn vị cung cấp để nâng cao khả năng truy xuất nguồn gốc. Nếu nhà máy chế biến này cũng cung cấp nguyên liệu qua nhà cung cấp trực tiếp khác, cần nhắc việc tiếp cận p trực tiếp nhà máy này để thêm thông tin.
Có thể truy xuất đến nhà máy cưa xẻ đầu tiên. Nhà máy không phải là chủ rừng hay nhà quản lý rừng (không phải là một công ty kết hợp)	Có thể	Nếu nhà máy cưa xẻ có khả năng truy xuất nguồn gốc hoàn toàn cho tất cả các nguồn và có thể xác định nguồn gốc của các đợt nhận nguyên liệu, điều này có thể chấp nhận được. Nếu nhà máy cưa xẻ không thể cung cấp mức độ thẩm tra này, cần thỏa thuận về kế hoạch hành động với đơn vị cung cấp nhằm xác định (đầu tiên) các đơn vị cung cấp chính cho nhà máy cưa xẻ đầu tiên và để các định nhà máy cưa xẻ đã có những kế hoạch gì để nâng cao khả năng truy xuất nguồn gốc.
Có thể truy xuất đến công ty lâm sản kết hợp (một công ty mà liên quan đến cả quản lý rừng và chế biến lâm sản).	Có thể	Nếu đơn vị cung cấp có thể chứng minh rằng họ có khả năng truy xuất nguồn gốc tại tất cả các cấp và rằng họ thu mua chỉ từ rừng của họ quản lý, khả năng truy xuất nguồn gốc ở mức độ này được chấp nhận. Nếu đơn vị cung cấp kết hợp sử dụng các nguồn khác không phải của đơn vị, đơn vị cần chứng minh khả năng truy xuất nguồn gốc tương tự. Nếu đơn vị có thể, điều này được chấp nhận. Nếu đơn vị không thể chứng minh khả năng truy xuất nguồn gốc, cần thỏa thuận về kế hoạch hành động với đơn vị cung cấp để xác định (ban đầu) các đơn vị cung cấp cho đơn vị này và để xác định nhà máy cưa xẻ có những kế hoạch gì để cải thiện khả năng truy xuất nguồn gốc.
Có thể truy xuất đến đơn vị quản lý rừng	Có	Tài liệu dẫn chứng và độ tin cậy vào các hệ thống là cao, và tất cả các nguyên liệu có thể truy xuất được đến nguồn rừng này hoặc các nguồn rừng.

Nguồn hợp pháp

Phân loại “nguồn hợp pháp” đòi hỏi một mức độ kiểm tra cơ bản về tính hợp pháp và xác định rằng gỗ ở một sản phẩm bắt nguồn từ một đơn vị quản lý rừng mà công ty khai thác có quyền khai thác. Quy trình yêu cầu đơn vị thu mua (a) biết vị trí địa lý của nguồn gỗ, và (b) xác nhận rằng công ty khai thác có quyền khai thác hợp pháp. Sự xác định này không khẳng định rằng gỗ ủy thác được thực sự khai thác hợp pháp (ví dụ: gỗ có thể bị khai thác mà vi phạm các điều kiện tuân thủ, tiền trả cho chủ sở hữu đất có thể chưa được trả, hoặc gỗ có thể bị xuất khẩu bất hợp pháp) và không bao gồm sự xác nhận của bên thứ ba về chuỗi hành trình sản phẩm.

Đối với những trường hợp độ rủi ro cao, có thể yêu cầu mức độ cao hơn, bao gồm mức độ cẩn thận cao và chỉ định cho nhãn hiệu “Gỗ đã được xác nhận hợp pháp”.

Phân loại này yêu cầu đơn vị thu mua có được bằng chứng không chỉ về quyền khai thác hợp pháp của công ty khai thác, mà còn về sự tuân thủ pháp luật khi khai thác gỗ. Nó đồng thời yêu cầu một mức độ đánh giá cao hơn thông qua chuỗi hành trình sản phẩm. WWF khuyến nghị rằng các đơn vị thu mua thực hiện mức độ kiểm tra này về sự tuân thủ trong trường hợp mức độ rủi ro về gỗ bất hợp pháp xâm nhập vào chuỗi cung cấp của họ cao. Chứng chỉ quản lý rừng trong hệ thống chứng chỉ yêu cầu những đợt kiểm tra độc lập về chuỗi hành trình sản phẩm cũng có thể đảm bảo cho phân loại này về tính tuân thủ pháp luật. Xem bảng 2 để thêm thông tin chi tiết



Tham khảo cẩm nang
Kinh doanh hợp pháp
để có thêm thông tin
chi tiết

Đơn vị thu mua nên đánh giá các vấn đề và rủi ro liên quan đến kinh doanh lâm sản bất hợp pháp và nên xây dựng các chính sách và định nghĩa cân bằng giữa những mong muốn của các bên liên quan, mức độ rủi ro, và tính khả thi của việc tuân thủ.

Phân loại này yêu cầu đơn vị thu mua không chỉ có những bằng chứng về quyền hợp pháp của công ty khai thác mà còn về sự tuân thủ luật pháp khi khai thác gỗ của công ty này.

Các loại thông tin và tài liệu sẵn có và độ tin cậy của chúng khác nhau ở từng quốc gia. Hướng dẫn đặc biệt cho một vài nước xuất khẩu chính được đề cập trong Cẩm nang Kinh doanh hợp pháp. Nếu nguyên liệu được mua từ những quốc gia khác, đơn vị thu mua nên xây dựng, thông qua thảo luận với đơn vị cung cấp, WWF hoặc các tổ chức phi chính phủ khác, hoặc cơ lâm nghiệp có liên quan về những tài liệu được yêu cầu. Hướng dẫn về đánh giá độ tin cậy của các tài liệu và thông tin được cung cấp sẽ được trình bày trong phần tiếp theo.



© WWF-Canon / WWF-Switzerland / A. della Bella

Bảng 3. Tính hợp pháp - Những kiểm tra có liên quan

Tham khảo cẩm nang
Kinh doanh hợp pháp
để có thêm thông tin
chi tiết

<p>Kiểm tra sự tuân thủ hợp pháp cơ bản</p>	<p>Nguồn hợp pháp</p> <ul style="list-style-type: none"> ■ Đơn vị thu mua biết gỗ được trồng ở đâu và có thể xác định công ty khai thác. ■ Gỗ có nguồn từ một công ty có quyền khai thác hợp pháp trong đơn vị quản lý rừng, nơi mà gỗ được trồng. <p>Các yêu cầu bằng chứng</p> <ul style="list-style-type: none"> ■ Có thể truy xuất nguồn gốc gỗ qua chuỗi hành trình sản phẩm liên tục từ đơn vị thu mua đến công ty nguồn. ■ Mỗi đợt giao các sản phẩm gỗ cho đơn vị thu mua được chứng minh bởi các tài liệu, các tài liệu này xác định đơn vị quản lý rừng nguồn và công ty nguồn và các đơn vị trung gian trong chuỗi cung cấp. ■ Đơn vị thu mua có tài liệu chứng minh quyền khai thác hợp pháp của công ty nguồn. ■ Đơn vị thu mua, và các nhà cung cấp của họ, có hệ thống thực hiện kiểm tra định kỳ tính xác thực của các tài liệu và sự toàn vẹn của các điểm kiểm soát trong chuỗi hành trình sản phẩm. ■ Nếu đơn vị thu mua nghi ngờ về quyền khai thác hợp pháp, đơn vị thu mua sẽ điều tra về tình trạng của sự ngờ vực này. Một công ty khẳng định quyền khai thác hợp pháp không nên bị nhắc đến là đang bị thẩm tra trong khi các thủ tục pháp lý đang được xác minh là công ty đang vi phạm luật quản lý tài nguyên về <ul style="list-style-type: none"> □ Các quyền khai thác từ chủ sở hữu tài nguyên, hoặc □ Qui định phê chuẩn (ví dụ: giấy phép, chứng chỉ, hoặc những văn kiện tương tự) để khai thác gỗ.
<p>Kiểm tra sự tuân thủ luật pháp đầy đủ</p>	<p>Gỗ được xác định hợp pháp</p> <p>Tiêu chí</p> <ul style="list-style-type: none"> ■ Nguồn được xác định là hợp pháp / nguồn có giấy phép ■ Công ty nguồn khai thác gỗ hợp pháp ■ Tất cả các chi phí khai thác đã được trả đủ ■ Gỗ được mua bán hợp pháp <p>Các yêu cầu bằng chứng</p> <ul style="list-style-type: none"> ■ Đánh giá viên của bên thứ ba đã xác nhận rằng gỗ được khai thác và mua bán hợp pháp và tất cả các chi phí khai thác đã được trả đủ. ■ Có thể truy xuất nguồn gốc gỗ theo chuỗi hành trình sản phẩm liên tục từ đơn vị thu mua đến chủ thể gốc ■ Đánh giá viên của bên thứ ba xác nhận tính toàn vẹn của các tài liệu của chuỗi hành trình sản phẩm và các điểm kiểm soát.

Đánh giá Nguồn hợp pháp

Để đánh giá độ tin cậy của thông tin từ đơn vị cung cấp, đơn vị thu mua nên xem xét những vấn đề sau:

- Đơn vị cung cấp có vận hành các hệ thống chứng minh nguồn gốc gỗ của họ hay không?
- Đơn vị cung cấp có các hệ thống loại trừ gỗ bất hợp pháp hoặc không mong muốn hay không?
- Các hệ thống này hoạt động như thế nào?
- Có thể tin tưởng đơn vị cung cấp không?
- Đơn vị cung cấp có được kiểm tra không, và nếu có thì được kiểm tra bởi ai?

Các tài liệu có thể chứng minh

Nguồn hợp pháp

Chứng minh là gỗ được khai thác và bán bởi một công ty lâm nghiệp từ nguồn hợp pháp nên bao gồm sự chứng minh quyền khai thác hợp pháp. Các đơn vị cung cấp cần đưa ra những bằng chứng sau:

- Bản sao giấy phép với bản đồ ranh giới hành chính chỉ ra rằng công ty có quyền khai thác gỗ tại khu vực đề cập
- Giấy phép từ các ban ngành lâm nghiệp có thẩm quyền liên quan, với bản đồ hành chính đơn vị quản lý, cấp phép để khai thác từ một khu vực rừng cụ thể trong thời kỳ khai thác.
- Danh sách gỗ chỉ ra số hiệu và kích thước của cây và xác định khu vực khai thác trong rừng mà gỗ được trồng. (Điều này không thích hợp cho rừng trồng hoặc cho rất nhiều các hoạt động khai thác tận thu, những hoạt động chỉ ghi lại số hiệu khu khai thác hoặc tiểu khu, không ghi lại số hiệu của cây).
- Bản sao Thiết kế khai thác hoặc tài liệu tương đương và bản sao của Phương án điều chế rừng, Hai tài liệu này cần được phê chuẩn bởi các cấp chính quyền có liên quan, điều này chứng minh công ty có quyền khai thác một khu vực cụ thể (có thể được bao gồm như bằng chứng).

Thêm thông tin về các yêu cầu về tài liệu cho một số nước có trong Cẩm nang *Kinh doanh hợp pháp*.

Tham khảo cẩm nang
Kinh doanh hợp pháp
để có thêm thông tin
chi tiết

Các tài liệu có thể chứng minh Gỗ được Xác nhận hợp pháp

Sự xác nhận của bên thứ ba nhằm chứng minh rằng một sản phẩm có chứa gỗ “xác nhận hợp pháp” trước tiên phải kiểm tra hoạt động lâm nghiệp của nguồn để xác định gỗ đã được khai thác hợp pháp. Sau đó phải kiểm tra gỗ được bán hợp pháp và không lẫn với gỗ từ các nguồn bất hợp pháp. Điều này yêu cầu kiểm tra tối thiểu các tài liệu sau:

- Xác định từ hóa đơn vận chuyển gỗ được xuất khẩu khi nào và bởi ai
- Các hợp đồng bán chỉ ra gỗ được bán khi nào, cho ai và chứng minh rằng đơn vị xuất khẩu sở hữu gỗ một cách hợp pháp.
- Dấu chứng nhận nguồn gốc gỗ của người có thẩm quyền liên quan của chính phủ cho đợt hàng đang được đề cập.
- Tài liệu hải quan từ nước gỗ bắt nguồn, để chỉ ra rằng gỗ được xuất khẩu hợp pháp và các thuế xuất khẩu đã được trả
- Các tài liệu hải quan của nước nhập khẩu gỗ, chỉ ra rằng gỗ được nhập khẩu hợp pháp và trả các loại thuế có liên quan (tài liệu này nên phù hợp với các tài liệu xuất khẩu).
- Tài liệu về công ước CITES (từ cả 2 nước: xuất khẩu và nhập khẩu) nếu gỗ thuộc các loài trong danh sách CITES.

Thêm thông tin về các yêu cầu về tài liệu cho một số nước có trong Cẩm nang
Kinh doanh hợp pháp

Tham khảo cẩm nang
Kinh doanh hợp pháp
để có thêm thông tin
chi tiết

Đảm bảo sự quan tâm thích hợp Tất cả các rủi ro đã được tính đến chưa?

Trước khi miêu tả hoặc báo cáo về nguồn gốc gỗ, là nguồn hợp pháp hoặc xác định là gỗ hợp pháp, đơn vị thu mua nên xem xét các kiểm tra đầy đủ đã thực hiện chưa và nếu sự quan tâm thích hợp mức độ trung thực, đúng đắn, và phù hợp của sự quan tâm và hoạt động đã được thực hiện để chứng minh rằng lâm sản đang được đề cập đã được thu mua một cách hợp pháp. Một người mua thận trọng sẽ thực hiện các cuộc điều tra thích hợp và bắt đầu phối hợp các cuộc điều tra này với các quá trình đánh giá rủi ro.

Loài và Nhãn hiệu về nguồn gốc

Một số tổ chức/ đơn vị có thể thấy được các lợi ích trong việc dán nhãn hiệu sản phẩm với loài và nguồn gốc của gỗ. Ví dụ:

Loài gỗ: Acacia (loài Robinia)

Nguồn gốc: Romania

Với loại nhãn hiệu này để được xem là đáng tin cậy, đơn vị phải tuân thủ ít nhất với mức độ “Nguồn hợp pháp” đối với gỗ dưới sự xem xét.

Đơn vị càng nghiên cứu các vấn đề, càng nhiều thông tin được làm rõ là có thể có liên quan tới tình trạng của nguồn. Có thể có đầy đủ thông tin tại đánh giá đầu tiên nhằm xác định một nguồn có bị xem là “không mong muốn” hay không. Những lần thu thập thông tin sau có thể thay đổi tình trạng nguồn đã được phân loại là “Biết” và “Hợp pháp”, những nguồn này sẽ cần một cuộc đánh giá lại và có thể hạ bậc thành nguồn “không mong muốn”.

Bảng dưới đây có thể được sử dụng như là danh mục kiểm tra nhằm xác định một nguồn là Không biết, Không mong muốn, Biết nguồn hay Hợp pháp. Nó đồng thời cũng là một danh mục hữu ích cho việc kiểm tra sự tuân thủ dựa vào bản Tiêu chuẩn về gỗ có kiểm soát của FSC.

Sử dụng thông tin của từng nguồn kết hợp với thông tin về đơn vị cung cấp nguyên liệu, kiểm tra qua bảng nhằm xác định tình trạng môi trường phù hợp nhất.

Bảng 4. Chọn tình trạng môi trường phù hợp với nguồn gốc gỗ

Vấn đề chính sách	Không biết nguồn	Nguồn không muốn	“Nguồn mong muốn” (biết nguồn/ Nguồn hợp pháp)	Thích hợp với Tiêu chuẩn về gỗ có kiểm soát của FSC
Tình hợp pháp	Đơn vị cung cấp không thể xác định gỗ được trồng ở đâu và bởi công ty khai thác nào.	Sau thời gian thỏa thuận: Đơn vị cung cấp không xác định được công ty khai thác có quyền khai thác hợp pháp (có giấy phép khai thác và sự cho phép của chủ sở hữu tài nguyên rừng).	Đơn vị cung cấp có thể xác định gỗ được trồng ở đâu và xác định được công ty khai thác. Nguồn hợp pháp Đơn vị cung cấp xác định công ty khai thác và công ty khác có quyền khai thác hợp pháp (có giấy phép khai thác, và giấy phép của chủ sở hữu rừng) <i>Xem trong Cẩm nang Kinh doanh hợp pháp</i>	Tương tự như tiêu chí cho gỗ có kiểm soát (xem trang 18): Gỗ khai thác bất hợp pháp.
Tình hợp pháp	Đơn vị cung cấp không thể xác định gỗ được trồng ở đâu và bởi công ty khai thác nào.	Sau thời gian thỏa thuận: Đơn vị cung cấp không xác định được công ty khai thác có quyền khai thác hợp pháp (có giấy phép khai thác và sự cho phép của chủ sở hữu tài nguyên rừng).	Nếu các giá trị bảo tồn cao chỉ là nghi ngờ và không có giá trị Phương pháp phòng ngừa sẽ được thông qua và gỗ sẽ không được cung cấp đến khi các giá trị bảo tồn cao được đánh giá và sự quan lý thích hợp (duy trì và nâng cao) được lên kế hoạch. Nếu các giá trị bảo tồn cao được xác định, bằng chứng được cung cấp: (a) rừng đã được chứng nhận, hoặc đang trong tiến trình cấp chứng chỉ (và đã thực hiện một đánh giá giá trị bảo tồn cao toàn diện và kế hoạch hành động đã được xây dựng nhằm đảm bảo sự duy trì và nâng cao những giá trị bảo tồn cao đã xác định, HOẶC (b) Đơn vị quản lý rừng có thể chứng minh được rừng và/ hoặc những cảnh quan xung quanh được quản lý nhằm đảm bảo những giá trị này được duy trì (thường sẽ liên quan đến đánh giá đầy đủ rừng có giá trị bảo tồn cao trên thực địa và một cam kết về các hoạt động quản lý và giám sát nhằm đảm bảo những giá trị bảo tồn cao được duy trì và nâng cao. <i>Xem phụ lục 1</i>	Tương tự như tiêu chí 3 về gỗ có kiểm soát (xem trang 18): Gỗ được khai thác trong những khu rừng, trong có các ưu tiên bảo tồn môi trường toàn cầu mà đang bị đe dọa bởi các hoạt động quản lý.

Bảng 4. (tiếp theo) . Chọn tình trạng môi trường phù hợp với nguồn gỗ

Vấn đề chính sách	Không biết nguồn	Nguồn không muốn	"Nguồn mong muốn" (biết nguồn/ Nguồn hợp pháp)	Thích hợp với Tiêu chuẩn về gỗ có kiểm soát của FSC
Rừng chuyển đổi không chính đáng:	Đơn vị cung cấp không thể xác định gỗ được trồng ở đâu và bởi công ty khai thác nào.	Sau thời gian thỏa thuận: Không có bằng chứng chứng tỏ là <ul style="list-style-type: none"> Quá trình lên kế hoạch rõ ràng với chủ đồng lớn đã được thực hiện Không có những mâu thuẫn chưa giải quyết với người địa phương và bản địa về giải tỏa Rừng được xác định là rừng có giá trị bảo tồn cao và những giá trị này không được duy trì và nâng cao. Một nghiên cứu về tác động môi trường đã được thực hiện và báo cáo đã xuất đã được thực hiện. 	Chứng cứ được cung cấp rằng <ul style="list-style-type: none"> Quá trình lên kế hoạch rõ ràng với chủ đồng lớn đã được thực hiện Không có những mâu thuẫn đáng tồn tại với người địa phương và người bản địa về thanh toán/ clearance Rừng được xác định là có giá trị bảo tồn cao và những giá trị này không được duy trì và nâng cao. Nghiên cứu về tác động môi trường đã được thực hiện và báo cáo đã xuất đã được thực hiện. <i>Xem phụ lục 1</i>	Tương tự như tiêu chí 4 của gỗ có kiểm soát (xem trang 18): Gỗ được khai thác từ các khu rừng đang bị chuyển đổi một cách mạnh mẽ sang rừng trồng và những mục đích sử dụng khác.
Gỗ tranh chấp	Đơn vị cung cấp không thể xác định gỗ được trồng ở đâu và bởi công ty khai thác nào.	Sau thời gian thỏa thuận: Nguồn rõ ràng bị nghi ngờ là bắt nguồn từ một nước hoặc công ty không được chấp nhận theo chính sách thu mua. Cy.	Các bằng chứng rõ ràng chứng tỏ rằng nguồn không thuộc loại không được chấp nhận theo chính sách thu mua <i>Xem phụ lục 1</i>	Không trực tiếp tương ứng trong Tiêu chuẩn gỗ có kiểm soát của FSC
Nhân quyền:	Đơn vị cung cấp không thể xác định gỗ được trồng ở đâu và bởi công ty khai thác nào.	Các thành viên nội bộ và bên ngoài quan tâm đến các vấn đề, đất nước, hoặc công ty cụ thể mà hoàn toàn không được chấp nhận hoặc nằm ngoài các hoạt động được công nhận.	Khi xác định được vấn đề ở đâu; bằng chứng rõ ràng chứng tỏ rằng nguồn không có mối quan hệ với những vấn đề, đất nước hoặc những công ty mà có liên quan trực tiếp tới việc xâm phạm nhân quyền.	Tương tự tiêu chí 2 về gỗ có kiểm soát (xem trang 18): Gỗ được khai thác bởi công ty khai thác rừng vì phạm các truyền thông và quyền công dân.

Bảng 4. (tiếp theo) . Chọn tình trạng môi trường phù hợp với nguồn gỗ gỗ

Vấn đề chính sách	Không biết nguồn	Nguồn không mong muốn	"Nguồn mong muốn" (biết nguồn/ Nguồn hợp pháp)	Thích hợp với Tiêu chuẩn về gỗ có kiểm soát của FSC
Các loài đang bị đe dọa:	Đơn vị cung cấp không thể xác định loài của gỗ hoặc không xác định được nơi gỗ được trồng, và công ty khai thác gỗ.	Sau một thời gian thỏa thuận: Loài gỗ được xác định có mặt trong danh mục CITES I, danh mục kinh doanh CITES II hoặc III, (được phép theo chính sách thu mua) không kèm theo tất cả các tài liệu xuất nhập khẩu có liên quan như yêu cầu của các cấp quản lý về CITES có thẩm quyền. Các loài trong danh sách CITES mà thiếu các tài liệu yêu cầu được coi là "mua bán bất hợp pháp" và do đó không nên được xem là nguồn không mong muốn về tiêu chuẩn về "tình hợp pháp".	Phụ lục CITES II hoặc III mua bán (nếu chính sách thu mua cho phép) kèm theo những tài liệu xuất nhập khẩu có liên quan như yêu cầu của các đơn vị quản lý CITES có thẩm quyền liên quan bao gồm cả xuất khẩu và nhập khẩu. <i>Xem phụ lục 1</i>	Không tương ứng trực tiếp trong Bản tiêu chuẩn Gỗ có kiểm soát.
Biến đổi gen (GM):	Đơn vị cung cấp không thể xác định gỗ được trồng ở đâu và bởi công ty khai thác nào.	Sau thời gian thỏa thuận: Có chứng cứ hoặc tuyên bố là công ty quản lý rừng cung cấp gỗ từ cây biến đổi gen	Chứng cứ hoặc tuyên bố chứng tỏ rằng công ty quản lý rừng không cung cấp gỗ từ những cây có nguồn gốc biến đổi gen	Tương tự như tiêu chí 5 về gỗ có kiểm soát (xem trang 18): Gỗ từ rừng mà trong đó trồng các cây biến đổi di truyền
Mâu thuẫn với địa phương:	Đơn vị cung cấp không thể xác định gỗ được trồng ở đâu và bởi công ty khai thác nào.	Sau thời gian thỏa thuận: Thiếu quy trình giải quyết mâu thuẫn và những bằng chứng rõ ràng chứng tỏ rằng quy trình này đã được xây dựng (ví dụ cho Ngõn nước).	Bằng chứng rõ ràng chứng tỏ rằng một quy trình giải quyết mâu thuẫn đã hoặc đang được xây dựng. (a) Xác định tất cả các cộng đồng hoặc truyền thống của những người địa phương và người bản địa trong đơn vị quản lý rừng và các vùng lân cận; hợp pháp của đơn vị quản lý rừng; (c) tài liệu ghi chép về các quyền truyền thống được xác định bởi cộng đồng và nhóm người bản địa đã xác định trong mục (a); (d) tài liệu chứng tỏ sự tham khảo ý kiến với các cộng đồng địa phương hoặc những nhóm người bản địa đã được xác định trong mục (a); (e) tài liệu chứng minh quá trình được sử dụng để giải quyết các tranh chấp, quá trình này được sự ủng hộ rộng rãi từ các bên liên quan đến vụ việc, và là quá trình đưa ra một thỏa thuận về phương thức tạm thời để giải quyết tranh chấp và để quản	Không trực tiếp tương đương nhưng có thể liên quan đến tiêu chí 1 và 2 về gỗ có kiểm soát (xem trang 18).

Bảng 4. (tiếp theo) . Chọn tình trạng môi trường phù hợp với nguồn gỗ

Vấn đề chính sách	Không biết nguồn	Nguồn không mong muốn	“Nguồn mong muốn” (biết nguồn/ Nguồn hợp pháp)	Thích hợp với Tiêu chuẩn về gỗ có kiểm soát của FSC
Khả năng truy xuất nguồn gốc:	Đơn vị cung cấp không thể xác định gỗ được trồng ở đâu và không xác định được công ty khai thác.	Sau thời gian thỏa thuận: Đơn vị cung cấp không gửi lại bảng câu hỏi hoặc không hoàn thiện bảng câu hỏi một cách đầy đủ trong thời hạn xác định.	Sản phẩm có thể truy đến đơn vị quản lý rừng. Bảng chứng rõ ràng chỉ ra rằng nguồn không nằm trong danh sách không được chấp nhận theo chính sách thu mua.	Tiêu chuẩn có liên quan không thể đạt được nếu thiếu tiêu chuẩn này; xem “Các bước cho các nguồn gỗ có kiểm soát” (trang 18).
Công khai thông tin	Đơn vị cung cấp không thể xác định gỗ được trồng ở đâu và không xác định được công ty khai thác.	Sau thời gian thỏa thuận: Đơn vị cung cấp sẽ không chia sẻ nguồn (rừng) của lâm sản trong thời hạn xác định.	Sản phẩm có thể truy đến đơn vị quản lý rừng. Bảng chứng rõ ràng chỉ ra rằng nguồn không nằm trong danh sách không được chấp nhận theo chính sách thu mua.	Tiêu chuẩn có liên quan không thể đạt được nếu thiếu tiêu chuẩn này; xem “Các bước cho các nguồn gỗ có kiểm soát” (trang 18).
Tình toàn vẹn:	Đơn vị cung cấp không thể xác định gỗ được trồng ở đâu và không xác định được công ty khai thác..	Sau thời gian thỏa thuận: Các nguồn thông tin khác tiếp tục mâu thuẫn với thông tin đã được cung cấp bởi đơn vị cung cấp, và đơn vị cung cấp không thể bác bỏ hoàn toàn những luận điểm này để thỏa mãn đơn vị thu mua.	Sản phẩm có thể truy đến đơn vị quản lý rừng. Bảng chứng rõ ràng chỉ ra nguồn không nằm trong danh sách không được chấp nhận theo chính sách thu mua	Tiêu chuẩn có liên quan không thể đạt được nếu thiếu tiêu chuẩn này; xem “Các bước cho các nguồn gỗ có kiểm soát” (trang 18).

Nguồn đang trong tiến trình cấp chứng chỉ

Một nguồn rừng được phân loại là “đang trong tiến trình cấp chứng chỉ” phải có:

- Nguồn hợp pháp, và
- Đơn vị tham gia đang trong giai đoạn xem xét đề tiến tới chứng chỉ đáng tin cậy với sự xác nhận của bên thứ 3.

Có 3 cách chính để một đơn vị có thể chứng minh rằng họ đạt những yêu cầu này:

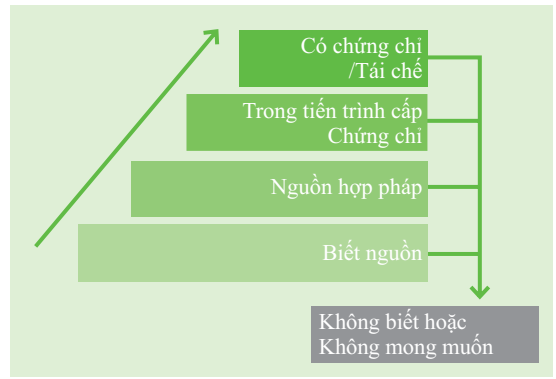
- Thu mua gỗ từ các công ty tham gia vào Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu (GFTN) của WWF.
- Thu mua gỗ từ những thành viên của những chương trình chứng chỉ từng bước đáng tin cậy.
- Thu mua gỗ từ những nhà cung cấp và các nhà quản lý rừng đã chính thức và hợp đồng cam kết chứng chỉ rừng đáng độc lập tin cậy.

Những quá trình này được mô tả chi tiết hơn trong những phần sau.

Các đơn vị tham gia Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu (GFTN) của WWF

Dưới GFTN, các đơn vị thu mua có thể chứng minh tốt nhất rằng họ đang thu mua từ các khu rừng đang trong tiến trình hướng tới chứng chỉ đáng tin cậy bằng việc thu mua gỗ từ các công ty là thành viên của Mạng lưới kinh doanh lâm sản (FTNs). FTNs đặt ở các nước sản xuất (xem Phụ lục 3 để biết thêm chi tiết). Kể từ khi Mạng lưới kinh doanh lâm sản đầu tiên được thành lập vào năm 1991, sự phát triển đã nhận được sự ủng hộ to lớn từ các nhà sản xuất có tầm nhìn xa và nhu cầu thị trường rõ ràng từ phía các đơn vị thu mua có trách nhiệm. Hơn 16 nghìn hecta rừng sản xuất đang được cam kết tiến tới chứng chỉ đáng tin cậy thông qua các đơn vị tham gia, và diện tích này sẽ tiếp tục tăng lên cùng với sự ủng hộ từ WWF, các đối tác của WWF, và các đơn vị tham gia.

Các Mạng lưới kinh doanh lâm sản (FTNs) đã được tạo ra đầu tiên từ các chủ rừng và các nhà quản lý rừng (Thành viên “chủ rừng”) và các nhà chế biến và các nhà máy (Thành viên “thương mại”) mà đã đạt được hoặc cam kết đạt được chứng chỉ rừng đáng tin cậy hoặc có hoặc hướng tới có dây chuyền cung cấp được chứng nhận. Những thành viên này cam kết một kế hoạch hành động với một khung thời gian để đạt được chứng chỉ có sự hợp tác với nhân viên của Mạng lưới kinh doanh lâm



sản, và chấp nhận những kiểm tra định kỳ các hoạt động và quá trình tiến tới chứng chỉ của họ.

Những công ty muốn thu mua gỗ chỉ từ các hoạt động quản lý rừng tốt và hợp pháp có thể thực hiện bằng cách mua từ các rừng được chứng nhận độc lập. Hiện nay có rất nhiều loại chứng chỉ rừng; WWF chỉ hỗ trợ cho những kế hoạch nào đáng tin cậy. Các lâm sản được chứng nhận và gián nhân đáng tin cậy tạo cho khách hàng sự đảm bảo đáng tin cậy, độc lập về tính bền vững.

Nhu cầu thành viên GFTN về gỗ có chứng chỉ đáng tin cậy đã dẫn đến hàng triệu hecta rừng nhận chứng chỉ. Tuy nhiên, nhu cầu tăng lên theo số mũ về gỗ và bột giấy có chứng chỉ đáng tin cậy từ các vùng nhiệt đới và Nga, song có rất ít nguồn cung cấp đáng tin cậy, và còn rất nhiều việc mua bán gỗ và bột giấy từ nguồn bất hợp pháp hoặc gây tranh cãi. Thiếu gỗ có chứng chỉ và thị trường bất hợp pháp nguyên nhân chính tạo ra rủi ro cho những người mua và cung cấp, và đe dọa khả năng kinh tế của các nhà sản xuất có trách nhiệm. Các nhà sản xuất gỗ và bột giấy đang quản lý các rừng giá trị và bị đe dọa - xa khỏi thị trường quốc tế và các môi trường phức tạp - thường không biết chắc chắn làm thế nào để có chứng chỉ đáng tin cậy và thu những lợi ích từ nó. Để làm điều này, các nhà sản xuất cần đầu tư đáng kể về thời gian và các nguồn lực.

GFTN cung cấp một cơ chế làm việc để vượt qua những trở ngại này, hợp tác với những người mua, các nhà cung cấp, các chuyên gia độc lập và các nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ chứng chỉ tại những nước tiêu thụ và sản xuất khắp thế giới. Mặc dù là liên kết các Mạng lưới kinh doanh, các công ty thành viên của Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu (GFTN) nhận được những lợi ích chính sau:

1. Hướng dẫn và hỗ trợ độc lập, đáng tin cậy và thực tế để xây dựng và thực hiện các chính sách lâm nghiệp hoặc thu mua lâm sản có trách nhiệm và xây dựng các hệ thống chuỗi hành trình sản phẩm để thiết lập khả năng truy xuất nguồn gốc của gỗ

2. Chủ động thúc đẩy kinh doanh hoặc các liên kết thị trường giữa các thành viên mua, cung cấp và sản xuất thông qua mạng lưới và qua truy nhập vào các thông tin, tin tức thị trường sẵn có tốt nhất từ khắp nơi trên thế giới.

3. Các phương tiện truyền thông quảng bá làm việc tại các cấp quốc gia, vùng, và trên thế giới nhằm nâng cao sự thừa nhận như là đơn vị đi đầu trong ngành công nghiệp

Ngược lại, các thành viên cần thực hiện những cam kết chính sau đây:

1. Xây dựng, tài liệu hóa và công khai chính sách thụ mua hoặc chính sách lâm nghiệp có trách nhiệm, chuẩn bị một kế hoạch hành động với khung thời gian, và thực hiện giám sát định kỳ tiến trình thực hiện.

2. Thực hiện hệ thống chuỗi hành trình sản phẩm để thiết lập khả năng truy xuất nguồn gốc, loại dân gỗ từ các nguồn không biết, bất hợp pháp, và gây tranh cãi và thay dần bằng nguồn gỗ có chứng chỉ hoặc đang trong quá trình tiến tới chứng chỉ thông qua phương pháp tiếp cận từng bước.

3. Đạt được chứng chỉ quản lý rừng đáng tin cậy cho tất cả các rừng mà đơn vị sở hữu và quản lý

Những người mua có trách nhiệm ngày càng thấy đây là phương pháp hấp dẫn bởi vì nhiều trường hợp, nó cho phép họ tiếp tục làm việc với những dây chuyền cung cấp đang có hoặc với những dây chuyền cung cấp mới, cho phép họ quản lý rủi ro bằng một cơ cấu đáng tin cậy.

Những yêu cầu tham gia đầy đủ của GFTN có trong trang web: www.panda.org/gftn.

Các chương trình chứng chỉ từng bước khác

Có rất nhiều các phương pháp từng bước tới chứng chỉ rừng đã được xây dựng, được trình bày ở dưới.

QỦY RỪNG NHIỆT ĐỚI (TFT)

Qũy rừng nhiệt đới hoạt động nhằm biến đổi việc mua bán quốc tế gỗ cứng nhiệt đới thành một tác nhân cho bảo tồn rừng. Để đạt được điều này, TFT đang đầu tư để mở rộng vùng rừng tự nhiên nhiệt đới được chứng nhận bởi Hội đồng quản trị rừng (FSC), cách này giúp đảm bảo rằng rừng được quản lý thích đáng về môi trường, lợi ích cho xã hội, và giữ khả năng kinh tế. Những nhà đầu tư cần một phương pháp thực tế để đảm bảo gỗ cung cấp đúng nguyên tắc và bảo vệ hình ảnh của công ty. Quỹ rừng nhiệt đới cung cấp một phương thức đầu tư nhằm đảm bảo gỗ cứng nhiệt đới được chứng chỉ FSC. Những công ty mua bán gỗ và ván gỗ nhiệt đới cần một tiến trình qua đó họ có thể tuyển dụng các nhà quản lý rừng nhiệt đới và giúp họ thực hiện những hoạt động chứng chỉ FSC của họ. Làm như trên, các công ty gỗ đầu tư tương lai bền vững dài hạn bằng cách đảm bảo cả chuỗi cung cấp gỗ hợp pháp và hình

ảnh công ty họ.

Chứng chỉ đã thất bại trong việc giữ các vùng nhiệt đới vì rất nhiều lý do. Hầu hết là các chủ rừng và các nhà quản lý thường không hiểu được kế hoạch FSC. Điều này đang thay đổi chậm, nhưng 2 điều kiện tiên quyết chủ yếu để mở rộng chứng chỉ rừng tại các vùng nhiệt đới là:

- Nâng cao nhận thức về Chứng chỉ rừng liên quan đến những gì và những lợi thế đa dạng của nó, và
- Cam kết thiết thực trong các cổ đông với các nhà quản lý rừng nhằm giúp họ từng bước tiến tới chứng chỉ FSC.

TFT được thành lập như là một công ty phi lợi nhuận của Vương quốc Anh vào tháng 8 năm 1999 với mục đích cụ thể là thực hiện đầy đủ 2 điều kiện tiên quyết trên.

TFT liên kết dây chuyền cung cấp từ rừng đến khách hàng qua 3 loại thành viên: sản xuất, cung cấp, và mua gỗ/ sản phẩm gỗ. TFT thực hiện bằng liên kết các nhà sản xuất lâm sản với các nhà máy và các công ty kinh doanh sản phẩm gỗ, những công ty được bán từ người mua (các đại lý).

Về cơ bản, các công ty muốn đầu tư vào một chuỗi cung cấp đúng luật có thể làm vậy qua TFT. Các thành viên làm như vậy bởi vì họ không có thời gian và nguồn nhân lực trong tổ chức của họ để quản lý một tiến trình vô cùng phức tạp để tiến tới chứng chỉ rừng FSC. TFT quản lý tiến trình này cho họ.

Thành viên của TFT đầu tư một số phần trăm nhất định từ tổng lãi xuất từ sản phẩm để hỗ trợ các hoạt động của TFT, các hoạt động này được điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu đầu tư của họ. Các thành viên của TFT nhận lại một phần từ sự đầu tư bằng việc đảm bảo sự cung cấp gỗ đúng qui định hơn. Các thành viên đồng thời tiếp cận được với các sản phẩm gỗ từ các dự án cụ thể mà họ đang đầu tư. Do vậy, trước khi dự án đạt được chứng chỉ FSC, các thành viên yên tâm biết rằng nguồn gốc dây chuyền sản xuất của họ trong một dự án chứng tỏ quá trình tiến tới chứng chỉ với sự hỗ trợ và giám sát của TFT. Với mối quan hệ gần gũi với những dự án này, các thành viên của TFT có cơ hội nhận được sự cung cấp gỗ có chứng chỉ FSC dài hạn khi dự án được chứng nhận.

Một công ty lâm nghiệp hoặc một dự án lâm nghiệp được hỗ trợ bởi TFT đồng thời có tư cách để trở thành một thành viên chủ rừng chưa có chứng chỉ trong Mạng lưới kinh doanh lâm sản của WWF. Phụ thuộc vào dự án cụ thể của TFT và mức độ tiến trình, loại nguồn này có thể thường xuyên được đánh giá như là một trong những loại “nguồn hợp pháp” hoặc “đang trong tiến trình cấp chứng chỉ”.

(Liên hệ với TFT để có hướng dẫn tại www.tropicalforesttrust.com)

DỊCH VỤ BƯỚC TIẾN NHANH CỦA LIÊN MINH RỪNG MƯA NHIỆT ĐỚI

Đề cung cấp cho các công ty/ hoạt động quản lý rừng (FMOs) nhiều các cơ hội và sự khuyến khích hơn để tiếp tục theo đuổi chứng chỉ FSC. Liên minh rừng mưa nhiệt đới đã xây dựng một dịch vụ cải tiến mới gọi là SmartStep (bước tiến nhanh). Smartstep đề nghị các chủ đất của các công ty/hoạt động quản lý rừng cộng đồng và tư nhân một con đường rõ ràng để đạt được chứng chỉ FSC, đồng thời cung cấp cho họ cơ hội sử dụng các lợi ích từ thị trường tiềm năng trước khi có được chứng chỉ. SmartStep có mặt trên toàn thế giới và được cung cấp bởi SmartWood.

Chương trình SmartWood của Liên minh rừng mưa nhiệt đới đã tiên phong toàn cầu về chứng chỉ quản lý rừng độc lập từ năm 1989. Liên minh rừng mưa nhiệt đới là một trong những thành viên sáng lập ra Hội đồng quản trị rừng (FSC) vào năm 1993 và cung cấp các dịch vụ chứng chỉ FSC được công nhận từ năm 1996. Rất nhiều các công ty quản lý rừng thấy các tiêu chuẩn chứng chỉ FSC khó đạt được ngay trong một bước. Các Nội dung trong hệ thống quản lý rừng của họ không tuân theo các nguyên tắc và các chỉ tiêu (P&C) của FSC. Những khó khăn trong việc đạt được chứng chỉ FSC có thể là kết quả của các nhân tố bên trong (ví dụ: thiếu các nguồn lực hoặc quyết định của cán bộ cấp cao để tiến lên) hoặc những Nội dung bên ngoài (ví dụ như thiếu sự rõ ràng về sở hữu hợp pháp hoặc các mâu thuẫn có liên quan). Những hạn chế bên ngoài đặc biệt phổ biến trong các nền kinh tế đang phát triển hoặc quá độ và giải quyết những khó khăn này sẽ kéo dài trong vài năm.

SmartStep có 4 nguyên lý cơ bản:

- (1) SmartStep phân tích thiếu sót cung cấp các công ty lâm nghiệp một đánh giá về các hoạt động lâm nghiệp hiện thời để so sánh với những yêu cầu theo tiêu chí và nguyên tắc của FSC.
- (2) Nếu có các thiếu sót giữa các yêu cầu của FSC và các hoạt động lâm nghiệp hiện thời, công ty quản lý rừng tham gia sẽ xây dựng một kế hoạch hành động SmartStep nhiệm vụ năm để đạt được chứng chỉ FSC, kế hoạch này sẽ được kiểm tra và phê chuẩn bởi SmartWood.
- (3) Sử dụng những mốc quan trọng và khung thời gian đề ra trong kế hoạch hành động SmartStep đã được phê duyệt, và một văn bản hợp đồng với các nghĩa vụ cụ thể lại, SmartWood sẽ thực hiện và báo cáo công khai về, ít nhất là, các đợt kiểm tra tiến trình trên hiện trường hàng năm.
- (4) Báo cáo công khai về tiến trình của các công ty quản lý rừng thành viên qua SmartStep sẽ bao gồm một bản “Tóm tắt chung SmartStep” cập nhật hàng năm và một “Công bố chứng chỉ của SmartWood” xác nhận rằng Công ty quản lý rừng là một thành viên của SmartStep với những hoạt động quan trọng và thời hạn khai đạt được chứng chỉ FSC/SmartWood.

CHƯƠNG TRÌNH RỪNG VÀ CHUỖI HÀNH TRÌNH SẢN PHẨM CỦA WOODMARK

Woodmark đã cam kết thúc đẩy quản lý rừng có trách nhiệm

và kiểm soát thu mua lâm sản có trách nhiệm qua chuỗi cung cấp. Woodmark ủng hộ các tiêu chuẩn FSC về khía cạnh này và có hồ sơ theo dõi đã được xác minh về công việc với các nhà quản lý và sản xuất lâm sản trên toàn thế giới để giúp họ đạt được chứng chỉ FSC.

Các Modul chứng nhận FSC của WoodMark là một khung chương trình cho phương pháp nhiều giai đoạn về chứng chỉ rừng FSC. Sử dụng chứng nhận của bên thứ ba, khung chương trình kết hợp cơ sở của tiến trình đánh giá và thông tin tuyên truyền, tiên tiến từ hoạt động này sang hoạt động khác. Các Modul dựa trên các yêu cầu FSC cho vùng và được sắp xếp thành 4 loại lớn: luật, kỹ thuật, môi trường, và xã hội. Nội dung luật pháp bao gồm sự xác nhận về tính tuân thủ pháp luật trong hoạt động và xác nhận tính hợp pháp về quyền sở và nguồn gốc gỗ. Các modul có thể được đánh giá cùng một lúc bởi sự đánh giá của TFT hoặc GFTN hoặc những tiêu chuẩn của quốc gia và không phải của FSC khác. Kết hợp với nhau các modul hình thành một tiến đánh giá FSC để chuẩn bị cho kiểm tra đánh giá FSC cuối cùng. Kết quả là hàng loạt các báo cáo kiểm tra và các tuyên bố đánh giá được chứng nhận.

Do tiềm ẩn những mâu thuẫn về lợi ích, các đơn vị cấp chứng chỉ không được phép đưa ra những lời khuyên trực tiếp về việc bằng cách nào các công ty quản lý rừng có thể được chứng nhận. Tuy nhiên, WoodMark có thể cung cấp những tập huấn chung, và qua mạng lưới quốc tế về các tư vấn độc lập quen với các hệ thống của FSC và WoodMark, cho phép Các công ty quản lý rừng tiếp cận với tư vấn từ chuyên gia được yêu cầu để đạt được chứng chỉ FSC.

NHỮNG CƠ CHẾ KHÁC

Rất nhiều các tổ chức đang đề nghị hỗ trợ cho các hoạt động quản lý rừng, đặc biệt là tại các vùng nhiệt đới và Nam bán cầu. Ngoài Các Mạng lưới kinh doanh lâm sản của WWF và những cơ chế tương tự, có rất nhiều phương pháp mà nhờ đó các nguồn và nhà cung cấp được khuyến khích để rừng của họ đạt chứng chỉ. Nếu quan hệ giữa nguồn rừng và người thu mua tốt, hai bên có thể thỏa thuận hợp đồng cung cấp lâm sản có chứng chỉ với khung thời gian thỏa thuận. Đề xuất chung là khung thời gian không quá 5 năm và sử dụng một tiến trình chứng chỉ đáng tin cậy. Để một cơ chế như trên đáng tin cậy với bên thứ ba, bao gồm những bên liên quan trong quá trình thu mua, đơn vị thu mua nên đảm bảo rằng hoạt động này rõ ràng, minh bạch. Nên sử dụng chứng nhận của bên thứ ba về tiến trình.

Những phương pháp khác để kiểm tra một nguồn đang tiến tới chứng chỉ đáng tin cậy

Công bố về tiến trình đã được thực hiện bởi các đơn vị đăng ký chứng nhận FSC có thể kiểm tra tại những trang web sau đây:

GFTN: www.panda.org/gftn

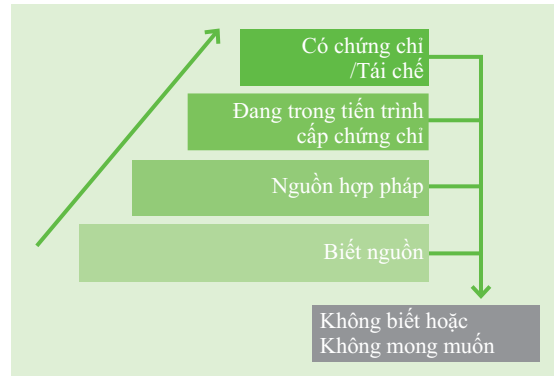
TFT: www.tropicalforesttrust.com

SmartWood: www.rainforest-alliance.org/programs/forestry/smartwood

Woodmark: www.soilassociation.org

Điểm chính

- Thu mua từ các rừng được cam kết với một tiến trình từng bước và rõ ràng tới chứng chỉ đáng tin cậy có thể có một số lợi ích đối với một công ty.
- Quá trình chứng nhận nên khắc phục tất cả những vấn đề đang tồn tại kết hợp với việc quản lý rừng. Ở nhiều quốc gia và với nhiều loại sản phẩm, tiếp cận với chứng chỉ rừng tỏ ra là phương pháp duy nhất sinh lợi và đáng tin cậy để đạt được chứng chỉ rừng đáng tin cậy.
- Phương pháp tiếp cận từng bước tới chứng chỉ rừng được thiết lập tốt và nên được xem xét khi thiếu nguồn nguyên liệu có chứng chỉ đáng tin cậy.
- Thực hiện phương pháp tiếp cận từng bước có thể cung cấp các lợi ích rõ ràng tới các đơn vị thu mua qua quá trình nâng cao tính minh bạch và giảm thiểu rủi ro.
- Các phương pháp tiếp cận từng bước thường là cách duy nhất để đạt được chứng chỉ ở một



Nguồn có chứng chỉ tin cậy

Cụm từ “Lâm sản có chứng chỉ tin cậy” đề cập đến nguồn gốc gỗ từ các rừng mà đã được đánh giá độc lập và được chứng nhận là các rừng được quản lý tốt; nghĩa là, các rừng được quản lý một cách có trách nhiệm với môi trường, lợi ích xã hội và đảm bảo khả năng kinh tế. Quá trình chứng chỉ độc lập yêu cầu việc đặt ra tiêu chuẩn, sự chỉ định, và sự kiểm tra tất cả được thực hiện bởi những đơn vị độc lập khác nhau.

Các đợt kiểm tra hoặc đánh giá chứng chỉ rừng được thực hiện bởi các đơn vị chứng nhận. Các đơn vị chứng nhận này lần lượt được chỉ định bởi một đơn vị chỉ định độc lập. Các đánh giá rừng phải là vị trí đặc trưng và nên đánh giá việc quản lý ở cấp đơn vị quản lý rừng dựa trên những tiêu chuẩn kết quả đo tính được và được chấp nhận. Những tiêu chuẩn này cần bao gồm những ngưỡng tối thiểu về các chỉ số kinh tế, xã hội và môi trường.

Các khách hàng cuối cùng (đơn vị thu mua sản phẩm không để bán lại, những người tiêu thụ) tìm kiếm sự đảm bảo dưới hình thức chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm, chứng nhận rằng lâm sản mà họ thu mua là từ các rừng có chứng chỉ đáng tin cậy. Hình thức chứng nhận này yêu cầu các hoạt động sử dụng gỗ có chứng chỉ chứng minh gỗ và nguyên liệu có chứng chỉ của họ được sản xuất dưới hệ thống chuỗi hành trình sản phẩm đáng tin cậy. Chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm có thể được kết hợp với biểu tượng hoặc nhãn hiệu được sử dụng, nếu muốn, để xác định gỗ từ các rừng được quản lý tốt và có chứng chỉ.

Chứng chỉ rừng độc lập và thị trường kết hợp về các lâm sản có chứng chỉ chi phối bởi cả quá trình thị trường và có đồng.

Các hệ thống chứng chỉ rừng tin cậy

Chứng chỉ rừng nhằm để cung cấp các thông tin xác thực cho những người sử dụng và người tiêu thụ cuối cùng về lâm sản, đảm bảo với họ rằng rừng mà gỗ bắt nguồn được quản lý phù hợp.



© WWF-Canon / Edward PARKER

Chứng chỉ đáng tin cậy nghĩa là gì?

Tiêu chuẩn

- Nguồn rừng được chứng nhận là được quản lý tốt dưới hệ thống đáng tin cậy về chứng chỉ rừng.

Các yêu cầu xác minh

- Xác nhận rằng nguồn rừng được kiểm soát bởi chứng chỉ quản lý rừng được cấp bởi hệ thống đáng tin cậy về chứng chỉ rừng tại thời điểm khai thác.
- Xác nhận rằng số chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm còn hiệu lực, được cấp bởi đơn vị chứng nhận được chỉ định theo một hệ thống chứng chỉ rừng, được viết vào các hóa đơn có liên quan và được gắn vào sản phẩm.

Với các tiêu chuẩn cao về môi trường, xã hội và kinh tế. Thập kỷ vừa qua, đã có rất nhiều hệ thống chứng chỉ rừng được phát triển nhằm thỏa mãn các yêu cầu của các bên liên quan khác nhau.

Để đáp ứng các yêu cầu căn bản của WWF về hệ thống chứng chỉ rừng tin cậy, hệ thống phải

- Được dựa trên các tiêu chuẩn khách quan, toàn diện, và những kết quả đo tính được-cả về môi trường và xã hội.

- Được dựa trên sự tham gia bình đẳng và cân bằng của hội đồng các cổ đông/ các bên liên quan.

- Được dựa vào hệ thống nhãn mác mà bao gồm chuỗi hành trình sản phẩm tin cậy (chứng nhận gỗ cụ thể là có thể truy xuất nguồn gốc nguyên liệu của nó bởi một bên thứ ba, ví dụ: một đơn vị cấp chứng chỉ được chỉ định),

- Được dựa vào các đánh giá của bên thứ ba độc lập và bao gồm các đợt đánh giá hiện trường hàng năm;

- Hoàn toàn minh bạch với các bên có liên quan và công chúng;

- Thực hiện tại cấp đơn vị quản lý rừng (không phải tại cấp quốc gia hay vùng);

- Chi phí hiệu quả và tình nguyện;

- Tích cực chứng minh sự cam kết của chủ rừng hoặc nhà quản lý về cải thiện quản lý rừng; và

Ứng dụng được trên quy mô toàn cầu và với tất cả các loại hệ thống sở hữu, để tránh sự phân biệt và sai lệch trên thị trường.

Sử dụng tiêu chuẩn trên, WWF và Ngân hàng thế giới (World Bank) đã phát triển một công cụ gọi là Hướng dẫn đánh giá chứng chỉ rừng (có trên trang web: www.forest-alliance.org), Hướng dẫn này sẽ tiếp tục được sử dụng để đánh giá phạm vi của các kế hoạch và đề xác định mức độ ban đầu thích hợp có thể chấp nhận được. Trong môi trường có nhiều loại kế hoạch tồn tại hiện nay, WWF và GFTN sẽ hỗ trợ cho tất cả các kế hoạch vượt qua mức độ ban đầu của sự tin nhiệm được định nghĩa bởi Bản hướng dẫn. Công việc này tiếp tục cùng thực hiện với Ngân hàng thế giới. Khi các kết quả bắt đầu có giá trị, chúng sẽ được thông báo công khai. FSC hiện tại là hệ thống chứng nhận duy nhất có thể đáp ứng những yêu cầu căn bản này.

Đơn vị thu mua được thuyết phục giám sát những tiến triển về chứng chỉ tin cậy bất kỳ khi nào có thể để tham gia vào các thảo luận, và thử nghiệm mà sẽ đưa ra mức độ hiểu biết và các cải tiến lâu dài về tính tin cậy của các kế hoạch, dẫn đến các hoạt động quản lý rừng được cải thiện.

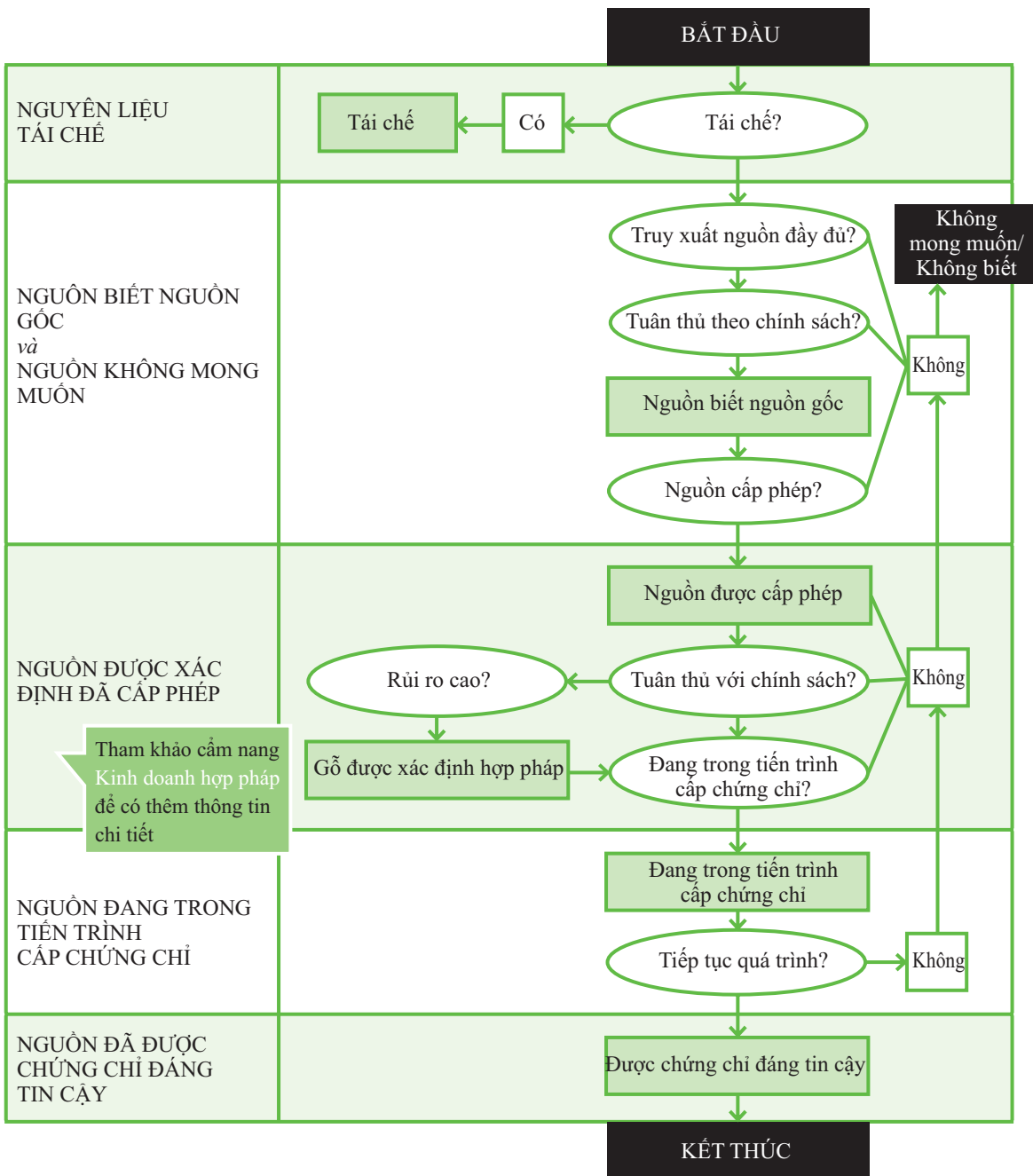
Kiểm tra nguồn có phải là nguồn có chứng chỉ tin cậy

Đơn vị nên đảm bảo rằng họ có được chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm, chứng chỉ liên quan đến gỗ hoặc nguyên liệu được cung cấp. Tính xác thực hoặc phạm vi của chứng chỉ có thể được kiểm tra bởi cả trang web của FSC (www.fsc.org) hoặc, trong một số trường hợp, tại các trang web của đơn vị cấp chứng chỉ.

Nguyên liệu tái chế

Nguyên liệu được sử dụng nên được phân loại là tái chế nếu nó là lâm sản làm từ vật liệu mà đã được dùng trước đó hoặc nguyên liệu nguồn có nguồn gốc từ gỗ mà được mua từ quá trình thu hồi lại. Định nghĩa về tái chế biến đổi ở các nước và các thị trường khác nhau. Để đảm bảo rằng chính sách và định nghĩa được sử dụng là thiết thực, đơn vị thu mua nên kiểm tra với các nhóm có liên quan của mình. Ở hầu hết các quốc gia thuật ngữ tái chế luận ra là gỗ đã được sử dụng trước đó bởi một người tiêu thụ cuối cùng (điều này đồng thời gọi là tái chế "sau sử dụng").

Nên chú ý rằng không phải tất cả các đơn vị thu mua muốn bao gồm gỗ tái chế vào chính sách thu mua của đơn vị. Tuy nhiên, đối với rất nhiều đơn vị thu mua và đặc biệt là đối với những đơn vị đã xác định tái chế là sản phẩm chủ yếu đối với các bên liên quan của họ, thì việc sử dụng nguyên liệu tái chế có rất nhiều giá trị. Rất nhiều các đơn vị đã phát triển các hệ thống để chứng nhận cho nguyên liệu tái chế và đã phát triển các tiêu chuẩn chứng nhận, bao gồm FSC. Thông tin về các tiêu chuẩn và định nghĩa về nguyên liệu tái chế có trên trang web của FSC www.fsc.org.



XEM XÉT VÀ CẢI THIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Công ty thu mua nên xây dựng một loạt các mục đích hàng năm có lợi cho những bước tiến đến các mục tiêu chính sách mà công ty đã đề ra. Tác dụng của các mục đích hàng năm là đảm bảo các hoạt động và tiến trình có thể được xác định, định lượng, và báo cáo như được yêu cầu.

Những trang trước đây đã bàn chi tiết về một tiến trình mà giúp xác định công ty thu mua nơi tôn trọng những cam kết chính sách và mục đích đã đặt ra. Thực tế sẽ không thể hoàn hảo: không phải tất cả các nguồn sẽ được phân loại ở cấp độ cao nhất, cũng sẽ không phải tất cả đều có chứng nhận. Các cổ đông và ban quản lý sẽ tìm kiếm công ty thu mua cam kết cải thiện hàng năm, với ít hơn các lâm sản không mong muốn hoặc lâm sản biết nguồn trong các nguồn pha trộn. Mục tiêu cuối cùng là làm sao có được tất cả lâm sản thu mua có chứng chỉ. Điều quan trọng là ưu tiên các cải tiến đã lên kế hoạch, giải quyết toàn bộ các vấn đề đã được xác định. Việc chỉ tập trung vào tăng khối lượng nguyên liệu có chứng chỉ có thể làm suy giảm sự nỗ lực chung, câu hỏi về tính hợp pháp của nguồn cung cấp có thể không được chú ý tới

Khả năng để thách thức, đổi mới, và thay đổi về cơ bản có thể rất hữu ích khi theo đuổi mục tiêu thu mua có trách nhiệm.

Cải thiện dây chuyền cung cấp & kết quả thực hiện của nhà cung cấp

Có rất nhiều cách để cải thiện dây chuyền cung cấp. Phần này nêu lên một số các phương pháp phổ biến nhất và những lợi ích của các phương pháp này.

Cũng dây chuyền đó, nhưng tốt hơn

Duy trì với dây chuyền cung cấp hiện tại có lợi ích chính là ngăn các nhà cung cấp hoặc những nguyên liệu mới và không được biết tới, với tất cả những rủi ro mà những nhà cung cấp hoặc nguồn nguyên liệu này có thể đưa đến. Dây chuyền đã xây dựng thành công nếu có sự hiểu biết và tin tưởng giữa các đơn vị/ công ty tạo nên dây chuyền. Do vậy, duy trì với các dây chuyền cung cấp hiện tại để việc thu mua có trách nhiệm hơn là một lựa chọn thực sự cần thiết khi

- Đã thực hiện đầu tư rất nhiều vào việc thiết lập một dây chuyền hoặc vào gỗ mà dây chuyền này cung cấp.
- Các đơn vị cung cấp có liên qua có các kỹ năng, công nghệ, hoặc các nguồn nguyên liệu duy nhất; hoặc
- Một thay đổi trong các đơn vị cung cấp có thể có một ảnh hưởng bất lợi đến việc kinh doanh.

Nếu duy trì các dây chuyền cung cấp hiện tại là một lựa chọn khả thi, các dây chuyền cung cấp cần có khả năng chứng minh:

- Một cam kết, và sự chấp nhận về chính sách và các mục tiêu của tổ chức thu mua;
- Tự nguyện cải tiến sự minh bạch trong việc thu mua;
- Một cam kết từ các nguồn rừng có liên quan để đạt được chứng chỉ trong thời gian thỏa thuận;
- Một cam kết từ các đơn vị trung gian trong dây chuyền cung cấp để đạt được chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) trong thời gian thỏa thuận; và
- Cam kết từ các chủ rừng nhằm hướng sự tham gia vào chương trình tiếp cận từng bước (ví dụ như GFTN) để có được chứng chỉ tin cậy.

Nguồn mới, nhà cung cấp cũ

Các nhà sản xuất hoặc chế biến cung cấp trực tiếp cho công ty thu mua có thể gặp khó khăn trong việc truy xuất nguồn gốc lâm sản của họ, hoặc việc này trở nên hiển nhiên rằng nguồn gỗ của họ là bất hợp pháp hoặc bao gồm những khu rừng có giá trị bảo tồn cao. Nếu đơn vị cung cấp trực tiếp chứng minh việc cam kết đầy đủ và hiển nhiên là nguồn lâm sản có liên quan không muốn cải tiến các hoạt động của họ, thu mua nguồn mới là lựa chọn duy nhất.

Thu mua nguồn mới trong khi vẫn sử dụng nhà các nhà cung cấp hiện tại mang lại những lợi ích sau:

- Duy trì được các mối quan hệ, chất lượng và đầu tư hiện có mặc dù kinh doanh với nguồn nguyên liệu mới
- Khả năng nghiên cứu kỹ lưỡng những nguồn lâm sản mới nhằm đảm bảo rằng các hoạt động kinh doanh vẫn có thể chấp nhận được.
- Tiềm năng có thể thu mua từ một thành viên trong chương trình tiếp cận từng bước (ví dụ như GFTN), và
- Tiềm năng có thể thu mua từ các rừng đã có chứng chỉ.

Các dây chuyền cung cấp mới hoàn toàn

Thay đổi hoàn toàn các dây chuyền cung cấp nhằm cải tiến việc thu mua lâm sản có trách nhiệm có thể là cách nhanh nhất và đảm bảo những cải tiến này, tuy nhiên nó đồng thời cũng là phương pháp rủi ro nhất.

Sau đây là những rủi ro tiềm tàng:

- Chất lượng và khả năng của dây chuyền cung cấp mới có thể không phù hợp với mong đợi.
- Sẽ bị mất các hiệu suất nảy sinh từ các mối quan hệ lâu dài
- Sự thay đổi có thể dẫn tới việc sử dụng những loài gỗ khác nhau hoặc những loại lâm sản khác nhau, và thay đổi này có thể gặp sự đối chọi của thị trường.
- Các chi phí có thể cao hơn.

Những lợi ích tiềm năng bao gồm

- Chất lượng cao hơn;
- Hiệu quả cao hơn trong dây chuyền cung cấp, có thể đạt được nhờ việc tổ chức tốt hơn;
- Tiềm năng phát triển các thị trường mới qua việc sử dụng những loài và chủng loại gỗ mới.
- Thực hiện giảm giá qua đấu thầu cạnh tranh;
- Cơ hội để thương lượng mức độ yêu cầu về tính minh bạch và khả năng truy xuất nguồn gốc khi bắt đầu; và
- Khả năng thu mua từ nguồn có phân loại cao hơn, hoặc các rừng có chứng chỉ,

Các cách cải tiến khác

Khả năng thích ứng, đổi mới và những thay đổi về cơ bản có thể rất hữu ích khi theo đuổi mục tiêu thu mua có trách nhiệm. Không phải mọi đơn vị thu mua có thể thay đổi việc thu mua và các sản phẩm của mình một cách dễ dàng hoặc mau chóng, song một số đơn vị thu mua có khả năng này và có lợi từ những thay đổi này.

Việc khai thác các loài gỗ thay thế khác mang lại cơ hội thu mua có trách nhiệm hơn, mặc dù nếu đơn vị thu mua thiếu kinh nghiệm hoặc quen thuộc với loài gỗ, một số rủi ro có thể phát sinh. Bởi vì với tất cả các loại gỗ, loài phụ (hoặc loại không truyền thống) có những đặc tính vốn có mà có thể khiến chúng thành những loài thay thế tuyệt vời cho các loài chính (truyền thống) cho một số sử dụng nhưng không phù hợp với những sử dụng khác. Thực tế, đến 70 % sản phẩm ở một số quốc gia sản xuất lớn được làm từ các loài không truyền thống, và những loài này có giá thấp hơn nhiều so với những loài chính. Tiềm năng này đưa lại sự khuyến khích tài chính cho các công ty có khả năng phát triển thị trường cho những loài gỗ này.

Đầu tư ban đầu hoặc nghiên cứu quá trình chứng chỉ và những yêu cầu về các dây chuyền cung cấp là một lựa chọn cho các đơn vị thu mua có trách nhiệm. Không phải tất cả các đơn vị thu mua có các nguồn lực cần thiết cho việc này, song một số công ty lớn đã cung cấp tài trợ trong quá khứ. Loại hoạt động này có những lợi ích trực tiếp, không chỉ cho các tổ chức tài trợ mà cho tất cả các đơn vị thu mua giành được vị trí bằng cách sử dụng các kết quả nghiên cứu.

Các mục tiêu đặt ra

Đơn vị thu mua nên đặt ra 2 loại mục tiêu: cho nhà cung cấp của họ, và cho chính công ty họ.

Các kế hoạch hành động và mục tiêu cho các đơn vị cung cấp

Kế hoạch hành động cho từng đơn vị cung cấp nên được dựa vào các câu trả lời của bảng câu hỏi. Để hiểu đầy đủ vấn đề được đưa ra bởi bảng câu hỏi, các đơn vị cung cấp nên thảo luận với đơn vị thu mua và xây dựng một kế hoạch hành động theo thỏa thuận cùng nhau.

Một kế hoạch hành động nên là SMART

- **Cụ thể.** Các yêu cầu khác nhau cần được đặt ra, dựa vào cái gì đang thiếu trong mối quan hệ giữa đơn vị cung cấp đơn vị thu mua. Không cần kiểm tra kỹ lưỡng hoàn toàn mối quan hệ nếu các vấn đề được nêu lên bởi bảng câu hỏi chỉ liên quan đến một lĩnh vực nhỏ trong công việc. Kế hoạch nên xác định chính xác yêu cầu gì đối với hoạt động của đơn vị cung cấp để phù hợp với các nhu cầu của đơn vị thu mua.
- **Vừa tầm.** Đơn vị thu mua nên xác định về mặt định lượng, thuật ngữ có thể tính toán được nói lên chính xác những yêu cầu gì đối với đơn vị cung cấp
- **Thực hiện được.** Thời hạn cuối cùng và các yêu cầu về thông tin, ví dụ, nên thực tế. Vì theo kinh nghiệm, thực hiện những bước nhỏ hơn, thường xuyên hơn
- **Thực tế.** Đơn vị thu mua nên thảo luận với nhà cung cấp điều gì có thể đạt được và vào ngày nào. Rõ ràng, không phải tất cả các nhà cung cấp có cùng các loại nguyên liệu, và thực tế này nên được tính đến khi xây dựng mục tiêu.
- **Giới hạn thời gian.** Kế hoạch hành động nên bao gồm các đích thời gian cho việc hoàn thành mỗi một thành phần/ Nội dung của kế hoạch.

Các kế hoạch hành động và mục tiêu nội bộ

Điều quan trọng là chứng minh được tiến trình với những người trong nội bộ và bên ngoài. Tiến trình trong 2 lĩnh vực cụ thể là có thể tính toán và chứng minh được, gọi là:

- Tăng tỷ lệ các lâm sản có chứng chỉ tin cậy trong danh mục đầu tư vào các nguồn của đơn vị thu mua, và
- Giảm tỷ lệ các loại lâm sản được thu mua từ các nguồn không mong muốn và bất hợp pháp.

Việc thực hiện của đơn vị thu mua dựa trên các chính sách và chương trình của họ nên được đánh giá định kỳ, và những mục tiêu mới nên được đặt ra cho các hoạt động của giai đoạn tiếp theo. Đơn vị thu mua là thành

viên của Mạng lưới kinh doanh lâm sản của WWF sẽ có cơ hội để thỏa thuận kế hoạch hành động với người quản lý của Mạng lưới.

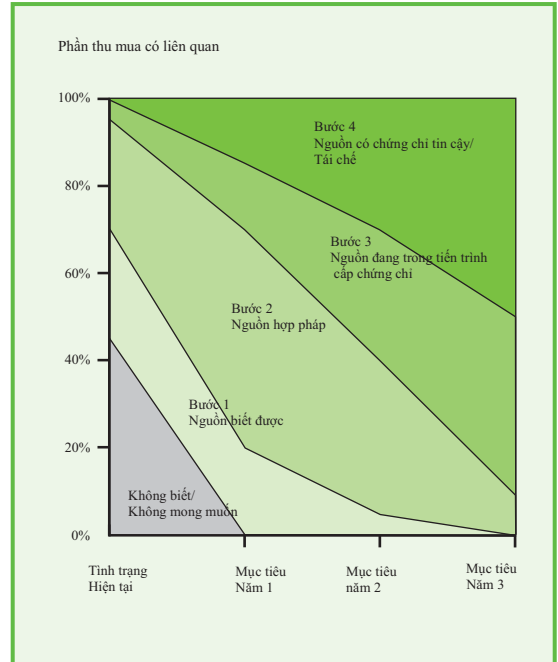
Trong mọi trường hợp, đơn vị thu mua nên tìm các cách để

- Loại bỏ các nguồn không mong muốn, và
- Tăng các loại nguồn khác

Theo đuổi chính sách này, từng bước một, cho phép loại dần các nguồn khác, không phải là nguồn có chứng chỉ đang tin cậy, ra khỏi dây chuyền cung cấp.

Khi thỏa thuận về kế hoạch hoạt động với đơn vị cung cấp, đơn vị thu mua nên thực tế trong việc đặt ra các mục tiêu. Một kế hoạch hoạt động có thể được xác định và tán thành chỉ khi hoàn thành giai đoạn đầu tiên về thu thập tài liệu và đánh giá nguồn cung cấp. Việc này có thể muộn đến cuối năm đầu tiên thực hiện chính sách thu mua. Về cơ bản một kế hoạch khả thi là kế hoạch thống nhất dựa vào những nguyện vọng của đơn vị có chính sách và dựa vào đánh giá có thông báo trước về hiện trạng của dây chuyền cung cấp.

Các mục đích chung của các mục tiêu nội bộ có thể được mô tả như trong biểu đồ. Ví dụ này là cho một giai đoạn 7 năm và chỉ có tính minh họa.



Bảng 5. Ví dụ Một bảng Kế hoạch hành động và các mục tiêu cho đơn vị thu mua có trách nhiệm.

Một đánh giá đầu tiên về kế hoạch thu mua chỉ ra rằng đây chuyên cung cấp dựa vào khối lượng, được trình bày phía dưới.

Tỷ lệ lâm sản trong dây chuyền cung cấp				
Loại	Số liệu từ đánh giá cơ bản	Mục tiêu năm 1	Mục tiêu năm 2	Mục tiêu năm 3
Không biết nguồn/ nguồn không mong muốn	45%	0%	0%	0%
Bước 1: Biết nguồn	25%	20%	5%	0%
Bước 2: Nguồn hợp pháp	25%	50%	35%	10%
Bước 3: Nguồn đang trong quá trình cấp chứng chỉ	5%	15%	30%	40%
Bước 4: Chứng chỉ đáng tin cậy/ tái chế	0%	15%	30%	50%

Bảng 6. Năm thứ nhất của Kế hoạch hành động

Một ví dụ về kế hoạch hành động dựa vào các kết quả đánh giá ở trên (trang 38).

Hoạt động số	Hoạt động	Các hoạt động	Ngày hoàn Thành
1.	Giảm các nguồn không mong muốn từ 45% xuống 0%	<ul style="list-style-type: none"> Gửi lại bằng câu hỏi đến các đơn vị cung cấp chưa trả lời Đảm bảo rằng các nhà cung cấp trả lời đầy đủ bằng câu hỏi. Thu mua lại để biết và quản lý các loại lâm sản có nguồn từ (1) Các khu rừng có giá trị bảo tồn cao chưa có chứng chỉ hoặc chưa có kế hoạch cho chứng chỉ hoặc (2) các dự án thu hồi đất không thích hợp. Loại những nhà cung cấp không tuân theo chính sách này 	cuối năm thứ nhất
2.	Giảm phân hạng nguồn biết được xuống 20%	<ul style="list-style-type: none"> Yêu cầu tất cả các nhà cung cấp có các nguồn không biết, cung cấp các tài liệu và các đảm bảo để xác nhận rằng gỗ của họ có nguồn gốc biết được. Trong vòng 6 tháng, tổ chức một hội thảo với các nhà cung cấp (với sự hỗ trợ của các bên thứ 3, ví dụ như WWF) để thảo luận các phương pháp nâng cao khả năng truy xuất nguồn gốc nhằm thiết lập mức tối thiểu về các nguồn biết được 	cuối năm thứ nhất
3.	Tăng phân hạng “nguồn hợp pháp” lên 50%	<ul style="list-style-type: none"> Yêu cầu tất cả các đơn vị cung cấp có phân hạng nguồn biết được cung cấp các tài liệu và đảm bảo để xác nhận rằng gỗ của họ là từ các nguồn hợp pháp. Trong vòng 6 tháng, tổ chức một hội thảo cho các đơn vị cung cấp (cùng với sự hỗ trợ của bên thứ ba ví dụ như WWF) để thảo luận về các phương pháp để xác định tính hợp pháp của lâm sản Tài trợ nghiên cứu để xác định cách tối ưu về sự tuân thủ pháp luật cho các đơn vị cung cấp ở các nước chính nơi các vấn đề được phát hiện. 	cuối năm thứ nhất
4.	Tăng phân hạng “nguồn đang trình cấp chứng chỉ” lên 15%	<ul style="list-style-type: none"> Yêu cầu các nhà cung cấp lớn gây sức ép lên các đối tác liên doanh của họ để tham gia vào Mạng lưới kinh doanh lâm sản của WWF ở một nước sản xuất Yêu cầu các nhà cung cấp có qui mô vừa đảm bảo rằng nguồn của họ bắt đầu với chứng chỉ. Điều này sẽ yêu cầu rằng nguồn thứ cấp đầu tiên đã thành công trong đánh giá cơ bản từ một đơn vị chứng nhận độc lập. Tất cả các bên sẽ tham gia vào hợp đồng thỏa thuận về xuất phát điểm này 	cuối năm thứ nhất
5.	Tăng phân hạng “nguồn được chứng nhận” lên 15% hoặc nhiều hơn	<ul style="list-style-type: none"> Xác định các nhà cung cấp mới tiềm năng về lâm sản có chứng chỉ và yêu cầu rằng họ quan tâm đến công việc hiện tại. Thực hiện phát triển sản phẩm mới, cho phép xem xét sớm sử dụng lâm sản có chứng chỉ Tham gia ít nhất 2 hội chợ lớn, tại đó có mặt các nhà cung cấp lâm sản có chứng chỉ Liên hệ với các nhà cung cấp có chứng chỉ để xác định các cơ hội kinh doanh tiềm năng với họ. 	cuối năm thứ nhất
6.	Nâng cao năng lực và tính minh bạch	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo công khai về dữ liệu và sự thực hiện hàng năm (trong báo cáo hàng năm/ trang web) Báo cáo công khai các mục tiêu (trong báo cáo hàng năm/ trang web) Báo cáo công khai các chính sách (trong báo cáo hàng năm/ trang web) Xác minh tất cả các dữ liệu hiện có bên ngoài (sử dụng một đơn vị thứ ba) Tổ chức tập huấn và hội thảo cho đơn vị cung cấp và nhân viên (tất cả các nhân viên kinh doanh và kỹ thuật, 50% các nhà cung cấp và 2 hội thảo) 	Cuối năm thứ nhất và thời gian tiếp theo

KẾT LUẬN

Tài liệu này giới thiệu một loạt các bước có thể thực hiện hướng tới sự phát triển của chương trình thu mua có trách nhiệm, nhấn mạnh tầm quan trọng của hệ thống quản lý hiệu quả bằng cách xác định rõ ràng các giá trị và chính sách. Những phần sau của tài liệu này thảo luận chi tiết Làm thế nào một chương trình như thế này có thể được thực hiện thông qua dây chuyền cung cấp nhằm cải thiện hoạt động môi trường của dây chuyền.

Việc thực hiện chương trình thu mua có trách nhiệm là nhiệm vụ chủ yếu cho bất kỳ tổ chức nào và yêu cầu mức độ tuân thủ cao để đạt được các kết quả. Hướng dẫn này đưa ra một loạt các quá trình và thủ tục mà bằng các quá trình và thủ tục này đơn vị thu mua có thể bắt đầu giải quyết các vấn đề phổ biến với rất nhiều dây chuyền cung cấp.

Ấn bản đầu tiên của hướng dẫn này đã được phân phát rộng rãi theo nhiều ngôn ngữ và gần đây được sử dụng bởi hàng trăm các công ty đại diện cho toàn bộ dây chuyền cung cấp từ cửa rừng đến cửa hàng bán lẻ. Nó đã được điều chỉnh bởi các công ty thu mua các sản phẩm đa dạng như giấy và gỗ dán đến gỗ xẻ và đồ gỗ. Mặc dù ấn phẩm đầu tiên dự kiến là cho các công ty là thành viên của Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu của WWF, nó cũng được tán thành bởi các công ty hoạt động ngoài mạng lưới này.

Mạng lưới các nhà sản xuất và kinh doanh lâm sản toàn cầu

(GFTN) khuyến khích tất cả các tổ chức thu mua lâm sản đọc hướng dẫn và áp dụng các nguyên tắc mà họ tán thành. Tất cả chúng ta có thể được lợi từ điều này, điều gì tốt cho kinh doanh cũng có thể tốt cho môi trường.

GFTN khuyến khích tất cả các tổ chức thu mua lâm sản nghiên cứu hướng dẫn này và chấp nhận các nguyên tắc mà họ tán thành. Chúng ta tất cả có thể được lợi từ điều này, điều gì tốt cho kinh doanh cũng có thể tốt cho môi trường.



© WWF-Canon / Jean-Luc RAY

Phụ lục 1

Kinh doanh với các nguồn có khả năng gây tranh cãi Người mua cần thận trọng

Rừng có giá trị bảo tồn cao (HCVFs)

HCVFs được xác định theo một trong những tiêu chí sau:

- Những diện tích rừng tập trung các giá trị đa dạng sinh học có ý nghĩa toàn cầu, khu vực hoặc quốc gia, chẳng hạn như các loài đặc hữu, các loài đang bị đe dọa.
- Những diện tích rừng bao gồm rừng cấp cảnh quan lớn có ý nghĩa toàn cầu, khu vực hoặc quốc gia, nằm trong hay bao gồm cả một đơn vị quản lý, là nơi hầu hết nếu như không phải là tất cả các quần xã các loài tồn tại tự nhiên theo các cơ cấu phân bố và phong phú tự nhiên.
- Những diện tích rừng nằm bên trong hoặc bao gồm các hệ sinh thái quý hiếm, đang bị đe dọa hoặc nguy hiểm.
- Những diện tích rừng cung cấp các dịch vụ cơ bản tự nhiên trong các tình trạng nghiêm ngặt, chẳng hạn như bảo vệ nguồn nước, kiểm soát tình trạng xói mòn đất..
- Những diện tích rừng thiết yếu trong việc đáp ứng các nhu cầu cơ bản của cộng đồng địa phương, chẳng hạn như sinh kế, sức khỏe.
- Những diện tích rừng đóng vai trò quan trọng với bản sắc văn hoá truyền thống của các cộng đồng địa phương. Ví dụ như các khu vực có ý nghĩa văn hoá, sinh thái, kinh tế hay tôn giáo được xác định với sự hợp tác của các cộng đồng địa phương đó.

Một khu rừng có giá trị bảo tồn cao (HCVF) có thể là một phần nhỏ của một khu rừng lớn. Ví dụ nó có thể là một dải vùng đệm bảo vệ dọc theo một dòng suối, nơi cung cấp nước uống duy nhất cho cho một cộng đồng hoặc có thể đó là một khu có hệ sinh thái quý hiếm. Trong những trường hợp khác - có thể lấy ví dụ về một khu rừng có những loài động thực vật đang bị đe dọa hoặc đang gặp nguy cấp phân bố khắp khu rừng - HCVF có thể bao gồm toàn bộ khu vực do một đơn vị quản lý rừng quản lý.

Bất cứ kiểu rừng nào hàn đới, ôn đới hay nhiệt đới, rừng tự nhiên hay rừng trồng cũng có thể là một HCVF tiềm năng, vì việc xác định HCVF chỉ phụ thuộc vào những giá trị bảo tồn cao hiện hữu trong khu rừng đó.

Mặc dù trong nhiều trường hợp, thu mua lâm sản từ nguồn rừng HCVF là không trái với pháp luật, trong bối cảnh Thu mua Lâm sản có trách nhiệm thì cũng không nên khuyến khích những nguồn như vậy. Trừ các loại rừng sau

- Rừng được chứng nhận theo hệ thống chứng chỉ đáng tin cậy, hoặc rừng đang trong tiến trình chứng chỉ (ví dụ: nơi mà đơn vị quản lý rừng là thành viên của Mạng lưới kinh doanh lâm sản của WWF)
- Ban quản lý rừng có thể chứng minh rằng rừng và/hoặc những cảnh quan xung quanh được quản lý nhằm đảm bảo những giá trị này được duy trì; và rằng bất kỳ sự khai thác hoặc thu dọn đất nào trong rừng có thể chứng minh được là vì các lợi ích xã hội và môi trường.

Không có một danh sách các định nghĩa về HCVF và phải thừa nhận rằng rất khó cho các đơn vị đánh giá liệu các lâm sản có nguồn gốc từ những khu rừng như vậy hay không. WWF và IKEA (Tập đoàn bán lẻ đồ gỗ và đồ gia dụng toàn cầu) hợp tác thực hiện các Dự án Lâm nghiệp đã đưa ra một tài liệu có tựa đề “Xác định Các Giá trị Bảo tồn cao cấp quốc gia: Hướng dẫn thực hành” cung cấp một phương pháp luận thực tiễn dựa vào đó để xác định HCVF. Bộ cung cụ này đã được đánh giá và sử dụng trên thế giới do đó, có thể hy vọng rằng nó sẽ cung cấp một danh sách kiểm tra hữu ích cho quá trình thu mua có trách nhiệm. Thêm thông tin về HCVF như định nghĩa, và quá trình xác có thể tìm thấy tại trang web: www.hcvf.org, tài trợ bởi liên minh WWF/World Bank và IKEA.

Cho những mục tiêu thực tế, chúng tôi khuyến nghị các đơn vị thu mua nên thảo luận những thông tin mới nhất về HCVF với WWF và các tổ chức môi trường khác trong lĩnh vực này. Một phương pháp có thể là đánh dấu những khu vực và vùng miền quan trọng mà việc khai thác lâm sản trong đó là không thích hợp. Phương pháp tích cực hơn, được WWF khuyến khích chung, là cùng tham gia với nhà sản xuất để đánh giá các giá trị bảo tồn cao được tìm thấy trong phạm vi rừng và quản lý rừng này một cách phù hợp với nội dung chứng chỉ rừng tin cậy.

WWF kêu gọi các nhà sản xuất, đại lý, và các nhà đầu tư về lâm nghiệp, nông nghiệp, khoáng sản, và ngành dầu mỏ và các chính phủ đảm bảo rằng các hoạt động kinh doanh của họ thúc đẩy sự duy trì và nâng cao các giá trị bảo tồn cao.

HCVF

Liên quan đến những nhà thu mua có trách nhiệm

Giả sử có sự minh bạch trong dây chuyền cung cấp, đơn vị thu mua có trách nhiệm phải, thông qua nghiên cứu và đối thoại với những bên liên quan, có khả năng xác định những khu rừng tiềm năng có liên quan đến các giá trị bảo tồn cao.

Khi xác định được một khu rừng tiềm năng có giá trị bảo tồn cao hoặc đã biết đến trong dây chuyền cung cấp, có một số lựa chọn có sẵn đối với nhà thu mua: Sau đây là những lựa chọn then chốt trong số đó:

- Lấy nguyên liệu từ một nguồn có ít tranh cãi hơn.
- Khuyến khích đơn vị cung cấp tham gia vào chương trình về *Công cụ Rừng Giá trị bảo tồn cao* của WWF/IKEA (www.proforest.net) để thiết lập những khu vực rừng có giá trị bảo tồn cao (HCVF) và thực hiện những hoạt động quản lý trong phạm vi quốc gia, khu vực đang được đề cập.
- Bắt đầu đối thoại với các nhà quản lý rừng tìm kiếm chứng chỉ rừng. Nhà quản lý rừng cần được khuyến khích tham gia vào Mạng lưới kinh doanh lâm sản của WWF (nếu khu vực đó có).
- Kiểm tra trang web: www.hcvf.org về các hoạt động trong nước/quốc tế, các hoạt động sẵn có để hỗ trợ.

Nguồn thông tin về HCVF bao gồm Tổ chức Global Forest Watch (www.globalforestwatch.org), đã thực hiện một số báo cáo, nghiên cứu và bản đồ xác định rừng được coi là “rừng tự nhiên chưa bị xâm phạm” và có thể được coi là HCVF.

Một cách thiết thực khác để đánh giá liệu có phải là rừng giá trị bảo tồn cao hay không là việc sử dụng các định nghĩa về khu bảo tồn do Hiệp Hội Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (IUCN) xây dựng. Mặc dù không xây dựng riêng cho đánh giá rừng, những định nghĩa này chỉ ra các loại các điều kiện có khả năng xác định một rừng là rừng có giá trị bảo tồn cao và vì thế xác định có đáng để điều tra sâu hơn.

CITES-Listed Species

Công ước về buôn bán quốc tế những loài động thực vật có nguy cơ bị đe dọa (CITES) là quan điểm của toàn thế giới về việc buôn bán động thực vật nguy cấp. CITES được xây dựng vào năm 1975 và hiện nay công ước này đã được 160 quốc gia thông qua. CITES quy định việc buôn bán động thực vật còn sống, các bộ phận của động vật, cây cảnh, các phần của cây dược liệu và các loài gỗ. Nó cũng tìm kiếm việc xác định những loài đang bị đe dọa và thiết lập những rào cản bằng pháp lý mạnh hơn đối với việc khai thác và buôn bán những loài này, phụ thuộc vào tình trạng bảo tồn chúng (tham khảo thêm www.cites.org).

CITES liệt kê những loài gỗ đang bị đe dọa và nguy cấp theo ba hạng mục, trong phụ lục. Việc hạn chế buôn bán trong khuôn khổ những phụ lục này có sự khác nhau phụ thuộc vào mức độ bị đe dọa tuyệt chủng của những loài đó. Danh mục của CITES bao gồm những loài có thể buôn bán để làm các sản phẩm từ gỗ, cho mục đích làm dược liệu, và thuộc loại quý hiếm nhưng không được phép buôn bán. Những loài được liệt kê dưới đây là những loài đã được buôn bán thường xuyên trên thị trường sản phẩm gỗ quốc tế.

Phụ lục I. Những loài trong danh mục này đang đối mặt với nguy cơ bị tuyệt chủng sắp xảy ra và bị cấm không được buôn bán cho bất kỳ mục đích thương mại quốc tế nào.

Việc buôn bán chỉ được phép đối với những loài được trồng nhân tạo, những sản phẩm được tạo ra trước khi những loài này được đưa vào danh mục, và cho mục đích khoa học. Cần phải có giấy phép đối với cả quốc gia xuất khẩu và nhập khẩu nhằm đảm bảo rằng một loài nào đó được mua bán hợp pháp.

Alerce (*Fitzroya cupressoides*)
Brazilian rosewood (*Dalbergia nigra*)

Phụ lục II. Việc buôn bán quốc tế những loài này chỉ được phép khi quốc gia bán cấp giấy chứng nhận nguồn gốc đảm bảo rằng việc khai thác những loài này được thực hiện hợp pháp và việc khai thác đó không làm thiệt hại đến sự sống còn của loài này. Những loài này cần phải được sử dụng chỉ khi có đi kèm với chứng chỉ dây chuyền chăm sóc còn hiệu lực đảm bảo rằng chúng được khai thác từ rừng được quản lý tốt đã được cấp chứng chỉ độc lập.

Afromosia (*Pericopsis elata*)
Lignum vitae (all species of *Guaiaecum*)
Cuban mahogany (*Swietenia mahagoni*)
Bigleaf mahogany (*Swietenia macrophylla*)

Phụ lục III. Phụ lục thứ ba gồm cơ chế tự nguyện mà bất cứ quốc gia nào cũng có thể viện dẫn đơn giản bằng cách thẩm định rằng những mẫu sản phẩm xuất khẩu được khai thác hợp pháp. Những loài được liệt kê (theo quốc gia) trong phụ lục III, tất cả những nước xuất khẩu cần phải cấp giấy chứng nhận nguồn gốc loại gỗ kèm

theo khi vận chuyển.

Các giấy phép xuất khẩu chỉ được yêu cầu nếu một quốc gia có bao gồm những loài trong phụ lục III.

Almendro (*Dipteryx panamwensis*)
Spanish cedar (*Cedrela odorata*)
Ramin (all species of *Gonystylus*)

Chú ý: Việc liệt kê danh sách CITES là một quá trình còn đang tiếp tục. Vui lòng kiểm tra WCMC trang web (www.unep-wcmc.org) hoặc trang web của IUCN (www.iucnredlist.org) để cập nhật thường xuyên.

Vi phạm nhân quyền

Các bên liên quan trong nội bộ và bên ngoài có thể xác định những vấn đề cụ thể hiện vẫn đang còn tranh cãi chưa thống nhất hoặc không theo các bước thông lệ được quốc tế chấp nhận. Lâm sản thu mua từ những quốc gia như vậy hoặc những khu vực không đưa ra nhiều câu hỏi về các hoạt động quản lý rừng; thay vào đó, nó đưa đến tình trạng khó sử về đạo đức có liên quan đến việc khuyến khích các chế chế và hoạt động mà có một tác động lớn đến cộng đồng dân sự hoặc nhân quyền. Trường hợp xấu nhất, Liên hiệp quốc sẽ kêu gọi cấm vận thương mại đối với những nước như vậy, cũng như với từng chính phủ các nước.

Mỗi đơn vị thu mua có trách nhiệm sẽ cần biết những vấn đề này và sẵn sàng điều chỉnh các chính sách thu mua phù hợp.

Danh mục CITES

Liên quan đến đơn vị thu mua có trách nhiệm

Phụ lục CITES I Luôn luôn nên tránh thu mua các loài trong danh mục CITES

Đối với các loài trong Phụ lục II và III, cần thực hiện với mức độ cẩn trọng cao. Trước hết, các nhà nhập khẩu và các nhà kinh doanh có nghĩa vụ về mặt pháp lý đối với những loài này đảm bảo rằng các hoạt động nhập khẩu và kinh doanh được đăng ký với cấp cơ quan có thẩm quyền. Phải áp dụng các biện pháp xử lý phạt thật nặng đối với những trường hợp không đăng ký nhập khẩu đối với những loài trong phụ lục II và III.

Câu hỏi thứ hai có liên quan đến thuộc tính nguy cấp của những loài này. Việc kinh doanh những loài này có thể là hợp pháp, những điều quan trọng là phải thừa nhận trong nhiều trường hợp việc kinh doanh phải đòi hỏi có sự theo dõi chặt chẽ. Những loài được liệt kê trong danh mục của CITES không được mua bán kinh doanh (thông qua việc loại bỏ trong Phụ lục I hoặc thông qua việc giảm hạn ngạch/chỉ tiêu), vì vậy trong nhiều trường hợp không có một sự đảm bảo nào về sự có sẵn trong dài hạn các loài trong Phụ lục II và III.

Cách tối ưu đối với các loài trong danh mục CITES là giám sát chặt chẽ tình trạng của các loài có liên quan và đảm bảo rằng đáp ứng đầy đủ các yêu cầu pháp lý. Đảm bảo 100 phần trăm cho các loài được thu mua.

Gỗ tranh chấp

“Gỗ tranh chấp” là một thuật ngữ mô tả việc sản xuất và buôn bán gỗ có xung đột vũ trang. Định nghĩa do NGO Global Witness sử dụng là: “gỗ được buôn bán tại một số điểm trong chuỗi hành trình bởi những nhóm vũ trang, là những phái nổi dậy, bộ đội chính

quy hoặc dân sự, gây xung đột hoặc lợi dụng tình hình xung đột để trục lợi cá nhân” (*xem www.globalwitness.org*).

Gỗ tranh chấp đôi khi không nhất thiết là gỗ bất hợp pháp, bởi vì điều này sẽ phụ thuộc vào luật pháp của chính phủ mà những luật này có thể bị thay thế bất kỳ thời gian nào.

Các nguồn liên quan đến Vi phạm nhân quyền - liên quan đến các đơn vị thu mua có trách nhiệm

Những ví dụ về những vấn đề cần được xem xét trong chính sách thu mua có trách nhiệm của những quốc gia được UN xác định là chưa đáp ứng:

- Sự vi phạm nhân quyền có hệ thống, bao gồm quyền về dân sự, chính trị, xã hội và văn hoá;
- Các hành vi giết người, hiếp dâm, và các hành vi bạo lực tình dục khác không bị tố tụng do thành viên của các lực lượng vũ trang thực hiện.
- Tra tấn;
- Giam giữ chính trị, kể cả những tù nhân đã mãn hạn tù
- Cường bức di rời, huỷ hoại cuộc sống và lao động cưỡng bức;
- Chối bỏ quyền tự do hội họp, liên kết, biểu đạt và hoạt động;
- Phân biệt chủng tộc hoặc sắc tộc;
- Không tôn trọng pháp luật và thiếu sự độc lập của bộ máy tư pháp
- Các điều kiện không thoả đáng về bắt giữ và sử dụng có hệ thống quân nhân là trẻ em; và
- Vi phạm quyền được vươn tới một cuộc sống đầy đủ, cụ thể là lương thực, y tế và giáo dục.

Đây là một bộ các chỉ số có thể sử dụng để xác định chế độ hoặc quốc gia ho công ty mà nguồn thu mua từ chúng có thể làm hỏng những nỗ lực thu mua có trách nhiệm. Nguồn thu mua từ những nơi này sẽ làm ảnh hưởng đến tính toàn vẹn của đơn vị.

Việc có thể thu mua lâm sản đáng tin cậy từ những nơi này hay không vẫn còn phải bàn luận, tuy nhiên điều này đòi hỏi đơn vị thu mua phải xác định và chứng minh được lợi ích của việc mua bán cho người dân của nước có liên quan, đồng thời phải chứng minh được việc mua bán này không trực tiếp khuyến khích cho những cơ chế đang bị kiểm tra. Một điều rất quan trọng là một đơn vị thu mua muốn lựa chọn thu mua từ những chế độ hay quốc gia đang có tranh chấp đầu tiên là phải tham vấn với những bên có liên quan, nhằm đảm bảo rằng một chính sách thu mua như vậy đã đạt được mức độ yêu cầu về tính toàn vẹn và sự ủng hộ. Nếu phương pháp này được thông qua, việc tham khảo ý kiến của các bên liên quan được xem xét và thực hiện là vô cùng quan trọng.

Những chú ý cụ thể hướng vào Burma/ Myanmar, nơi các lâm sản liên quan trực tiếp đến rất nhiều vấn đề được xác định ở trên. Một loạt các quốc gia gần đây có, không phải tất cả, giới hạn chặt chẽ về thu mua lâm sản từ Burma/ Myanmar. Các công ty muốn thu mua từ Burma/ Myanmar chắc chắn sẽ thấy rất khó có được sự ủng hộ của cô đồng/ các bên liên quan và rằng một giai đoạn rút lại (cho đến khi hoàn cảnh chính trị và xã hội thay đổi) là lựa chọn tốt nhất. Các nhóm vận động Burma/ Myanmar có ở rất nhiều quốc gia tiêu thụ, và nó là hoạt động tốt nhất để tham gia vào các tổ chức có liên quan này khi xem xét các lựa chọn.



© WWF-Canon / Russell Douglas TAYLOR

Những đơn vị riêng lẻ cần nhận thức được được sự tồn tại của gỗ tranh chấp, và cần được chuẩn bị đầy đủ nhằm điều chỉnh chính sách thu mua của mình theo đó cho phù hợp. Nếu nghiên cứu hoặc sự ảnh hưởng của các bên có liên quan khuyến nghị rằng những loại gỗ này hiện có trong dây chuyền cung cấp gỗ, thì chúng tôi khuyến nghị rằng chính sách thu mua cần được xem xét lại và có những nỗ lực cần thiết nhằm loại bỏ nguồn này ra khỏi dây chuyền cung cấp. Các tổ chức phi chính phủ và các bên liên quan khác có thể hỗ trợ xác định những nguồn gỗ tranh chấp; Liên hiệp các quốc gia (UN) có thể có những thông tin, chẳng hạn về những loại hình cầm vận hoặc những đối thoại khác, có thể trợ giúp việc xác định những nguồn.

Các nước có các sự khác nhau về vùng (ví dụ: xung đột vùng) cần sử dụng chuỗi hành trình sản phẩm rất rõ ràng và chi tiết để bảo rằng dây chuyền cung cấp có liên quan không tham gia vào vùng có tranh chấp. Sự phức tạp của các tranh chấp có thể làm suy yếu quá trình này và không thỏa mãn các bên liên quan mà các vấn đề có thể được tách ra một cách thích đáng

Gỗ chuyển đổi

WWF tin tưởng rằng rừng là những hệ sinh thái đa dạng nhất và quý giá nhất trên khắp toàn cầu. Chúng cung cấp hàng loạt các sản phẩm và lợi ích to lớn cho con người và thiên nhiên mà khó có gì có thể thay thế được. Vì vậy nói chung cần phải thực hiện mọi nỗ lực nhằm bảo vệ rừng, đặc biệt là rừng có giá trị bảo tồn cao (HCVF) không bị chuyển đổi mục đích. WWF công nhận rằng trong những điều kiện nhất định việc chuyển đổi theo kế hoạch hoặc mục tiêu đặt ra có thể mang lại lợi ích hoặc là cần thiết để đạt được những mục tiêu lợi ích công cộng cụ thể mà không đe dọa đến chức năng chung của rừng.

Nếu việc chuyển đổi rừng được lập kế hoạch thì cần phải tuân thủ các điều kiện sau:

- Các giá trị bảo tồn cao nên được xác định, và rừng và các cảnh quan xung quanh được quản lý và kiểm tra để đảm bảo rằng những giá trị này được duy trì và nâng cao.
- Ở mức tối thiểu, việc chuyển đổi rừng không góp phần làm các loài động thực vật bị tuyệt chủng, bằng bất cứ cách nào, hoặc là thiệt hại những tập hợp có ý nghĩa những loài động thực vật đang gặp nguy cơ.
- Tổng diện tích rừng che phủ của một quốc gia hay một khu vực không được dưới mức mục tiêu dài hạn đã được đồng thuận trong Chương trình Lâm nghiệp Quốc gia hoặc những tài liệu quy hoạch được xây dựng thông qua một quy trình với nhiều bên liên quan.

Gỗ tranh chấp

Liên quan đến đơn vị thu mua có trách nhiệm

- Có những lợi ích và mối quan tâm của công chúng đã được chúng mình và đồng thuận từ việc mục đích sử dụng đất mới, lớn hơn lợi ích của công chúng trong việc bảo tồn rừng.
- Có một quá trình quy hoạch rừng minh bạch ở cấp cảnh quan, có sự tham gia của tất cả các bên liên quan.
- Những đánh giá độc lập về tác động về môi trường và xã hội cần được thực hiện và những biện pháp cần thiết nhằm phòng tránh những tác động tiêu cực từ việc chuyển đổi.



© WWF-Canon / Juan PRATGINESTOS

Phụ lục 2

Cải thiện chất lượng dữ liệu từ các nhà cung cấp

Sau đây là danh sách những vấn đề phổ biến nảy sinh khi các nhà cung cấp được hỏi về nguồn thu mua lâm sản của họ. Danh sách này không bao quát hết các khía cạnh nhưng cung cấp các biện pháp giải quyết những vấn đề chủ yếu.

Thiếu các thông tin từ đơn vị cung cấp

Các thiếu sót cơ bản về dữ liệu gây khó khăn cho việc lập mẫu đánh giá. Thảo luận với đơn vị cung cấp và tìm ra tại sao họ không hoặc không thể cung cấp các dữ liệu được yêu cầu. Nếu đơn vị cung cấp không có chuyên gia kỹ thuật, yêu cầu họ thu thập, đòi hỏi về vấn đề này và các thông tin còn thiếu từ các nhà cung cấp của họ; và yêu cầu họ đối chiếu những dữ liệu này cho công ty bạn. Thỏa thuận thời gian mà dữ liệu sẽ được cung cấp.

Đơn vị cung cấp hiểu sai về câu hỏi:

Liên hệ với đơn vị cung cấp và giải thích tại sao công ty bạn hỏi những câu hỏi này và bạn yêu cầu loại câu trả lời nào.

Đơn vị cung cấp từ chối hoàn thành bảng câu hỏi.

Đơn vị cung cấp có thể từ chối hoàn thành bản câu hỏi hoặc cung cấp dữ liệu. Thiếu các nguồn nguyên liệu là một trong những lý do bao biện phổ biến, vì là “chính sách của công ty”. Giải thích với đơn vị cung cấp rằng các yêu cầu của công ty bạn là có giá trị và rằng chúng là thủ tục thường lệ áp dụng cho tất cả các đơn vị cung cấp. Các đơn vị cung cấp nhỏ có thể có những lo lắng thực sự về thời gian gian cam kết và các nguồn để cung cấp dữ liệu; trong những trường hợp như vậy thỏa thuận rằng dự liệu có thể được cung cấp theo nhiều giai đoạn nhỏ trong một khoảng thời gian cam kết.

Các đơn vị cung cấp mà tiếp tục tránh né việc cung cấp dữ liệu nên được đưa một tối hậu thư, và sau thời điểm này, họ nên được loại ra khỏi dây chuyền cung cấp. Tuy nhiên, đây là cách cuối cùng, và sự can thiệp của quản lý cấp cao của cả hai phía có thể hữu ích trong việc duy trì đàm phán và tránh tình trạng này.

Đơn vị cung cấp thể hiện những quan tâm về sự bảo mật

Trong một số ngành công nghiệp và ở một số quốc gia, đối với các công ty cạnh tranh, sự bảo mật về thông tin của dây chuyền cung cấp là phổ biến. Điều này có thể được giải quyết bằng nhiều cách; ví dụ, các đơn vị cung cấp có thể được đảm bảo miệng rằng số liệu được sử

dụng cho các mục đích môi trường và sẽ không được sử dụng trong các mục đích thương mại, hoặc họ có thể có một bản thỏa thuận có chữ ký về sự bảo mật. Việc cung cấp số liệu phải được thực hiện theo cách mà các thông tin yêu cầu được cung cấp, không che dấu tên của các đơn vị kinh doanh trung gian hoặc chế biến. Phơi bày toàn bộ được đánh giá cao hơn, tuy nhiên, và có thể đưa ra đúng thời điểm như là một phần của kế hoạch hành động.

Đơn vị cung cấp “không cảm thấy có nghĩa vụ”

Một số đơn vị cung cấp không thấy có trách nhiệm trả lời những yêu cầu về dữ liệu của dây chuyền cung cấp. Các lý lẽ có thể thay đổi từ lập trường “là quá nhỏ để có bất kỳ ảnh hưởng nào” đến “đây không phải là việc của bạn”.

Các đơn vị cung cấp trong tình huống này nên được cho một cơ hội để phản ánh lập trường của họ. Kinh nghiệm đã chỉ ra rằng những công ty ít quan tâm đến những mong muốn và yêu cầu của khách hàng thì thường hay thất bại. Nếu một đơn vị cung cấp không thay đổi những quan điểm của họ và nhận ra ý kiến của bạn, họ không nên có mặt trong dây chuyền cung cấp của bạn.

Đơn vị cung cấp không chứng minh các nguồn có rủi ro cao là nguồn hợp pháp.

Một loạt các kỹ thuật có thể được sử dụng để đánh giá tính hợp pháp của lâm sản, và rất nhiều các loại chứng cứ được đề cập ở trong đoạn này. Dựa vào vị trí của đơn vị cung cấp của bạn trong dây chuyền cung cấp, thu được những chứng cứ này có thể khó chứng minh. Các thành phần của dây chuyền cung cấp này đã được chuyển xa nhất từ rừng hoặc đơn vị chế biến đầu tiên, sẽ là khó khăn nhất trong việc thu thập những tài liệu yêu cầu. Các giải pháp cho khó khăn này bao gồm:

- Cho đơn vị cung cấp một thời gian để thu thập các tài liệu yêu cầu
- Khuyến khích đơn vị cung cấp thu mua lâm sản từ các khu vực ít có tranh chấp.
- Khuyến khích đơn vị cung cấp tìm kiếm chứng chỉ độc lập cho các lâm sản của mình, hoặc
- Khuyến khích đơn vị cung có được chứng nhận kiểm tra hợp pháp từ bên thứ ba (chứng nhận gỗ hợp pháp).

Đơn vị cung cấp không thể chứng minh rằng các nguồn không phải từ các rừng có giá trị bảo tồn cao

Rừng có giá trị bảo tồn cao (HCVFs) thường khó để đánh giá, nhưng có các tổ chức kiểm tra sự tồn tại và phá hoại HCVF và có những tổ chức có liên quan. Cả chính đơn vị thu mua của bạn và đơn vị cung cấp có liên quan có thể dựa vào các nguồn này để đánh giá sơ bộ các nguồn xác định. Thông tin về định nghĩa HCVF và các nguồn thông tin về vai trò của chúng trong mua bán có thể tìm ở Phụ lục 1 và những chỗ khác trong tài liệu này.

Rất nhiều vùng thiếu các quá trình xác định HCVF với sự tham gia của nhiều bên liên quan. Nếu HCVF ở một vùng nào đó được xác định, đơn vị cung cấp có thể góp phần vào quá trình HCVF; các đơn vị cung cấp lớn có thể có hành động và giúp vốn cho những quá trình này. Như một phần của kế hoạch hành động, đơn vị cung cấp nên khẳng định họ sẽ đóng góp cho việc xác định xa hơn HCVF và quá trình quản lý trong các khu vực mà họ thu mua. Nếu cả đơn vị cung cấp và đơn vị thu mua không thể xác định một nguồn là HCVF hay không phải là HCVF, bạn sẽ phải quyết định dựa vào những thông tin sẵn có tốt nhất. WWF và những bên liên quan khác nên được liên lạc về thông tin sẵn có mới nhất về các khu rừng đặc trưng.

Bên thứ 3 đã chỉ ra rằng một đơn vị cung cấp có thể sử dụng gỗ từ đất chuyển đổi.

Yêu cầu thông tin từ đơn vị cung cấp, ví dụ như một bản tóm tắt về kế hoạch quản lý rừng trình bày sử dụng đất và các hoạt động quản lý được chỉ định. Nếu đất được giao để chuyển đổi sang nông nghiệp hoặc đổi mặt với sự đe dọa tương tự, nghiên cứu xa hơn để đảm bảo rằng sự phát quan là hợp lý (*xem trang 45*). Nếu đơn vị cung cấp không có khả năng cung cấp những đảm bảo phù hợp, thỏa thuận về một kế hoạch hoạt động để có giải pháp hoặc thay đổi nguồn.



© WWF-Canon / Edward PARKER

Phụ lục 3

Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu WWF

Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu là gì?

Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu (GFTN) là một liên minh dẫn đầu giữa các tổ chức phi chính phủ và gần 300 công ty và cộng đồng cam kết thể hiện tập thể lãnh đạo và hoạt động tốt nhất về quản lý và kinh doanh rừng có trách nhiệm. Những đơn vị tham gia đại diện cho nhiều lĩnh vực bao gồm các chủ rừng, các đơn vị chế biến gỗ, các công ty nhập khẩu, kinh doanh, xây dựng, các nhà bán lẻ, và các nhà đầu tư được cấu thành từ các Mạng lưới các nhà sản xuất và kinh doanh lâm sản (FTN) của các khu vực và cấp quốc gia. Nó động trên gần 30 quốc gia sản xuất và tiêu thụ tại châu Âu, châu Phi, châu Mỹ và châu Á.

Từ khi thành lập Mạng lưới kinh doanh lâm sản đầu tiên tại Vương quốc anh năm 1991, thành viên của GFTN đã cùng nhau phát triển nhu cầu mà đã tạo ra một loại thị trường toàn cầu mới thị trường về các lâm sản có trách nhiệm với môi trường.

GFTN hoạt động như thế nào

Nhu cầu của các đơn vị tham gia GFTN về các lâm sản có trách nhiệm đã đưa đến hàng triệu hecta rừng được quản lý tốt có chứng chỉ độc lập trên khắp thế giới. Mặc dù nhu cầu về gỗ và bột gỗ có chứng chỉ tin cậy từ các vùng sản xuất phát triển rất nhanh, tuy nhiên các nguồn cung cấp tin cậy vẫn còn rất hạn chế. Các đơn vị bột gỗ và chế biến đang quản lý các rừng có giá trị và đang bị đe dọa đang đối mặt với những rào cản phức tạp và thường không biết chắc chắn làm thế nào để có chứng chỉ đáng tin cậy và thu những lợi ích từ nó. Tệ hơn thế, một số lượng lớn việc mua bán gỗ và bột giấy từ các nguồn có tranh cãi và bất hợp pháp vẫn diễn ra, tạo ra nhiều rủi ro cho người mua và đơn vị cung cấp; và tạo ra sự cạnh tranh không công bằng cho những đơn vị có trách nhiệm bằng cách đảm bảo cung cấp gỗ hạ giá cho thị trường nói chung không có nhận thức.

GFTN cung cấp một cơ cấu hỗ trợ để vượt qua những khó khăn này bằng những cách sau:

- Tác động tới các đơn vị thu mua, cung cấp, và sản xuất rộng khắp từ các ngành lâm sản để hạn chế khai thác và mua bán lâm sản bất hợp pháp và đưa đến những cải tiến về chất lượng quản lý rừng
- Xây dựng và thúc đẩy chứng chỉ rừng tin cậy như một công cụ quan trọng để nâng cao quản lý rừng và thực hiện thu mua lâm sản có trách nhiệm hơn.
- Tác động tới các công ty để hoạt động và kiểm tra phương pháp từng bước nhằm đạt được quản lý rừng

hoặc thu mua lâm sản có trách nhiệm

- Tạo ra sự hợp tác có lợi giữa các công ty thuộc lĩnh vực tư nhân và cộng đồng, các tổ chức phi chính phủ (NGOs), những người điều chỉnh thương mại/ trade regulators, các nhà tài trợ và những đơn vị khác để huy động nguồn lực cần thiết về kỹ thuật, tài chính, và con người để có những biến đổi.
- Tập trung vào các hoạt động cải tiến quản lý rừng tại các rừng có giá trị và bị đe dọa.
- Liên kết các nhà sản xuất lâm sản có trách nhiệm với những người mua quan tâm đến thu mua có trách nhiệm với mức độ rủi ro về môi trường thấp hơn.

Trường hợp kinh doanh cho ngành lâm nghiệp có trách nhiệm và được chứng nhận bắt đầu với nhu cầu duy trì cung cấp nguyên liệu, nhưng cũng bao gồm nhu cầu thỏa mãn các bên liên quan, xây dựng mối quan hệ hợp tác tích cực, thiết lập các quan hệ cung cấp chiến lược; những quan hệ sẽ chỉ ra sự khác biệt giữa các nhà cung cấp. Để thỏa mãn các nhu cầu của các thành viên sản xuất, cung cấp và thu mua của mình, GFTN cung cấp một phân loại các dịch vụ và lợi ích đến thành viên của các Mạng lưới kinh doanh lâm sản của mình, ví dụ như giúp phát triển các chính sách thu mua lâm sản có trách nhiệm, tư vấn về chứng chỉ, và tạo điều kiện tiếp xúc giữa các bên liên quan quan trọng.

GFTN tác động đến những người mua có trách nhiệm

Việc tham gia vào GFTN sẽ hỗ trợ công ty bạn phát triển một chính sách thu mua có trách nhiệm và thực hiện việc này qua việc tư vấn về những mối quan tâm về môi trường và tạo điều kiện tiếp xúc với những đơn vị cung cấp có trách nhiệm. Việc tham gia vào GFTN còn có thể làm cho công ty bạn được thừa nhận như là người dẫn đầu của ngành công nghiệp.

Khuyến khích những đơn vị cung cấp hiện tại của công ty bạn tham gia vào GFTN hoặc mua từ những đơn vị cung cấp mới, những đơn vị là thành viên của GFTN giúp công ty bạn giải quyết những rủi ro, đặc biệt khi thu mua các loài hoặc các nước có mức độ rủi ro cao. Việc tham gia vào GFTN đảm bảo rằng các đơn vị sản xuất và cung cấp thực sự tận tâm với ngành lâm nghiệp có trách nhiệm và nhận những hỗ trợ và hướng dẫn kỹ thuật mà họ cần để đạt được chứng chỉ. Mặc dù một số đơn vị cung cấp có thể cần thời gian trước khi họ có thể cung cấp các sản phẩm có chứng chỉ tin cậy, tiến triển của họ sẽ được đảm bảo qua kiểm tra định kỳ.

GFTN tác động tới các đơn vị sản xuất và cung cấp có trách nhiệm

Tham gia vào GFTN có thể mang lại cho công ty bạn sự thừa nhận đầy ý nghĩa của địa phương, quốc gia, và quốc tế như là người dẫn đầu ngành công nghiệp. Việc tham gia vào GFTN không thay thế cho chứng chỉ tin cậy và quản lý rừng có trách nhiệm, mà nó sẽ hỗ trợ công ty bạn đạt được và duy trì chứng chỉ. Là một thành viên của GFTN bạn có thể có lợi từ những tư vấn thực tế, tập huấn và hỗ trợ kỹ thuật về quản lý rừng có trách nhiệm, chứng chỉ rừng và chuỗi hành trình sản phẩm, và quản lý dây chuyền cung cấp có trách nhiệm.

GFTN cũng sẽ giúp bạn thiết lập những quan hệ mới với người mua của GFTN. Các công ty thu mua của GFTN thực sự cam kết thu mua từ các nguồn mà hoặc đã được chúng nhận đáng tin cậy hoặc đang trong tiến trình tiến tới chứng chỉ; và báo cáo định kỳ sự thực hiện các cam kết của họ.

Các mạng lưới trên thế giới

GFTN hợp tác với hơn 300 công ty trên khắp thế giới và hoạt động ở những nơi sau sau:

Châu Âu: Áo, Bỉ, Bungari, Pháp, Đức, Ý, Hà Lan, Romani, Nga, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Vương quốc Anh.

Châu Phi: Trung Phi, Ghana.

Châu Á: Trung Quốc, Indonesia, Nhật Bản, Malaysia, Việt Nam

Châu Mỹ: Bolivia, Braxin, Trung Mỹ / Caribê, Bắc Mỹ, Peru.

Tất cả các mạng lưới kinh doanh được liên kết thành mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu (GFTN) và tất cả đều có những yêu cầu tối thiểu chung. Các mạng lưới giống nhau cơ bản về các mục tiêu, nhưng các hoạt động và dịch vụ của mỗi mạng lưới sẽ khác biệt dựa trên sự kết hợp của các công ty tham gia.

GFTN yêu cầu gì từ các công ty tham gia

Để có đủ từ cách tham gia, đòi hỏi một công ty tham gia thực hiện những yêu cầu sau:

Hoạt động có trách nhiệm: Như là một điều kiện tham gia, đơn vị tham gia sẽ cam kết tôn trọng triệt để các nguyên tắc kinh doanh vì ngành lâm nghiệp có trách nhiệm, những nguyên tắc mà dựa vào phạm vi của chứng chỉ rừng, bao gồm tính minh bạch khi tham gia vào tiến trình và tránh việc hối lộ hoặc tham nhũng trong kinh doanh.

Xác định phạm vi tham gia: Đơn vị tham gia sẽ xác định một phạm vi tham gia đầu tiên, chỉ ra những đơn vị quản lý rừng, các phương tiện chế biến, nhà máy, hoạt động kinh doanh và lĩnh vực sản phẩm nào có trong phạm vi tham gia đầu tiên của mình.

Bổ nhiệm một quản lý cấp cao: Đơn vị tham gia sẽ bổ nhiệm một quản lý cấp cao, người sẽ chịu trách nhiệm về việc thực hiện những cam kết của đơn vị tham gia và là người có đầy đủ kinh nghiệm để thực hiện việc này. Đơn vị tham gia có thể chọn để xác định một người khác để liên lạc thường xuyên với Mạng lưới kinh doanh lâm sản.

Tuân theo các quy định về truyền thông: Đơn vị tham gia phải chấp nhận tuân theo các quy định về truyền thông của GFTN khi hoạt động.

Đóng các phí tham gia: Đơn vị tham gia được yêu cầu đóng phí tham gia hàng năm cho Mạng lưới kinh doanh lâm sản. Khoản phí này đóng góp vào chi phí quản lý và thúc đẩy mạng lưới và cung cấp các dịch vụ cho các đơn vị tham gia. Các đơn vị tham gia phải đóng lệ phí khi tham gia và có thể yêu cầu Mạng lưới kinh doanh lâm sản tính toán về số tiền để có thể tham gia.

Tuân thủ các luật cạnh tranh: Đơn vị tham gia phải cam kết tôn trọng các luật cạnh tranh và chống độc quyền có liên quan đến đất nước mà tại đó Mạng lưới kinh doanh lâm sản hoạt động; và không sử dụng bất kỳ diễn đàn nào được tổ chức dưới sự đỡ đầu của Mạng lưới kinh doanh lâm sản để thảo luận với các khách hàng, các đơn vị cung cấp hoặc các hoạt động dưới bất kỳ hình thức nào mà có thể được hiểu là chống cạnh tranh.

Các yêu cầu cụ thể đối với Các thành viên thương mại

Phương pháp từng bước để thu mua có trách nhiệm là nguyên tắc cơ bản cho các yêu cầu đã đạt ra. Một đơn vị kinh doanh tham gia sẽ được yêu cầu thực hiện những điều sau:

Cam kết quản lý rừng và thu mua gỗ có trách nhiệm: Đơn vị tham gia phải trình một tuyên bố công khai bằng văn bản về các chính sách và hoạt động có liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của họ để thúc đẩy quản lý rừng và thu mua gỗ có trách nhiệm.

Loại gỗ từ các nguồn không mong muốn:

Công khai tuyên bố về chính sách và hoạt động nhằm thúc đẩy quản lý rừng có trách nhiệm cần bao gồm một cam kết loại bỏ, trong 5 năm, gỗ trong các sản phẩm được sản xuất bởi đơn vị tham gia, những gỗ có nguồn gốc từ các nguồn không mong muốn (như đã định nghĩa ở phần 6).

Cung cấp các bản sao của chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm và các báo cáo có liên quan:

Đối với mỗi địa điểm được chứng nhận nằm trong phạm vi tham gia, đơn vị tham gia phải cung cấp một bản sao chứng chỉ có hiệu lực từ một hệ thống chứng chỉ đáng tin cậy, báo cáo chứng chỉ chính và những báo cáo của những lần thăm kiểm tra sau đó được thực hiện bởi đơn vị cấp chứng chỉ.

Tăng tỷ lệ gỗ từ các nguồn có trách nhiệm:

Văn bản công khai tuyên bố về các chính sách và hoạt động để thúc đẩy quản lý rừng có trách nhiệm phải bao gồm cam kết tăng dần lên tỷ lệ gỗ (trong sản phẩm được sản xuất bởi đơn vị tham gia) có nguồn từ các nguồn có thể được xác định là:

- Biết và tuân thủ với chính sách
- Nguồn hợp pháp
- Nguồn đang trong tiến trình tiến tới chứng chỉ, hoặc
- Nguồn có chứng chỉ.

Thực hiện Chứng chỉ Chuỗi hành trình sản phẩm:

Nếu đơn vị tham gia là một nhà máy, đơn vị mua bán, hoặc chế biến, họ cần có một cam kết đạt được chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm tin cậy cho ít nhất là một đơn vị, xí nghiệp, hoặc nhà máy chế biến được sở hữu và quản lý bởi đơn vị tham gia trong vòng 5 năm.

Trải qua một đánh giá cơ bản, phát triển và thực hiện một kế hoạch hành động, và đáp ứng các mục tiêu về khung thời gian:

Đối với mỗi một nhà máy chế biến hoặc sản xuất trong phạm vi tham gia, đơn vị tham gia phải thực hiện những điều sau:

- Trải qua đánh giá cơ bản để xác định hệ thống Chuỗi hành trình sản phẩm có khả năng chứng nhận và để xác định tất cả những điểm không tuân thủ với các yêu cầu về hệ thống chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm tin cậy được chỉ định hoạt động địa phương, và để xác định các loại tình trạng môi trường của toàn bộ việc cung cấp gỗ. Đánh giá phải được thực hiện bởi một nhóm đánh giá có chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp.
- Đưa ra báo cáo đánh giá cơ bản toàn diện và tóm tắt báo cáo.

- Trình một kế hoạch hoạt động định ra những mục tiêu có thời hạn và các bước thực hiện các chính sách và hoạt động thu mua gỗ có trách nhiệm của đơn vị tham gia và để hoàn thành những cam kết được trình bày ở trên
- Thực hiện kế hoạch hoạt động và hoàn thành những mục tiêu phát triển đã đặt ra.

Đưa thông báo trước về đơn vị tham gia, GFTN có quyền công bố bản tóm tắt báo cáo đánh giá cơ bản và kế hoạch hành động

Cung cấp các báo cáo tiến độ và xác nhận kiểm tra:

Đơn vị tham gia sẽ cung cấp báo cáo tiến độ định kỳ (thời gian xác định bởi Mạng lưới kinh doanh lâm sản, thường là 6 hoặc 12 tháng) và các tóm tắt báo cáo về việc thực hiện kế hoạch hành động, và sẽ đồng ý những đợt thăm kiểm tra định kỳ, kiểm tra kỹ lưỡng, hoặc kiểm tra tài liệu của điều phối viên Mạng lưới kinh doanh hoặc đánh giá viên mà điều phối viên chỉ định để xác định những tuyên bố trong các báo cáo tiến độ. Đưa thông báo trước về đơn vị tham gia, GFTN có quyền công bố bản tóm tắt báo cáo đánh giá cơ bản và kế hoạch hành động.

Báo cáo khối lượng sản xuất:

Đơn vị tham gia sẽ cung cấp bản tóm tắt hàng năm về khối lượng sản xuất của mình. Số liệu này sẽ được cung cấp theo định dạng thỏa thuận với điều phối viên Mạng lưới và sẽ bao gồm các số liệu về:

- Các chủng loại gỗ đang được sử dụng
- Khối lượng mỗi loài được khai thác hàng năm,
- Chủng loại và khối lượng của tất cả các sản phẩm đã bán hàng năm (gỗ tròn, gỗ xẻ, gỗ đã chế biến ... v.v) và
- Tình trạng môi trường của các sản phẩm.

Các yêu cầu cụ thể cho thành viên chủ rừng

Phương pháp từng bước đến chứng chỉ rừng tin cậy là cơ sở cho bộ các yêu cầu. Một thành viên chủ rừng sẽ được yêu cầu thừa nhận những điều kiện sau:

Cam kết quản lý rừng có trách nhiệm:

Đơn vị tham gia cần trình một văn bản công bố công khai về các chính sách và hoạt động có liên quan đến hoạt động của mình nhằm thúc đẩy quản lý rừng có trách nhiệm.

Cam kết thực hiện chứng chỉ cho tất cả các đơn vị quản lý rừng:

Nếu đơn vị tham gia chịu trách nhiệm về một số đơn vị quản lý rừng, văn bản tuyên bố công khai về các chính sách và hoạt động phải bao gồm cam kết thực hiện và duy trì được:

- Chứng chỉ rừng đáng tin cậy cho ít nhất một đơn vị quản lý rừng trong vòng 5 năm và cho tất cả các đơn vị quản lý rừng trong vòng 10 năm, và
- Chứng đáng tin cậy về chỉ chuỗi hành trình sản phẩm (bao gồm hệ thống theo dõi gỗ từ rừng đến điểm bán đầu tiên) trong vòng 1 năm.

Cung cấp các bản sao chứng chỉ rừng và những báo cáo có liên quan:

Cho mỗi đơn vị quản lý rừng được chứng nhận ở trong phạm vi tham gia, đơn vị tham gia cần nộp một chứng chỉ có giá trị từ hệ thống chứng nhận đáng tin cậy, báo cáo chứng chỉ chính, và các báo cáo của các chuyên thẩm kiểm tra sau đó được thực hiện bởi đơn vị cấp chứng chỉ.

Trải qua đánh giá cơ bản, xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động của những đơn vị quản lý rừng chưa được chứng nhận:

Với mỗi Đơn vị quản lý rừng chưa được chứng nhận nằm trong phạm vi tham gia, đơn vị tham gia phải:

- Trải qua đánh giá cơ bản để xác định đơn vị quản lý rừng có thể chứng nhận hay không và để xác định tất cả những phạm vi không tuân thủ mà khiến cho không thể đạt được chứng chỉ dưới hệ thống chứng chỉ đáng tin cậy được chỉ định hoạt động ở địa phương (hay còn gọi là “các thiếu sót”, các điều kiện tiên quyết hoặc những điểm không tuân thủ) hoặc thành viên của Mạng lưới kinh doanh lâm sản. Đánh giá cần được thực hiện bởi một đội đánh giá có năng lực và kinh nghiệm thích hợp.
- Trình một báo cáo đánh giá toàn diện và tóm tắt báo cáo. Báo cáo đánh giá cần cung cấp những chứng cứ rõ ràng rằng đơn vị tham gia có quyền khai thác hợp pháp trong đơn vị quản lý rừng. Nếu quyền khai thác hợp pháp của đơn vị tham gia bị nghi ngờ bởi một bên khác, đơn vị tham gia sẽ hoặc cung cấp những bằng chứng cho cách giải quyết ưu tiên về tranh cãi này qua tình nguyện hòa giải hoặc lệnh của tòa án hoặc thực hiện giải quyết thỏa đáng tranh cãi này trong vòng 12 tháng, việc đình chỉ đơn vị tham gia nếu việc điều chỉnh không hoàn thành tùy thuộc vào

Điều phối viên của Mạng lưới kinh doanh.

- Trình bản kế hoạch hoạt động với các mục tiêu tiến trình có giới hạn thời gian về việc đạt được chứng chỉ rừng tin cậy trong vòng 5 năm và chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm (bao gồm hệ thống theo dõi gỗ từ rừng đến điểm bán đầu tiên) trong vòng 1 năm.
- Thực hiện kế hoạch hành động và thỏa mãn những mục tiêu tiến bộ đã định.

Đưa thông báo trước về đơn vị tham gia, GFTN có quyền công bố bản tóm tắt báo cáo đánh giá cơ bản và kế hoạch hành động

Tuân thủ theo các luật có liên quan:

Đơn vị tham gia cần phải

- Cam kết chi cung cấp gỗ được khai thác hợp pháp; và
- Cam kết chi trả tất cả các phí quản lý rừng đúng hạn

Cung cấp các báo cáo tiến trình và các kiểm tra xác nhận:

Đơn vị tham gia sẽ cung cấp báo cáo tiến độ định kỳ (thời gian xác định bởi Mạng lưới kinh doanh lâm sản, thường là 6 hoặc 12 tháng) và các tóm tắt báo cáo về việc thực hiện kế hoạch hành động, và sẽ đồng ý những đợt thẩm kiểm tra định kỳ, kiểm tra kỹ lưỡng, hoặc kiểm tra tài liệu của điều phối viên Mạng lưới kinh doanh hoặc đánh giá viên mà điều phối viên chỉ định để xác định những tuyên bố trong các báo cáo tiến độ. Đưa thông báo trước về đơn vị tham gia, GFTN có quyền công bố bản tóm tắt báo cáo đánh giá cơ bản và kế hoạch hành động.

Báo cáo khối lượng sản xuất:

Đơn vị tham gia sẽ cung cấp tóm tắt hàng năm về khối lượng sản xuất của đơn vị. Dữ liệu này sẽ được cung cấp theo định dạng thỏa thuận với điều phối viên Mạng lưới kinh doanh lâm sản và gồm có các số liệu về:

- Các chủng loại gỗ đang được sử dụng,
- Khối lượng mỗi loài được khai thác hàng năm,
- Chủng loại và khối lượng của tất cả các sản phẩm đã bán hàng năm (gỗ tròn, gỗ xẻ, gỗ đã chế biến ... v.v), và
- *Tình trạng môi trường* của các sản phẩm.

Các yêu cầu tham gia của GFTN có trên trang web www.panda.org/gftn.

Phụ lục 4

Thuật ngữ

Chứng chỉ tin cậy - có nguồn gốc từ FSC hoặc chứng chỉ rừng khác, với những tiêu chuẩn và yêu cầu được qui định rõ.

Tiêu chí

- Nguồn rừng được chứng nhận là được quản lý tốt bởi một hệ thống chứng chỉ rừng đáng tin cậy.

Các yêu cầu kiểm tra

- Xác nhận là nguồn rừng được kiểm soát bởi chứng chỉ quản lý rừng cấp bởi hệ thống chứng chỉ rừng tin cậy tại thời điểm khai thác.
- Xác nhận rằng số chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm có giá trị, được cấp bởi đơn vị cấp chứng chỉ được công nhận theo hệ thống chứng chỉ rừng đáng tin cậy, được in trên những hóa đơn có liên quan và được kèm theo sản phẩm.

Chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm đáng tin cậy - chứng chỉ cho các sản phẩm xác định vì có khả năng truy xuất nguồn gốc từ khi còn là nguyên liệu thô bởi một bên thứ ba (ví dụ như, một đơn vị cấp chứng chỉ có uy tín).

Chứng chỉ rừng đáng tin cậy - Chứng nhận bởi bên thứ ba rằng một khu rừng được quản lý tốt, dưới một hệ thống chứng nhận yêu cầu

- (a) sự tham gia của tất cả các cổ đông/ bên liên quan chủ chốt trong quá trình xác định tiêu chuẩn quản lý rừng mà được chấp nhận rộng rãi;
- (b) sự phù hợp giữa tiêu chuẩn, và các nguyên tắc có thể áp dụng toàn cầu là cân bằng giữa kinh tế, sinh thái và sự công bằng trong quản lý rừng; và
- (c) một cơ cấu độc lập và đáng tin cậy để xác định những thành tựu của những tiêu chuẩn này và thông tin tuyên truyền kết quả cho tất cả những cổ đông/ bên liên quan chính.

Tình trạng môi trường - Phân hạng nguồn gỗ của một sản phẩm. WWF GFTN phân ra những loại nguồn sau:

- Nguồn không mong muốn
- Nguồn được biết
- Nguồn được xác định đã cấp phép
- Nguồn đang trong quá trình hướng đến chứng chỉ
- Nguồn đã được chứng chỉ đáng tin cậy
- Nguồn tái chế

Thành viên chủ rừng (trong Mạng lưới kinh doanh lâm sản) - Một đơn vị tham gia là một chủ sở hữu hoặc chủ

quản lý rừng. Đơn vị tham gia có thể có hoặc không có các đơn vị quản lý rừng có chứng chỉ tin cậy.

Các chi phí khai thác - Các chi phí do chủ sở hữu tài nguyên hoặc đơn vị chính quyền, như là chính quyền địa phương hoặc quốc gia, đặt ra như là kết quả của việc khai thác các tài nguyên rừng.

Các giá trị bảo tồn cao (được xác định bởi Hội đồng quản trị rừng) là một trong những giá trị sau:

- Những diện tích rừng tập trung các giá trị đa dạng sinh học có ý nghĩa toàn cầu, khu vực hoặc quốc gia (chẳng hạn như các loài đặc hữu, các loài đang bị đe dọa)

Những diện tích rừng bao gồm rừng cấp cảnh quan lớn có ý nghĩa toàn cầu, khu vực hoặc quốc gia, nằm trong hay bao gồm cả một đơn vị quản lý, là nơi hầu hết nếu như không phải là tất cả các quần xã các loài tồn tại tự nhiên theo các cơ cấu phân bố và phong phú tự nhiên.

- Những diện tích rừng nằm bên trong hoặc bao gồm các hệ sinh thái quý hiếm, đang bị đe dọa hoặc nguy hiểm.

Những diện tích rừng cung cấp các dịch vụ cơ bản tự nhiên trong các tình trạng nghiêm ngặt (chẳng hạn như bảo vệ nguồn nước, kiểm soát tình trạng xói mòn đất).

- Những diện tích rừng thiết yếu trong việc đáp ứng các nhu cầu cơ bản của cộng đồng địa phương (chẳng hạn như sinh kế, sức khỏe).

- Những diện tích rừng đóng vai trò quan trọng với bản sắc văn hoá truyền thống của các cộng đồng địa phương (các khu vực có ý nghĩa văn hoá, sinh thái, kinh tế hay tôn giáo được xác định với sự hợp tác của các cộng đồng địa phương đó).

Khai thác bất hợp pháp (và liên quan đến kinh doanh và tham nhũng) - việc khai thác và buôn bán vi phạm các luật quốc gia hoặc vùng có liên quan, hoặc tiếp cận các nguồn tài nguyên rừng hoặc mua bán các lâm sản mà được cho phép thông qua các hoạt động hối lộ.

Đang trong tiến trình tới chứng chỉ - xếp hạng nguồn với những tiêu chuẩn và yêu cầu cụ thể chỉ rõ tình trạng môi trường của nguồn gốc sản phẩm.

Tiêu chí

- Nguồn là nguồn được xác định **đã cấp phép**.
- Chủ thể gốc đã thực hiện cam kết công khai để đạt được **chứng chỉ rừng** cho đơn vị quản lý rừng ban đầu.

- Kiểm tra hiện trường được thực hiện bởi nhóm đánh giá có năng lực và kinh nghiệm phù hợp nhằm xác định đơn vị quản lý rừng nguồn xuất phát có thể chứng nhận không và để xác định những điểm không tuân thủ theo các yêu cầu về chứng chỉ.

■ Chủ thể gốc

- Thỏa thuận về hạn thời gian, kế hoạch hoạt động từng bước để đạt được chứng chỉ cho đơn vị quản lý rừng nguồn;
- Cung cấp các báo cáo tiến độ định kỳ về việc thực hiện kế hoạch hoạt động của mình, và cộng khai cho bên thứ ba kiểm tra để xác minh rằng tiến triển đang được thực hiện như được báo cáo.
- Tham gia vào hoạt động hỗ trợ và giám sát tiến trình từng bước tiến tới chứng chỉ rừng tin cậy (ví dụ, đơn vị có thể là thành viên rừng trong một Mạng lưới kinh doanh lâm sản hoặc một dự án của Quỹ rừng nhiệt đới)

Các yêu cầu xác minh:

- Xác nhận từ thông tin cấp bởi hoạt động hỗ trợ chứng chỉ rằng những tiêu chuẩn này đã được thỏa mãn về nguồn đã định.
- Gỗ có thể được theo dõi suốt chuỗi hành trình sản phẩm không bị ngắt quãng từ đơn vị thu mua lại đơn vị nguồn ban đầu.
- Kiểm toán viên của bên thứ hai hoặc bên thứ ba xác định tính liên chính của tài liệu chuỗi hành trình sản phẩm và các điểm kiểm soát.

Nguồn được biết - là loại nguồn với những tiêu chí và yêu cầu cụ thể chỉ rõ tình trạng môi trường của nguồn sản phẩm.

Tiêu chí

- Đơn vị thu mua biết rừng nguyên liệu được trồng ở đâu và có thể xác định chủ thể khai thác.
- Khi đơn vị thu mua ý thức được, nguồn không phải là nguồn không mong muốn, như được miêu tả trong chính sách của đơn vị thu mua.

Các yêu cầu xác minh:

- Không thể xác định được chính xác mức độ của rừng nguồn là tương ứng với sự rủi ro: nguồn có thể là nguồn không mong muốn. Ví dụ: nếu rủi ro thấp, vị trí có thể rộng bằng một địa hạt; và nếu mức độ rủi ro cao, nên xác định được đơn vị rừng cụ thể.
- Gỗ có thể truy xuất được nguồn gốc theo chuỗi hành trình sản phẩm không bị gián đoạn từ đơn vị thu mua trở lại công ty nguồn.
- Tài liệu được cung cấp xác định vị trí, công ty

nguồn cung cấp, và mọi đơn vị trung gian trong dây chuyền cung cấp.

- Đơn vị thu mua có các hệ thống thích hợp, định kỳ việc kiểm tra tính xác thực của những tài liệu này.

Nguồn hợp pháp - là loại nguồn với những tiêu chuẩn và yêu cầu cụ thể chỉ rõ tình trạng môi trường của nguồn gốc sản phẩm.

Tiêu chí

- Đơn vị thu mua biết gỗ được trồng ở đâu và có thể xác định công ty khai thác.
- Gỗ bắt nguồn từ một công ty có quyền khai thác hợp pháp tại đơn vị quản lý rừng nơi gỗ được trồng.

Các yêu cầu xác minh

- Gỗ có thể được theo dõi suốt chuỗi hành trình sản phẩm không bị ngắt quãng từ đơn vị thu mua trở lại chủ thể gốc.
- Mỗi đợt giao các sản phẩm gỗ cho đơn vị thu mua được xác nhận bởi các tài liệu, các tài liệu này xác định đơn vị quản lý rừng nguồn và công ty nguồn và các đơn vị trung gian trong chuỗi cung cấp.
- Đơn vị thu mua có tài liệu chứng minh quyền khai thác hợp pháp của công ty nguồn.
- Đơn vị thu mua, và các nhà cung cấp của họ, có hệ thống thực hiện kiểm tra định kỳ tính xác thực của các tài liệu và sự liên chính của các điểm kiểm soát trong chuỗi hành trình sản phẩm.
- Nếu bên thu mua lâm sản phát hiện có bất kỳ tranh chấp nào về quyền khai thác của đơn vị khai thác, bên thu mua có thể yêu cầu cung cấp thông tin về thực trạng của việc tranh chấp. Một đơn vị khẳng định có quyền khai thác lâm sản không có nghĩa là quyền đó đã được kiểm tra, xác minh, trong khi thủ tục pháp lý vẫn đang được tiến hành viện lẽ rằng đơn vị đó đang vi phạm luật quản lý việc trao quyền khai thác từ phía (các) cơ quan quản lý tài nguyên hoặc việc chấp thuận mang tính điều tiết (như giấy phép, giấy đăng ký hay một loại giấy tờ tương tự) về quyền khai thác gỗ.

Khai thác hợp pháp - Gỗ được khai thác

- đúng theo quyền khai thác gỗ hợp pháp trong đơn vị quản lý rừng mà tại đó gỗ được trồng, và
- tuân thủ với các luật của quốc gia và vùng về quản lý và khai thác các tài nguyên rừng.

Kinh doanh hợp pháp - Gỗ hoặc các sản phẩm làm từ gỗ được:

- xuất khẩu tuân thủ theo các luật xuất khẩu của đất nước quản lý về xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ, bao gồm các loại thuế xuất khẩu;

(b) nhập khẩu tuân thủ theo các luật nhập khẩu của quốc gia quản lý về nhập khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ, bao gồm các loại thuế hoặc nhập khẩu vi phạm các luật xuất khẩu của quốc gia, quản lý về xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ, bao gồm các loại thuế xuất khẩu;

(c) kinh doanh tuân thủ theo luật liên quan đến Công ước về buôn bán quốc tế những loài động vật thực vật có nguy cơ bị đe dọa (CITES), nếu thích hợp

Quyền khai thác hợp pháp - Giấy phép khai thác trong đơn vị quản lý rừng

(a) từ (các) chủ sở hữu tài nguyên, và

(b) một giấy phép, giấy đăng ký hoặc văn bản tương tự còn giá trị được cấp theo các luật và qui định về quản lý và khai thác các tài nguyên rừng.

Khu bảo vệ - là một vùng rừng đặt biệt dành cho việc bảo vệ và duy trì đa dạng sinh học, và các nguồn tài nguyên thiên nhiên và kết hợp với văn hóa, và được quản lý bằng luật pháp và các phương tiện hữu hiệu khác.

Chủ sở hữu tài nguyên - người nắm tài sản và các quyền hoa lợi của đất và/ hoặc cây trong một đơn vị quản lý rừng, bao gồm có các quyền được công nhận hợp pháp theo luật tục.

Nguồn gốc - bao gồm chủ thể cung cấp và nơi sản phẩm gỗ được lấy ra. Nguồn gốc bao gồm nơi mà gỗ được trồng và chủ thể chịu trách nhiệm khai thác gỗ.

Gỗ - Gỗ, gỗ sợi và các nguyên liệu gỗ được khai thác từ cây.

Thành viên thương mại (trong Mạng lưới kinh doanh lâm sản) - thành viên là nhà máy chế biến, nhà máy sản xuất, đơn vị kinh doanh, nhà thầu chỉ định, hoặc đơn vị sử dụng cuối cùng các sản phẩm gỗ hoặc giấy.

Nguồn không biết - là loại nguồn với những tiêu chí và yêu cầu cụ thể chỉ rõ tình trạng môi trường của nguồn gốc sản phẩm.

- Đơn vị thu mua không biết gỗ được trồng ở đâu, và không thể xác định chủ thể khai thác. Không thể xác định được chính xác mức độ của rừng nguồn là tương ứng với sự rủi ro: nguồn có thể là nguồn không mong muốn. Ví dụ: nếu rủi ro thấp, vị trí có thể rộng bằng một huyện; và nếu mức độ rủi ro cao, nên xác định đến đơn vị quản lý rừng cụ thể.
- Gỗ không thể truy xuất được nguồn gốc theo chuỗi hành trình sản phẩm không hoàn chỉnh từ đơn vị thu mua trở lại chủ thể gốc.
- Tài liệu không được cung cấp để xác định nơi cung cấp, chủ thể cung cấp, và mọi đơn vị trung gian trong dây chuyền cung cấp.
- Đơn vị tham gia không có các hệ thống thích hợp, để định kỳ việc kiểm tra tính xác thực của những tài

liệu này.

Nguồn không mong muốn - là nguồn mà rơi vào một hoặc nhiều các phân loại sau đây:

- Nguồn rừng được biết hoặc bị nghi ngờ có chứa các giá trị bảo tồn cao, trừ trường hợp
 - Rừng đã được cấp chứng chỉ hoặc đang trong quá trình chứng chỉ của một hệ thống chứng nhận có uy tín, hoặc
 - Nhà quản lý rừng có thể chứng minh được rằng rừng và/ hoặc những cảnh quan xung quanh được quản lý nhằm đảm bảo duy trì được những giá trị này.
- Nguồn rừng đang bị chuyển đổi mạnh mẽ từ rừng tự nhiên sang rừng trồng hoặc những mục đích sử dụng đất khác, trừ khi sự chuyển đổi có thể chứng minh là đúng trên cơ sở giành được lợi ích xã hội và môi trường, bao gồm việc làm tăng các giá trị bảo tồn cao tại những cảnh quan vùng phụ cận.
- Gỗ được khai thác hoặc buôn bán bất hợp pháp.
- Gỗ là gỗ tranh chấp (ví dụ, nó được mua bán theo cách mà dẫn tới xung đột vũ trang hoặc đe dọa sự ổn định của quốc gia hoặc vùng).
- Công ty khai thác và chế biến, hoặc một chế độ chính trị hoặc quân đội có liên quan đang vi phạm nhân quyền.
- Gỗ từ các cây biến đổi gen.
- Không biết được nguồn rừng

Xác nhận hợp pháp - là loại nguồn với những tiêu chí và yêu cầu cụ thể chỉ rõ tình trạng môi trường của nguồn gốc sản phẩm.

Tiêu chí

- Nguồn là nguồn đã xác định được cấp phép
- Chủ thể gốc khai thác gỗ một cách hợp pháp
- Tất cả các chi phí khai thác được trả chính đáng
- Gỗ được mua bán hợp pháp

Các yêu cầu xác minh

- Kiểm tra viên của bên thứ 3 xác nhận rằng gỗ đã được khai thác và mua bán hợp pháp và tất cả các chi phí được trả chính đáng.
- Gỗ có thể truy xuất được theo chuỗi hành trình sản phẩm hoàn chỉnh từ đơn vị thu mua trở lại chủ thể gốc.
- Kiểm tra viên của bên thứ 3 xác nhận rằng các tài liệu trong chuỗi hành trình sản phẩm và các điểm kiểm soát là minh bạch.



WWF là một trong những tổ chức bảo tồn lớn nhất và có kinh nghiệm nhất trên thế giới, với gần 5 triệu người ủng hộ và một mạng lưới toàn cầu hoạt động trên 100 quốc gia.

Sứ mệnh của WWF là ngăn chặn sự suy thoái môi trường tự nhiên của trái đất và xây dựng một tương lai mà loài người có thể sống tran hòa với từ nhiên bằng cách:

- Bảo tồn sự đa dạng sinh học của trái đất
- Đảm bảo việc sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên có thể tái tạo được
- Xúc tiến việc giảm thiểu ô nhiễm và tiêu dùng lãng phí.



WWF International

Avenue du Mont-Blanc

1196 Gland Switzerland

Tel : +41 22 364 9111 Fax : +41 22 364 6040

Email : gftn@wwfus.org www.panda.org/gftn

Cảm ơn các tổ chức đã tài trợ để in ấn phẩm này sang tiếng Việt: VFTN, Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, SECO, IFC (MPDF), GTZ, SNV, VIFORES và Vietcombank.

